

BẢO QUẢN
150, Rue Lagrandière
SAIGON
MUA BÁO XIN TRẢ TIỀN
TRƯỚC

mai

ra ngày thứ sáu mỗi tuần

Directeur : Đào-trình-Nhật

GIÁ BÁO

1 năm 7 \$ 00 — 6 tháng

3 \$ 60 — 3 tháng 1 \$ 80

Abonnement administratif:

10 \$ 00 par an



NĂM 2 — 14 AVRIL 1939 — N° 81 — MỖI SỔ 22 TRƯỞNG: 0 \$ 15



TRONG SỐ NÀY: —

NHỮNG LÝ DO KHIẾN CHO TÀU PHẢI THUA

TA CHO ĐÍT TRẦU SANG HƠN MIỆNG GÀ

VIỆ-NỮ TRƯỚC ĐÈN: CÔ BA TR...

PHÒNG-SỰ PHÙ-DUNG VÀ NHAN-SÁC,

LÀM SAO CHO TÌNH-NHƠN ĐAU KHỔ

V V...

Bữa hồ mạng trẻ con

Tổn trăm ngàn đồng rồi mà trẻ cũng không mập? Tại sao??
 Những trẻ con gầy ốm mãi, ăn thì nhiều bụng thì lớn, mỗi lần nóng là nôn mửa, hay khóc đêm éo-ot, cho ăn bao nhiêu cũng vẫn đói, đầu cổ tay chơnh nhô bé bụng lại bình rình...

Ấy là bệnh CAM-TÍCH bụng chứa đầy sên lãi... Quý bà nên mua ngay bánh Cam-Tích hiệu con « ONG » của nhà thuốc « GIA-BUU-DUONG » cho trẻ ăn vào, tức nhiên sên lãi ra hết, trở nên ngoan ngoãn, mập, mạnh mẽ thương. Đứa không bình ăn vào đồ da thối thịt, chơi giỡn suốt ngày. Trăm ngàn bà mẹ đều công nhận là môn thuốc thần (hình viên bánh như cục bòn bôn tây ngọt và thơm, trẻ con rất ưa thích).
 Nhìn kỹ hiệu con « ONG ». Có bán các tiệm thuốc bắc.

Phá thành : **GIA-BUU-DUONG**
 90, Boulevard Tông-dốc-Phu'ơng -:- CHOLON.

Đời mình sẽ ra sao? Tương lai sự nghiệp ra thế nào? Ai là bạn? Ai là kẻ thù? Vận hạn, tiền của có hay không? Chỉ cần viết thơ, chữ ký, tên, tuổi, kèm theo với thơ coi số và 15 cò Op.06 gọi tới :

TRẦY TRIỆT TỰ **HIEN-LYNH**
 n° 215 rue Colonel Grimaud -:- Saigon

Trong 5 ngày sẽ nhận được quý kỳ, biết dạng cuộc đời rõ ràng, chắc chắn, không sai lầm, khỏi thất vọng. Buồn bán, nếu muốn phát đạt, buồn may bán đất, đông khách nhiều mỗi, hãy đến xin một thuật phép cầu tài. Đi làm việc, nếu muốn chữ thương, bạn bè kính mến, hãy đến xin một thuật phép yêu. Trên đường tình, nếu các bạn muốn khỏi lo ngại lòng thay đổi dễ dàng của người yêu, hoặc vì khó khăn chuyện gì... Viết thơ hỏi M. HIEN-LYNH và sẽ nhờ khoa-học huyền-bí giúp các bạn dạng kết quả chắc chắn và nhân đạo, ích lợi cho các bạn mà không hại đến ai.

Tiêu-phong giải-độc huồn

Trừ mau tuyệt dứt các bệnh phong; ngoài da nổi mưng ngứa ngăm, ghê chóc, mề dai và bệnh bôn. Đàn bà có thai dùng dặng. Một ve chỉ có Op.40. Có thầy chuyên-môn trị bệnh từ cung, coi mạch cho toa không tính tiền.

Cần thêm nhiều đại-lý xin viết thơ về thương lượng nơi :
BÀO-NAM-DUONG 238, rue d'Espagne -:- Saigon
 và tổng đại-lý : depôt **KIM-TIEN 191-193, Frère Louis Saigon**
 Téléphone : 21.486

Viết máy -:- liên

L'abeille

Kiểu TỐI TÂN — NGÔI
 VÀNG 18 CARATS
 đựng trong hộp rất
 mỹ-thuật giá rất rẻ **3 \$ 50**

có cả compte - gouttes

Bán sỉ do nơi nhà sách

ĐỒ-PHƯƠNG-QUẾ

31, Aviateur Garros -:- SAIGON
 11, Tông-dốc-Phuong -:- CHOLON

Các việc ! Hôn nhân !

Lập nghiệp ! Gia tài !

Quá khứ ! Hiện tại ! Vi lai !

Lời tiên đoán không sai lầm
BỮA : chế theo cách thức ở An-đô.

PROFESSEUR
H. H. A. AMIL

164, rue Mac-Mahon -:- Saigon



vi
BLENYL
 Hiệu nghiệm
 để chữa các
 bệnh

ĐAU ĐƯỜNG TIỂU TIỆN

Bệnh lậu, sưng bàng quang, sưng đường
 tiểu tiện, hư phong lậu chủ, vẩn vẩn...
 Cách chữa này khỏi hẳn bệnh kén

BLENYL thuốc nghiệm tốt, dễ uống và
 làm khỏi phải dùng thuốc rửa, thuốc tiêm.

Có thuốc riêng cho đàn bà
 Ở Nam-kỳ : Pharmacie Normale
 119-123, đường Catinet, ở SAIGON
 và các hiệu bảo chế tốt
 Laboratoire BLENYL, 14, Bd Poissonnière, PARIS

CÁI ĐỒNG-HỒ CỦA MỖI NGƯỜI



MÉLODIA

104, LA GRANDIERE - SAIGON

Bán máy xay lúa gạo

Trừ đủ đồ phụ-tùng dùng theo nhà máy xay. Những đồ phụ thuộc như bàn găng, cối lức, cối trắng, cối chà có quạt hút mát gạo, xa gió, bàn đảo, bù dài vẩn vẩn. Đại-lý nhiều hiệu máy chạy dầu cặng, máy chạy trần và đá rập nhiều nhà máy được kết quả mỹ-mãng.

ÉTABLISSEMENTS

21, BD GALLIENI

(TÉL: N° 21.058) SAIGON

TRẦN-VĂN-HANH

HỎI QUÝ VI NÔNG GIA
HỎI QUÝ ÔNG ĐIỀN-CHỦ

Mỗi năm quý ngài muốn cho ruộng được tốt, lúa
 trúng thì hãy nài cho được phân tro tấy hiệu :



“CON CÁ”

(PHOSPHATES DU TONKIN)

Dùng phân hiệu **“CON CÁ”** là thứ phân rất hợp đất bôn xứ, là
 thứ phân tốt nhất giá lại rẻ. Quý ngài mau đến hỏi ngay nhà ông

NGÔ - TÂN - BỬU

Đại-lý của hàng :

« Société Nouvelle des Phosphates du Tonkin »

158 Quai de la Marne — SAIGON

NHÚT NGHỆ TINH NHÚT THÂN VINH



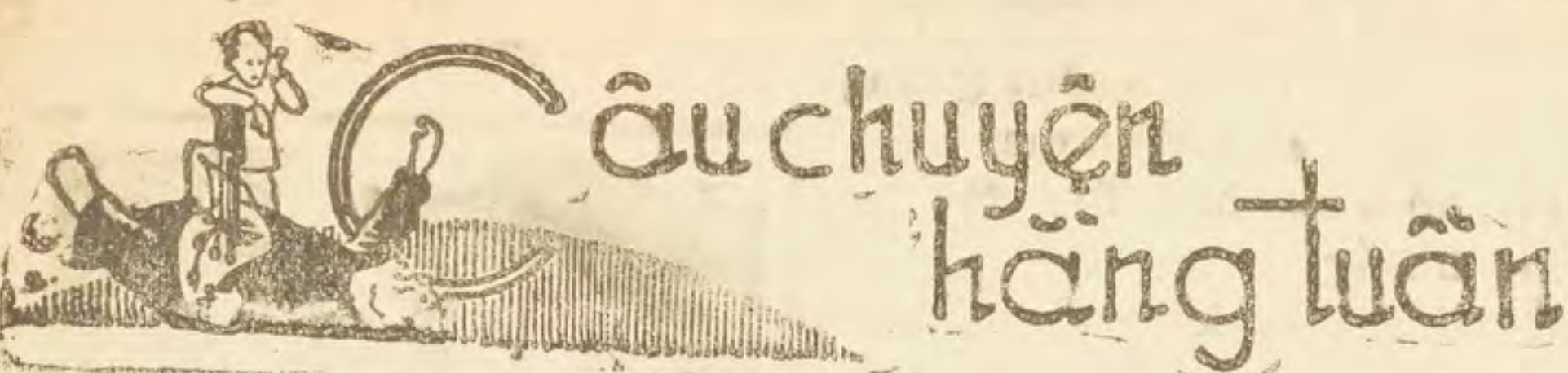
ÔNG già họ Khổng, bây giờ người ta chôn ông rất sâu, cứời ông cô-nữ, nhưng thật có tấm tài tư tưởng của ông dau đến thế-kỷ 20 này hay thế-kỷ nao nữa cũng vẫn còn sống.

Tức như câu này: « Không lo gì chẳng có vị-vị, chỉ lo lập thân » (Bất hoạn vô vị, hoạn sở dĩ lập). Ta giải theo kiểu kim-thời, nghĩa là « Đùng lo không song, cái lo không có nghệ. »

Thật vậy đời này đâu một nghề nào mọn đến đâu mà biết làm, cũng có thể phong lưu sung túc được.

Có *Russalia*, người Phi-luật-tân có cái tài đi trên mấy chai rỗng mà qua Âu-Mỹ kiếm được bạc muôn. Con cậu da đen ở hình bên, người xứ *Nigeria* ở phía bắc Phi-châu có cái nghề uốn mình xếp cẳng như các ngài thấy đây mà đủ sanh nhai sung túc.

Con như may năm trước, ở Saigon mình có một anh nhái tiếng của mười mấy giống thú rất tài, ai nghe cũng phải kinh phụ. Cuối tiêc là ở xứ mình phạm vi sanh nhai chật hẹp, và lại không có mấy người thưởng thức nghệ thuật tài-hoa, tuanh ra anh này chỉ kiếm ăn qua đũa một cách cực khổ. Phải chi lúc ấy có người dẫn anh ta đi Âu-Mỹ, dám chắc anh ta cũng có hình in trên bao ya có tiền gọi bang, chứ không đến nỗi mai một với nghệ.



Đit trâu hơn miệng gà?

HƯNG tôi có một bạn là du học - sinh về nước mấy năm nay. Xin noi mau rằng bạn là hạng ở bên tây về co chon tai thiệt-ước, chứ không phải chỉ co bằng cấp ma thôi.

Lại còn được chỗ hơn người, là nhà bạn có tư-sản khá lắm.

Ngũa là người dũ tư cách bề thế đề kinh doanh một việc gì ưỡn hời, về vang.

Nhưng không biết có phải số phận bầm hiu, hay là theo lẽ duy-vật sử-quan — như ông đốc-tơ Hô-la-Khánh đã giải thích — cái nền tảng của phái tư - sản xư ta đã mục nát, xui khiến ra cái hiện-tượng quá quấy này: bạn tôi đi đâu hay làm gì cũng lặn dạn theo sau, vớ vét ăn thừa của người ta.

Chiều hôm rồi chúng tôi thấy ảnh diện đồ cực sang, đầu chải láng bóng, hai tay chắp qua phía sau như kiểu Na-phá-luân khi đắc dự-khuyết. Còn tẻ hơn nữa: tình-chí, đi lên rồi đi xuống ở một khúc đường Lareyniere mà cặp mắt ngó đăm đăm vào một phố lâu gan dơ.

Chúng tôi đoán chắc cậu này tới nhà có mèo, nhưng bên trong con co kỹ-dã, thành ra cậu phải đi xách-bộ để chờ cho tình-nhơn số 1 của cô đi ra thì cậu là số 2 hay số 3 gì đó mới vô được.

Quả nhiên, trước câu hỏi đằm bông của chúng tôi, anh ta phoên miệng cười và nói:

— Tình-lang dự-khuyết!

Tội nghiệp! Một người như anh

nếu muốn « kim ốc tàng kiều » là sự dễ quá, hay muốn chơi vui cũng có thể tìm kiếm được một trái tim tư chủ, nhấm không kho gì. Nhưng đầu này anh tâm tâm — và bình như lav lam vinh - dự — chia sớt hương thừa hoa thối với người ta, mà lại vói long hạ mình ở cửa dưới, đến đôi những khi muốn đến thăm viếng thương phải chầu chực ngoài đường như cứa chúng tôi đã thấy.

Đến giờ có người rủ anh ra ứng cử hội-dồng Quan - nạt, là cốt lợi dụng tiền bạc của anh để vận-động. Anh hơn hồ nhận lời ngay, mà trong trí anh chỉ cầu được trúng cử một chừn dự - khuyết cũng đủ mãn nguyện, chứ không dám trông gì được thiệt tượ

Ai cũng biết cái cảnh của một ông hội-dồng dự khuyết cũng bầm hiu không khác gì một anh tình-lang dự-khuyết. Còn tẻ hơn nữa: tình-chí, đi lên rồi đi xuống ở một khúc đường Lareyniere mà cặp mắt ngó đăm đăm vào một phố lâu gan dơ.

Chúng tôi đoán chắc cậu này tới nhà có mèo, nhưng bên trong con co kỹ-dã, thành ra cậu phải đi xách-bộ để chờ cho tình-nhơn số 1 của cô đi ra thì cậu là số 2 hay số 3 gì đó mới vô được.

Quả nhiên, trước câu hỏi đằm bông của chúng tôi, anh ta phoên miệng cười và nói:

— Tình-lang dự-khuyết!

Tội nghiệp! Một người như anh

phụ thuộc, mà còn bị người ta nay

mai

2^e ANNÉE — N^o 81

VENDREDI 14 AVRIL 1939

Direction & Rédaction N^o 150, rue Lagrandière - SAIGON
Directeur : Đào-trinh-Nhật

ÂU-CHÂU TỚI LÚC CÓ GIẤC CHƯA?

Ờ khắ này có lẽ nhiều người Âu - châu toem muốn ao ước làm dân Việ-nam, để hưởng cái thú vị thái-bình an lạc của người Việ-nam.

Thiệt vậy, lúc này ai đâu lo lắng những việc sanh tồn tự do, toàn dôi nó với xương máu, chúng ta đây thật là thái bình vô sự Nhà giàu đang lo đồ lũa vô vựa, hạng thanh niên tân học mới về đang lo bổ-dụng hay kiếm vợ giàu; những người có bề thế đang lo tranh dành chỗ ngồi trong hội đồng Quân-bạt. Bao nhiêu gia-đình sống yên vui trong vòng thiên - luận đoàn tụ, trước mắt không thấy có dấu tích gì rắc họ sẽ phải chia ha cách biệt nhau. Thái-bình đến đời có nước non bờ cõi giữa lúc không khi quốc-tế âm đạm đường kia ma từ vua tới quan, từ quan tới dân, không ai phải bận lòng tưởng giữ, vì sự phòng giữ ấy đã có là cơ tam-sắc, chứ không hề dương.

Tình trạng của người Âu-châu hiện thời đâu có được thế.

Bước qua 1939 tới nay, chẳng một ngày nao mà Âu-châu không sống trong cái không khí dự bị chiến tranh, làm như nước đèn bên chừn, lửa sắp chav mây. Không khí ấy càng thêm nồng nàn khô thổ trong hai tuần này. Từ rước nao cũng vậy, không quân và hạm đội đã được tập tập trang; lực-quân đầu đồ ra chỉnh tề đội ngũ, kúi giới; nhơn dân các thành thị lớn, đã được nhà nước phát cho mỗi người một cái mặt nạ phòng độc; các cậu thanh-niên cường tráng đã nỉ non từ giờ con hay là tinh nhơn, để sửa soạn mang bộ nuung y, ra ngoài biên tải năm sương gổi súng.

Có thể nói khắp cả Âu-châu đại-lực qua tới Anh-luân tam đạo, hiện thời không chừn miếng đất nào hiêm-vẻ mà không có bộ-tri mấy khẩu súng, mấy đội-quân,

hồ mai hện, chừa cho.

Mặc dầu có học - vấn có bằng cấp hơn người, nhưng bạn chúng tôi chỉ muốn đi sau an thừa thiên hạ, đại khai như thế.

Có thể cho anh này là tượng-trưng, là đại - biểu của một thời-dại, một thế - hệ tuanh - niên tân-học. Chúng a tuể dôm kỹ mà xem, còn có nhiều người như anh ta vậy.

Chúng tôi nh r lại câu cô-ngữ: «Ninh vị kẻ khau» vô vị ngựa hậu» (Thà làm nhơ như miệng con gà, còn hơn làm lớn như đít con trâu). Đang tiêc những người thanh-niên nhơn đã có tài học, lại có cả cái « gần » của công việc là tiền bạc, mà phần nhiều tra lam đit trâu hơn là miệng gà. Sao họ tự hạ mình quá.

Có tài học và tư - bốn, chưa làm được công cuộc gì lớn lao, thì ta kình-dinh một việc thương-mại kỹ-nghệ gì nho nhỏ, chẳng phải là bán bao tự-chủ non là hằm mình vào vòng phục - dịch để chúng nó buộc sai khiến mình sao?

— M —

không một trái tim nào không hồi hộp lo sợ chiến-tranh bạo-phạt. Họ đã đứng hóm sắn bên bờ hằm hồ; từ đó đi tới trước bài-vị Chiến-thần, chỉ còn cách nhau có gang-tấc.

HÔNG nói thì ai cũng biết Âu-châu đến cái nguy - cuộc hôm nay, gây nên đã đành là bởi các nước độc-tài, nhưng các nước dân-chủ không phải là không có trách nhiệm.

Nó là cái kết-quả của cái kết-quả Âu-chiến 14-18 đã tạo-nhơn ra.

Chính những nước thắng trận 20 năm trước khéo xây dựng nên một cái cuộc-diện rắc rối kho khăn, mà rồi sau họ không đủ lực-lượng để giữ mãi nước cơ trong trí họ vẫn nghĩ mình đi như thế ta cao. Họ quen rằng trên đời duy co những kẻ tuất là yếu hèn mới chịu khom lưng cúi cổ hoai, chứ ngang vai bằng lư với họ, không ai chịu nổi với sự bất công bất bình lâu ngày mà không phục thù tuyết hận.

Bổ hần công lý nhơn đạo ra ngoài, cứ nơi ngay thiệt rằng ở đời này ai cũng cần ăn cần sống, mà thật kể yếu bản giờ cũng là miếng mồi cho kẻ mạnh. Vậy thì công-ly nuon-đạo giữa những kẻ mạnh, là phải được ăn no béo như nhau. Không có lý nào tôi cũng có sức mạnh như anh, không chừng hơn anh, mà anh được ăn no tràn hông phanh bụng, còn tôi thì nhịn tuen thiếu bữa, tôi đâu chịu nghe như thế.

Cái nguyên do — có thể nói là cái triết-ly — cuộc xung đột hiện tại của một bên Anh Pháp với một bên Đức Ý, chỉ tóm lại có bao nhiêu đó,

Sự cần sống khiến con người ta sinh ra long tham. Trừ ra thẳng yêu mới phải nhẫn nhịn bóp bụng mà chịu đói, thẳng mạnh mẽ không cướp được của thiên hạ thì nó phải cướp gặt của xóm giềng gần. Trong khi các nước dân chủ kia co những tai nguyên lãnh thổ ở khắp hoan cầu, từng người ta không nên lầy lảm lã sao Đức lại thôn Áo xâm Tiệp, còn muốn quơ ca Ba-lan tới Ru-ma-ni ở phía trên và cái vau tham-lam toàn vô ca Tuoa-rsi Hoa-lan ở phía dưới. Cho tới việc Ý mới thôn tính An-bani và đang dôm nom Hy-lạp, làm le va tranh một vài lãnh thổ khác của ai, cũng chẳng có gì lạ.

Có lạ chăng, chỉ là thái độ nhu nhược của mấy nước dân chủ dân anh, hồi nào cao tướng những lý-thuyết công-ty hòa-bình và tự nhận trách nhệm mình phò nguy tế khốn mà rồi chính họ day dáp xuống dưới bản chừn. Với Áo và Tiệp là hai đứa con họ sản xuất và có thể ước bảo hộ rất tuềng liềng, hể ai rờ đến thì ke ấy phải chết. Nhưng rồi Áo bị nuốt, họ ngánh mặt lam thỉnh, cho là việc dĩ-lớ, không thể nào vãn hồi. Đến Tiệp bị bôi tên xóa sổ trong bản-đồ Âu-châu họ cũng mặc kệ. Với anh em đồng sục trong nhà, có ràng buộc nhau bằng sợi giây quan hệ sanh

tử, mà họ còn hờng trôi bỏ thí như vậy thay, huống chi nước Tàu ở xa, những miếng giấy gọi là hiệp ước Quốc-liên và công ước Cửu-quốc bị coi như giấy lộn, là lẽ tự nhiên.

Khoan nói họ thương ai làm gì, nếu như họ chỉ biết giữ tròn lời ước của họ mà thôi, chắc hẳn Đức Ý cũng không thể hoành hành được tới tình trạng ngày nay.

Một kẻ đã làm được một việc táo lạo lúc đầu mà không nghe ai nói gì, không ai cản trở, thì nó được trón lăm tới việc táo bạo thứ hai, việc táo bạo t.đ ba thứ tư, hể có cơ hội làm được là nó làm mãi.

Bởi vậy chúng tôi nói rằng Âu-châu đến cái nguy-cuộc hiện thời và có lẽ đến chiến tranh, một phần lớn trách nhiệm về mấy nước dân chủ đã « tư tác nghiệt » mà ra. Nhưng hiện thời không chắc gì có chiến tranh phát ra đâu.

Đừng thấy những tin tức dữ dội như mấy hôm nay, nào là tập-tung binh - đội, nào là động-viên hải - quân, mà tưởng chắc pien này Âu - châu phải có chiến tranh bạo-phạt.

Ta không nhớ đầu năm ngoài tới giờ, biết bao nhiêu phen cảm chắc có Âu-chiến mà rồi vẫn êm lặng bình an: phe độc - tài cứ hoành-hành thàn công, phe dân chủ cứ chần chờ thổi nưong. Nhưng lời của phe dân chủ năm ngoài bầm lư ưe dọa nếu ai xâm phạm tới Áo Tiệp thì coi tao, nhưng rồi Áo tiêu Tiệp mất một cách êm ru, người ta chỉ đăm ngực thổ dài trong lòng tối. Bây giờ người ta đề dọa kẻ nao xâm phạm tới Ba-lan và Hy-lạp, ai dám tin chắc rằng những lời đe dọa ấy sẽ phát hiện ra sự thật. Hay là nay mai Đức phạm vào Ba-lan, Ý phạm vào Hy-lạp, người ta cũng ngo lơ nưong bước để mặc hai xứ ấy chết lặng như cái số-phận Áo Tiệp kia thôi?

Song, phải biết phe dân - chủ hùng cường và co oai danh phải giữ với thiên hạ, không lý nào họ nhịn nhục mãi được.

Chừng đó tất có chiến-tranh mới xong.

Đến lúc bên kia Âu - châu có chiến-tranh, thì chắc bên này, thời cuộc Viễn-dông sẽ có những cuộc thừa cơ diễn hóa lạ lùng, không biết đâu mà đoán trước được.

S. T.

Tin nhân

Cùng M. Ng.-hữu. Thuế
vui Thái Long Xuyên

Xin ông gấp gỏi Relevé ba tháng Janvier, Février và Mars lên mau. Nhà báo trông đợi trong 3 bữa thời.

Cùng M. Phạm . thành .
Chiêu, Caitauha

Thầy hứa tới tháng giêng gởi lên tra nha báo số tiền thầy co thiếu, nay quá kỳ hẹn lâu rồi, nếu trong 3 bữa không có tin, nhà báo lại phải nhờ pháp luật.

M.

Fong-tê Tân-tiên

Một thứ thuốc rất hay, ngâm với rượu trị bệnh như mồi, đau xương, các chứng phong: phong tê, phong thấp, phong phù, phong ngứa và bầm bại v.v. Đau nhức, lâu mau đều dùng thấy công hiệu và dứt tuyệt.

Thuốc sát vi trùng, lọc máu, làm mạnh lại các sợi giây gân, vận chuyển mạch lạc và lưu thông máu huyết đều đủ, làm cho con người đi đứng vững vàng làm việc khỏe và hăng hái.

Mỗi hộp ngâm nửa lít rượu già 0p.80.

BỔ THẬN TINH là tinh chất Sâm, Nhung và nhiều vị thuốc đặc bổ, uống vào rất bổ khỏe, trị bệnh như mồi, đau lưng, tinh, di tinh v.v.

Mỗi ve . . . 0p.60

Tổng phát hành: Mme PHAM-

THI-HƯƠNG Tân-dịnh thư-xã

224 Paul Bert - 1.61.20.210

Tân-dịnh - Saigon



Các bà các cô bị bị đau đầu, đau bụng, huyết, huyết bạch, ốm o, nên uống thuốc hoàn:

NGUYET-NGUYET-VIEN

có bán khắp các tiệm thuốc

bắc và các tiệm tạp-hóa.

Tổng phát hành: VINH-AN-

HÓA, 287 Marins - Cholon



Đời này ai mà không biết sự công dụng của gió biển? Gió biển trị được những bệnh lật vật, đem lại sức khỏe cho người bệnh trầm trọng, như là bệnh thuộc về bộ hô-hấp.

Bệnh ho mới phát hay lâu năm đều cần đến gió biển. Nhưng có ai ngờ đến gió biển ra, lại còn có thuốc BACH-THUOC mà sự công hiệu cũng tương đương, không kém gì gió biển?

Nhờ bào chế, toàn bằng cây cỏ chọn lựa rất kỹ, thuốc BACH-THUOC có tính chất sát trùng, sanh nhiều nước miếng, làm mát hai buồng phổi, nhờ thế nên nó trị các bệnh ho mới phát rất mau lẹ. Còn những bệnh ho lâu năm nếu được trường phục bằng thuốc BACH-THUOC thì không bao lâu thể nào cũng mạnh.

Thuốc thật hay, hiện nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1p.00.

Bào chế tại:

PHUC-HUNG Y-QUAN

Cholon

Trữ bán tại nhà thuốc Võ-dinh-Dân, 323, rue des Marins, Cholon, 118, rue d'Espagne Saigon, 4, Ohier Phnompenh.

(Gửi C. Rembt. từ 2 hộp)



MẤY năm sau đây, Tàu với Nhật không mua gạo của ta nữa, thiệt ta nhờ mẫu quốc Pháp tiêu-thụ dùm cho một phần khá lớn.

Năm 1938 rồi, Pháp mua gạo Đông-dương tới 500 000 tấn, nghĩa là hơn 55% của số gạo ta xuất cảng.

Không chừng năm nay không được như thế.

Là vì các nhà sản xuất lúa mì ở mẫu quốc, lại cự nự, muốn hạn chế gạo Đông-dương, không cho vào đất nước Pháp tự do. Họ sợ lúa mì bị cạnh tranh mà ế ẩm và mất giá, bởi mùa lúa mì 1938 trúng khá lắm.

Cái nguy hạn-chế này như lưới giùm Dê-mô-lê-sê treo trên đầu cổ ta hoài, thỉnh thoảng nó trở lưới lên, làm như sắp chém.

Có lẽ năm nay nó chém thật.

CHẮC nhà nông ta phải lo. Lúa hai mùa nay lại trúng, nếu mẫu quốc không mua dùm thì ta bán cho ai bây giờ đây?

Ghê sợ đồng bạc Đông-dương giá mắ, mấy năm sau đây Tàu không mua, Phi-luật-tân cũng không mua gạo của ta.

Có, họ có mua nhưng chỉ mua chút đỉnh vậy thôi.

Xem số xuất cảng năm ngoái:

Hong-kông 13%.

Thương-hải 1,6%

Phi-luật-tân 1,67%.

Giờ nếu Pháp hạn-chế số mua có chừng, thì số dư trội ta sẽ đem đi đâu?

Không lẽ nào xứ mình đã tới lúc xe lửa đốt lúa gạo làm than chav máy, như bên xứ Ba-tây (Brésil) đốt lúa mì mấy năm trước vậy.

CHÂNPH-ủ đã thi-hành ở Đông-lương những hình luật quan hệ quốc-phòng như ở bên Pháp: nghiêm trị những kẻ làm gián điệp.

Mới đây lại thi hành thêm luật nghiêm trị những ai nói hay viết mảy mĩu tức quan-hệ về việc bí-mật quốc-phòng.

Có miệng thì cấp, có nắp thì đây: ai nấy nên coi chừng thận trọng từ hàng chữ, lời nói hay là bức thư bài báo cũng vậy.

QUỐC-pháp vô thần, ấy là lẽ thường tông tây kim cổ. Một người trước hết, — chắc hẳn cao hứng trong khi nói chuyện mà hóa ra vô tâm, — đã phạm vào địa-hạt của đạo luật vừa kể trên đây, có lẽ là cụ Tả-ông Châtel nhà ta mới là trở trêu.

Có tờ báo tây mới đánh cái dấu hỏi đó.

Tờ ra mới rồi cụ đáp tàu Aramis về tây, lúc đi ngang qua Tinh-châu, có phóng viên báo Anh xuống hỏi chuyện, từ kinh-tế đến quốc-phòng của một xứ láng giềng họ, là xứ Đông-dương.

Cụ Thống ta đối đáp một cách đáng dấn, trang trọng, ra vẻ phương diện quốc-gia lắm. Nhưng quá vui chuyện hay sao không biết, cụ ngớ ý lấy làm lạ sao những đội lính lê-dương mới qua để trấn-thủ Đông-dương, trong đó lại có nhiều người dân Đê v. v. .

Câu nói hớ hênh ấy có phải là phan-phui một mối quan-hệ về quốc-phòng đó chăng? Người ta muốn hỏi.

MỘT vị độc-giả của bốn báo ở Châu-đốc mới báo tin cho hay rằng hôm 8 Avril, tại kinh mới thuộc làng Mỹ-lực có vụ huyết chiến suốt thiệt mạng người, vì chuyện tranh dành ruộng đất nhà ra.

Số là thầy T. mới mua mấy trăm mẫu đất quốc-gia tọa lạc hai bên kinh-mỹ, nhưng có bọn nông-dân quyết lòng cản trở, nói rằng đất ấy của họ, vì họ mất công khai phá đã lâu. Mấy phen Cửu-lân và Kinh-lý nhà nước cất nghĩa về quyền sở hữu cũ thầy T. nhưng mấy anh em nông-phu kia cũng không nghe. Họ đã nã đạn lấy máu để giữ lấy miếng đất mà họ đã hao tốn bao nhiêu nước mắt mồ hôi.

BỒI vậy hôm 8 Avril, M. Nguyễn-hùng B. đem tá-điền vô đất mới để lo cây bừa, thì đám nông-dân kia, kẻ dao người gậy, kéo lại cản trở kịch-liệt. May phước cho bọn M. Nguyễn-hùng B. là chưa tâu thoát, không thì đã có một vài án-mạng rồi.

Chế độ điền-địa quốc-gia ở xứ mình còn mờ ám lắm thôi nhiều

O. N. Phú-Toàn
TRƯỚC KIA BỊ BẮC ĐƠN DỰ
CỦ NAY ĐÃ ĐƯỢC CHÁNH-
PHỦ NHẬN ĐƠN
DỰ - CỬ LẠI RỒI

Ban đọc dư rỏ việc ông Nguyễn-Phú-Toàn ra dự cử ở quận thứ ba, quan thống-đốc đã phát biên lai cho dự cử ngày 16 Mars rồi. Bởi vì ông Toàn đứng ra tranh đấu bằng cái khẩu-hiệu « người đại-diện cho hương chức và tiểu quan-lai » (candidat des notables et de petits employés de l'administration) nên được một số rất đông cử-tri hai hạng này hoan nghênh lắm. Sự hoan-nghênh ấy, lẽ dĩ nhiên, làm cho kẻ nghịch ông sợ sệt lắm. Chính vì thế mà người ta đến to nhò gi với chánh-phủ không rõ mà ngày 6 Avril, quan thống-đốc lại viết thư bác đơn ông Toàn và gọi trả tờ giấy lại. Thư ấy tới tay ông Toàn ngày 10 Avril. Ngày 11 Avril ông ấy lên tại Saigon đến khinh cầu quan đầu phòng soái-phủ biên tên ông vô nhưng mà vô-hiệu: thì ra người ta viện lẽ ông có bị 16 quan tiền và hồi tháng bảy năm 1923 mà bác đơn dự cử của ông.

Thời may, một người bạn ông điếm chỉ ông lại cố-vấn nơi ông bạn viết báo chúng tôi kiêu cửu-nhơn-luật Phan-văn-Thiết. Ông này đang đem thảo một lá đơn cho quan Chương-lý Đê-hình viện lẽ cứng cật rằng chiếu theo điều khoản thứ 10 đạo luật 5 Août 1909 có đạo luật 11 Juillet 1909 canh cái thì ngày 17 Juillet 1933 vừa rồi, ông Toàn đã được coi như người không bao giờ có án tiền chi cả vì ông đã đương nhiên thực tội rồi.

Sáng ngày 12 tây, đem đơn vào nạp quan Chương-lý, vị quan này nhìn nhận ngay là đúng lý luật rồi tức thì phê y mà sai người đệ liên qua Soái-phủ. Nửa giờ sau ông Toàn đến Soái-phủ được quan đầu phòng niềm nở tiếp rước và cho ông biết rằng ngài biên tên ông lại vào sổ những người ứng-cử chánh-thức.

Thế là rỏ mà may, cho biết lý luận chánh đáng bao giờ chánh-phủ cũng để ý mà châu tất cho dân luôn luôn.

nổi, khiến nên nhiều việc tran chấp đủ đội như chuyện trên đây.

Phong-thanh... Nợ-nạn... Thanh-quoi... những cái tên ruộng có dính máu đỏ còn in trong trí nhớ người ta.

HÌNH như càng chứng tỏ ra rằng Ông-tinh-Vệ chủ trương hòa-bình không phải là chuyện kêu gao giữa bãi sa-mạc. Càng ngày có nhiều chánh khách yếu-thơn theo Ông. Đến cả ông lãnh sự Tàu ở Saigon nữa.

Hôm 6 Avril, điện-tin Reuter theo tin của « Đại-công-báo », truyền bá tin tức rằng Ông-tinh-Vệ đã ký mật ước với thủ tướng Bình-chiều nước Nhật về việc hòa bình. Các báo tây nam xứ mình đều có đăng tin ấy.

Cách sau vài hôm, người ta thấy trên một tờ báo tây ở đây có bức thư cũ-chánh, bình-vực danh dự của Ông, mà dưới ký tên là « Phụng-hiền Thục, bí-thư riêng của Ông viện trưởng » (Le Secrétaire personnel de M. le président Wang chin Wei: Fan-Ying-Shou).

Phụng-hiền Thục là ai?

Thì chính là ông cựu lãnh-sự Trung-hoa ở Saigon mà Trùng-khánh có lệnh đòi về hôm cuối tháng trước đó.

Chắc là không về Trùng-khánh, Phụng-hiền Thục theo ngày Ông-tinh-Vệ, để kể vị của Tăng trọng-Minh.

TỪ tháng 10 năm ngoái đến giờ, lần này là lần thứ năm thứ sáu gì rồi, các báo Tàu đăng rùm rinh tức phản công Q. iang châu và sắp sửa khắc phục.

Mấy hôm nay báo Tàu đây đặc những tin ấy.

Đề coi lần này kết quả ra sao, hay lại là chuyện vượt đuôi lươn. Nó chỉ là một cách tuyên truyền để đốt nóng dân tâm cho dễ mở tù sắt của họ vậy thôi.

Một ông bạn Hoa kiều nói với chúng tôi.

— Chừng nào chính Tướng-giới-Thạch cầm binh phản công, họ chẳng tôi mới có bốn năm phần mười hy vọng khắc-phục được Quảng-châu.

CỦNG người đó nói tiếp: « Các nhà đường-cước cũ chúng tôi luôn luôn khuyên « báo người Tàu trong nước cũng « như ở ngoài, phải hy-sanh cả « tá-tả-mạng và tài-sản để cứu hộ « quốc-gia.

« Vâng, tôi có cả cơ-nghiệp là « mấy căn phố ở đường Cây-mai « trong Cholon, tôi đã bán hết rảo « được mấy ngàn đồng và đã gọi « về Trùng-khánh hết rồi.

« Nhưng không biết Tướng-Ủy-viên-trưởng chúng tôi đã bán « những cơ-nghiệp đồ sộ của ngài « ở Phụng-hóa và lâu-đài tráng-lệ ở « bên Thoại-sĩ chưa? »

Sự thiệt, mấy năm nay Tướng đang cất lâu-đài ở nước Thoại-sĩ (Suisse) lớn lắm.

NẾU tin của một tờ báo Tàu đúng, thì Ông-tinh-Vệ đã từ giả Hanói đi Hương-cảng rồi. Nay mai sẽ đi Thượng-hải hay về Quảng-châu chưa nhứt định.

Lúc Ông mới chạy qua Hanói, chánh-phủ Trùng-khánh có sai người đem qua cho Ông một tờ giấy thông-hành sang Âu-châu và 2) vận động làm từ-phí. Nhưng Ông từ chối cả hai.

Vẫn biết Ông chủ hòa, nhưng đến cái phương pháp giảng hòa ra sao thì chưa ai rỏ.

Mới rồi có tin Ông ký mật-ước với Bình-Chiều, ông lão nho Ngõ-Trí-Huy viết bài đăng báo kêu nài nhà nước phải xử-tử Ông, dầu Ông trở về trong nước hay là nương náu ở ngoài cũng thế.

Kử không! Ông trốn tránh ở ngoài, nghĩa là còn ở Hanói hay đã qua Thượng-hải rồi, làm sao Trùng-khánh xử-tử được không biết.

Có lẽ Trùng-khánh sẽ viết thơ cậy tướng-sĩ Nhật-bổn bắn dùm, hay là mượn anh cai Phước ở Hoc-môn ta dứt đầu Ông vào máy chém dùm chăng?..

NATUREL PHOTO
393 - 395 Paul Blanchy
SAIGON

↓

hoa hình lớn
thiệt giống
khéo, bền
và thiệt rẽ
chuyên môn trên mười năm

Cần dùng dao kếp hát bình nói

Hãng ASIA cần dùng nhiều dao kếp để quay phim nói Việt-nam. Vậy xin mời các bạn thanh-niên nào có thể đóng góp đến hãng này là đi ngay lên rạp quay phim mà thương lượng.

ASIA Film
37, rue Colonel Grimaud
SAIGON
Studio ASIA
Route de Tân-khai
Phủ-lâm (15e quartier)



Cô gái như một cánh hoa. Mới buổi sáng vừa khoe khoang hương nhụy, mà đến chiều đã tàn tạ một đời.

Làm thân cô gái nên lo nghĩ đến lúc tàn hoa, mà lo sợ những ngày đa nhân mà cóp, bao nhiêu cái xinh tươi rực rỡ không thể trở về.

Đành rằng có son có phấn, làm cho cô trở lại với thời xuân, nhưng chỉ trong chớp lát bề ngoài.

Còn muốn cầm giữ mãi cái sắc đẹp thiên nhiên, muốn kéo lại những ngày trẻ trung quang đãng, muốn giữ mãi hạnh phúc bên mình, các bạn gái còn phải nhờ đến Bạch-yến-Hoàn của Phức-Hung Y-Quán.

Chẳng những Bạch-yến-Roàn sẽ giúp các bạn gái được hồng hào, trẻ mãi, đẹp từ cái thớ thịt mà nó còn giữ kinh-nguyệt luôn luôn đúng ngày, mạnh khỏe, không đau vặt. Thuốc rất dễ uống giá mỗi hộp 1p.00.

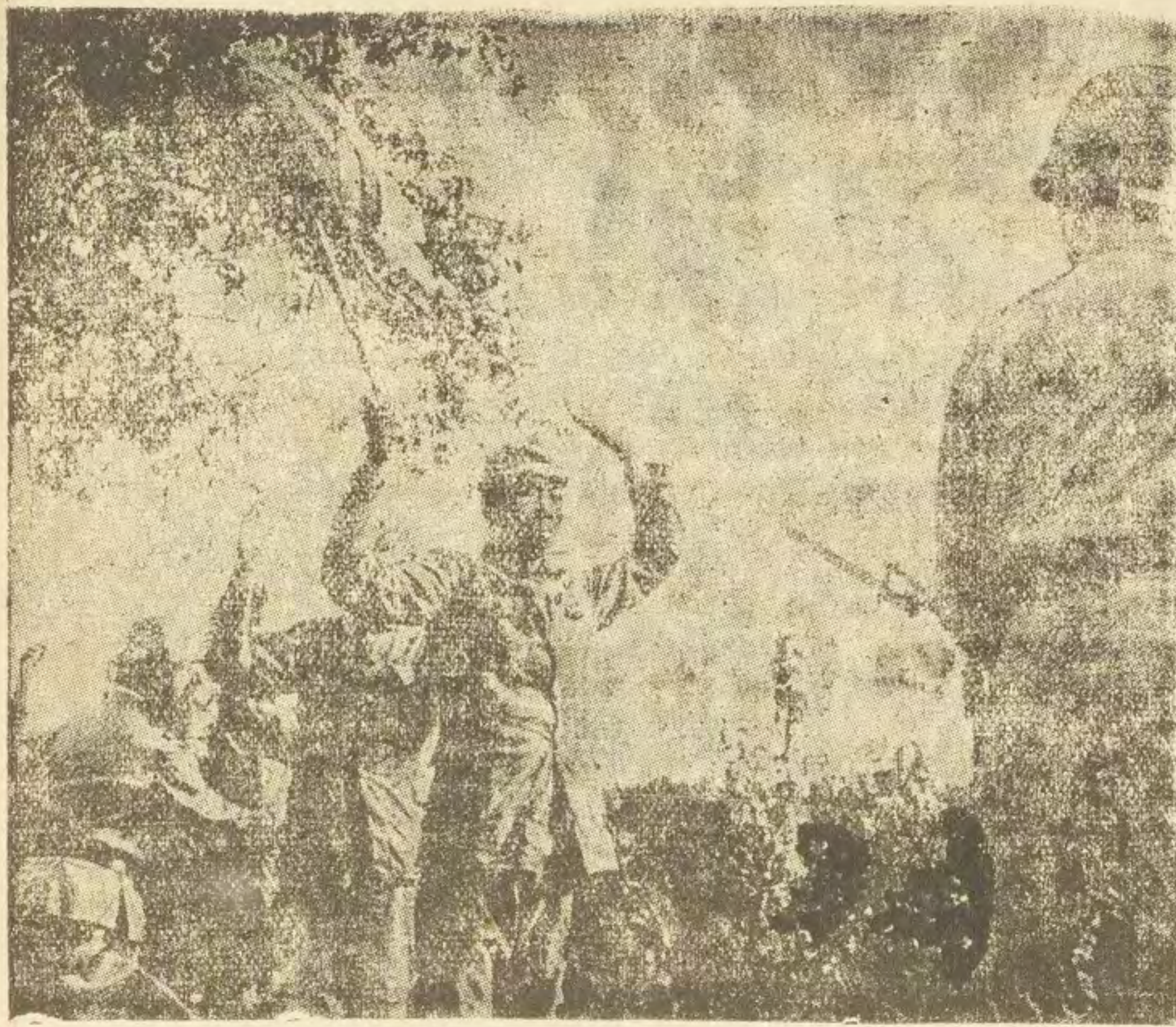
Bào chế tại:

PHUC-HUNG-Y-QUAN

Cholon

Trữ bán tại nhà thuốc Võ-dinh-Dân, 323, rue des Marins Cholon, 118, rue d'Espagne Saigon, 4, rue Ohier Phnompenh.

(Gửi C. Rembt. từ 2 hộp)



Nhật-bình đảo hăm và ngăn rào xung quanh tô-giới Anh Pháp ở Thiên - tân, Hôn - khẩu và Thượng - hải

NHƯNG NGUYÊN NHÂN TÀU PHẢI THẬT BẠI!

Tôi nói quyết rằng: Tàu thua

CUỘC chiến tranh ở Viễn-đông hiện thời là một cuộc thế giới chiến - tranh, chỉ khác là chưa công nhiên tuyên- chiến. Nhưng vai chính tuy là Nhật và Tàu, nhưng bọn thầy dùi ở ngoài nắp ở sau lưng hai nước ấy, kể ra có đến vài mươi nước, chứ không riêng gì Pháp, Nga, Đức. Bởi vậy muốn biết sự thắng lợi về bên nào, xét nguyên thực- lực Nhật và Tàu không đủ, còn phải xem tình-thế quốc - tế và sự bang giao của hai nước ấy đối với các trùm Âu, Mỹ như thế nào.

Trước hết ta hãy xem hiện-thế Trung-hoa :

Trung-quốc tuy đất rộng nhưng hoang-vu, người nhiều nhưng đói nát. Từ đời Thanh về trước không kể, ngay từ hồi cách mạng đến giờ, luôn nằm loạn lạc, bọn quân phiệt và tài-phiệt tranh nhau mưu lợi chẳng nghĩ gì đến mở mang cho dân nước. Vì thế, sau hồi Bắc phạt, họ Tưởng tuy hết sức khai-hóa địa lợi, dân sanh, mà nước Tàu nghèo vẫn hoàn nghèo ; đường sá giao thông chưa có mấy, nhà máy và các mỏ rất hiếm hoi, dĩ-chỉ số dân được đi học cho biết qua một chút học phổ thông, mười phần chưa được một. Trong thì thế, ngoài thì bọn đế-quốc Âu Mỹ thì nhau lũng đoạn các mối lợi to, và muốn cho yên hưởng mỗi ngon, họ đem tiền sui dục dân Tàu bắt hòa với nhau mãi.

Nay đột-nhiên người Nhật-bản tràn vào Trung - quốc, thành ra những quyền lợi của các nước Âu Mỹ cũng vì đó mà thiệt thòi quá nửa. Tựu trung thiệt nhất có các nước : Anh, Mỹ, Nga, Pháp.

a) Nước Anh vì sự buôn bán với nước Tàu, quan hệ rất mật thiết, nay quyền « tài phán lãnh sự » mất, quyền « quan thuế tự trị » mất, các tô giới bị hăm vòng vây, quyền buôn bán cũng mất nốt, tàu bè đi lại trong Thái-bình-dương cũng không được vững chãi như trước nữa, bất đắc dĩ phải can thiệp vào việc Trung - Nhật, nhưng cũng chỉ can thiệp một cách lơ mơ, cứ xem như khi Nhật đánh Thượng - hải và chiếm đảo Hải-nam thì đủ rõ. Không phải là nước Anh không đủ quyền thế, lực lượng, để giữ thế - diện cho mình trên Thái-bình-dương, nhưng vì quá suy tính theo thói nhà buôn, nên nước Anh đành chỉ ngồi yên làm anh bao thầu sống đạn cho Trung-quốc, và hơn một

bực nữa, là cho vay tiền để lấy lãi.

b) Nga với Nhật cùng chung hải phận, cùng Trung-Nhật cùng giáp đất liền, nay Nhật đã chiếm Mãn-châu, và lấy Hoa-bắc, thế lực của Nga mất hết, là cớ Nga không còn chút thế diện gì ở trên đất nước Trung - hoa. Đa - chi - dĩ chính - thể Nga, Nhật trái ngược nhau một trời một vực, nếu Nga mạnh mà tuyên truyền chủ - nghĩa vào đất Phù-tang thì chế-độ quân chủ của Nhật đi đời, trái lại thì Nga cũng hết sống. Thế chẳng được đừng, Nga phải giúp đỡ Tàu ra mặt. Nếu có thể tuyên chiến ngay với Nhật để giữ phần thắng cho Tàu thì Nga cũng chẳng quản gì mà chẳng làm vậy, nhưng khôn nỡ nước Nga ngày nay nát lăm. Vì sao.

Vì chủ nghĩa cộng-sản đã chẳng hoàn toàn mỹ thiện, lại thêm tay chủ-tịch Staline tàn sát, chuyên quyền, dân tâm hoàn tán, tình thân đoàn - kết của dân Nga đã không còn vững chãi như hồi ở dưới quyền cai-trị của Lénine. Lại thêm bọn Bạch-Nga và bọn Nga



Hai người phụ - nữ Tàu làm gián-điệp cho Nhật

Bảo-hoàng luôn luôn ngấm phá thế lực của phe cộng-sản, dù phải làm tay sai của Nhật - bản cũng chẳng quản gì. Ấy cũng tại thế cho nên việc Trương-cao-phong, Nga đành chịu đầu voi đuôi chuột, và trở mặt cho thế-giới biết rằng : « Quân lực của Nga-sô-viết còn kém » Biết vậy cho nên Nga đành chịu nhận đề dơi tìm ở trong thế-giới lấy một lạng đồng tâm, ngộ hầu thiệt Nhật.

Người bạn mà Nga mong mỏi nhất là Mỹ.

c) Mỹ và Nhật cùng một vĩ-độ. Trước Mỹ đã vì công-lý và nhân-đạo mà diu dắt Nhật ra khỏi nanh vuốt các nước Âu-châu, nhưng mỗi ngày một mạnh, thành ra quyền lợi của hai nước đã xung đột trên Thái - bình - dương. Hồi 1928, vì vấn-đề kiều-dân mà Mỹ, Nhật đã toan khai chiến với nhau. Cứ kể ra như thế thì khó gì Nga chẳng rủ được Mỹ vào bè với mình. Nhưng còn có điều ngăn trở, là Nga thì theo chế độ Xã-hội

dại đồng, trong lao động, phá tư-bản ; còn Mỹ thì phần nhiều là đại biểu của các công - ty lớn cầm quyền, đến ngay cả lĩnh-phủ trung-ương của Hợp-chúng-quốc cũng như thuần-thị là người của các nhà thương-mại và kỹ-nghệ lớn ở trong nước cũ ra. Bởi chính-thể khác nhau như thế, nên không đời nào Mỹ lại chịu đứng bên cạnh Nga để duy-trì hòa-bình. Còn một ẩn tình nữa : « Âu, Á, Mỹ, là hình chân vạc, nếu Mỹ vào phe với các nước Âu-châu để dè ẹp Nhật - bản đi, tức là Đông-Á mất, mất vào tay các Đế-quốc Âu-châu. Âu-châu đã mạnh đến cực điểm, mà quay ra hoàn hải, thì Phi - châu nay cũng chẳng còn chỗ nào mà khai thác nữa, thế tất phải thân - trương thế lực sang Mỹ, lúc ấy Mỹ dầu có oa đầu sáu tay, vị tất đã kềm chế nổi các nước Âu-châu. Biết rõ lẽ tất nhiên như thế, cho nên không khi nào Mỹ để mất quân-thế không phải là quân-thế của các nước Âu-châu mà là quân-thế « Âu Á Mỹ ». Và chẳng từ khi Nhật-bản xâm phạm vào đất Tàu việc buôn bán của Mỹ tuy cũng có bị đình trệ, nhưng sau khi miền Hoa-bắc hoàn toàn vào tay Nhật, Nhật nghĩ ngay đến việc mời Mỹ đem vốn vốn khai thác đất Tàu, thế thì Mỹ lại còn lợi gấp 10 khi trước, có gì đáng phàn nàn với Nhật nữa. Vậy ta có thể tin chắc rằng không khi nào Mỹ lại vào phe với Tàu hoặc các nước khác để đánh Nhật. Còn như việc bán khí-giới, là việc buôn bán lấy lợi, ta đừng thấy thế mà cho là Mỹ có yêu gì Tàu.

d) Đến lượt Pháp. Quyền lợi của Pháp ở Viễn-đông cũng gần giống quyền lợi của Anh. Có khác là Anh thì nhiều mà Pháp thì ít, Anh thì xa Nhật một chút, mà Pháp thì gần sát ngay trước mặt. Lại còn một điều nữa, khiến Pháp phải ghét Nhật hơn Anh, là tại Nhật là đồng minh của Đức và Ý. Và Đông-dương ở sát bên nách Tàu, chẳng khác gì Tây-bá-lợi-á của Nga ở cạnh Mãn-châu. Vì thế tuy nước Pháp quyền lợi ít không bằng Anh, chủ-nghĩa xung đột không bằng Nga, mà tình thế bắt buộc phải giúp Tàu có phần lại khẩn thiết bằng cả Nga và Anh hợp lại. Lại thêm bọn thực-dân ở đây chằm lo buôn bán với Tàu để mưu lợi, thúc dục chánh-phủ Pháp phải giúp đỡ Tàu.

Kết luận đoạn này, tôi xin nói rằng giúp Tàu ra mặt có 4 nước : Anh, Nga, Pháp, Mỹ. Nước Anh yus tính lợi hại, chỉ hòng buôn có lời, nên giúp Tàu không thực lòng. Nước Nga thế tất phải giúp Tàu,

vì Tàu mất là Nga mất, nhưng vì sợ nội loạn, Nga không thể giúp Tàu tận lực. Nước Pháp thực tâm giúp Tàu, nhưng cũng chỉ là giúp tiền nong khí-giới, còn quân-lực thì vì xa bốn-quốc quá, cũng không thể giúp Tàu được. Nước Mỹ thì giúp cả hai đảng, chỉ cốt bán hết khí-giới củ, rồi lại bán đến khí-giới mới. Ngoài ra chẳng muốn Tàu được hay Nhật được.

Nhưng khôn nỡ, những vô-khí và tiền nong các nước giúp Tàu chưa đủ. Vì Tàu thiếu cả quân lính và tướng tá, chớ không những thiếu súng ống, cơm gạo mà thôi.

Nói nước Tàu có 400 triệu dân thì đúng, nhưng nói rằng trong 400 triệu dân ấy có thể huy động được 400 triệu lính là lăm to. Vì người Tàu phần nhiều còn yếu hèn ngu dốt, sự học phổ-thông còn kém cả dân An-nam. Và lại, một phần ba đều là bạn chí thiết với á-phủ-dung. Cứ xem khi bắt đầu cuộc nha-phiến chiến-tranh, Lâm-tắc-Từ đã phải nói : « Nếu không cấm thuốc phiện thì trong khoảng hai mươi năm nữa, không những nước Tàu nghèo không có lương ăn, mà rồi đến cả không có lính mà dùng nữa ». Ấy thế mà mãi đến sau khi Bắc-phạt được ba bốn năm rồi, Tưởng-giới-Thạch mới cấm hút thuốc phiện, thế thì còn kịp làm sao đủ lính để dùng.

Người khỏe mạnh của Tàu đã hiếm, mà sĩ-quan và hạ sĩ-quan thì lại ít ỏi vô cùng. Không nên nói đến quân đội Nhật-bản hay Đức-Y, cho nó thêm thẹn, nói ngay như ở Đông-dương, lúc bình thời cũng cứ bốn người lính là có một người cai, trong một cơ ít nhất cũng có ba viên sĩ-quan,

Thế mà ở nước Tàu thì phần nhiều đến 50 người lính mới có một người đội. Việc chiến - tranh ngày nay không phải chỉ lấy sức mà chọi nhau, cái đó ai cũng biết. Số dĩ phải dùng nhiều cai, đội và sĩ quan là cốt để chỉ dẫn cho quân lính tiến-thoái cho đỡ chết phí, và giết các chiến-cụ cho hợp phép, giết được nhiều giặc, mà không phải uổng mạng, vì dùng lăm

hay không biết dùng các thứ vô-khí tối tân.

Nhưng nói cho đúng sự thật ra thì một người đội Tàu, họ thức về quân sự chưa hơn gì một người bếp An-nam, và một viên quan ba Tàu thì chỉ vừa vận bằng sức học quân-sự của một người đội ở Đông-dương. Nói thế không phải là nói mò, vì tôi đã được xem một bộ binh-thư của các sĩ-quan trừ-bi trường Hoàng-phổ và quyền Manuel del'Infanterie của một người đội An-nam. Ấy là lúc bình thời, chớ ngày nay đương lúc cuộc chiến - tranh kéo dài trên hai mươi tháng số quân-sĩ chịu huấn-luyện từ trước đã chết hơn, còn đội quân mới mộ, luyện tập với vàng, thì cái sức học về quân-sự vị tất đã được chu đáo như lúc bình thời trước.

Đó là nói về quân-sĩ của Trung-hoa. Đến chiến - cù thì lại càng thiếu sót nữa. Súng của bộ-binh Tàu đều là thứ súng thải ra của các nước Âu, Mỹ, vì họ muốn lũng quân-bị, và sắm quân - khí tối tân cho họ, nên họ đem các thứ súng « thổ tả » ấy bán rẻ cho Tàu và tán tụng là còn tốt lắm. Đến như các súng máy, xe máy mà ta quen gọi là « cơ-giới-hóa », thì trong quân-đội Tàu ít người dùng được lắm... vì thiếu học. Lỗi ngay một trăm viên quan võ của Tàu ra vị tất đã có được hai mươi người bắn súng máy trúng đích và đi xe máy khỏi đâm vào cột đèn. Đến tàu bay là thứ vô-khí lợi hại nhất, thì quyết rằng nước Tàu chỉ có độ 1000 người cầm lái được, nhưng cũng chỉ là cầm lái đi chơi, chớ còn cầm lái đi tìm tàu giặc mà xông vào, hoặc đi thả bom thì khó lòng đươc lấy 300 người. Cứ xem khi ở Thượng-hải, các phi-công Tàu bị súng Nhật dồn đuổi, chạy cuống cuống, thất tình lạc đi, đem bom xăng quăng vào tô-giới Pháp thì đủ rõ tài nghệ của đội phi-cơ Tàu là thế nào.

Quân-đội thì thế, còn nhân dân Trung-hoa là thứ hậu thuẫn kiên cố lợi hại nhất cho quân - đội thì thế nào ? Người Trung - hoa vốn

LÊ-VĂN-XUNG
(Tân Việt-Nam)
(Coi qua trang 12)

Chức moi !
Kho' ngu'.

Hay uông

Vũ Ngăn

Kim Tinh-Dơn

Chuyên trị các chứng bệnh thuộc về thần-khinh như là : say rượu, tương-đồng hổ-hợp, sưa cảm, hay giận hờn tách tình không chừng đôi hay rầy ra quạ-quạ. Ban đêm hay thao thức, toan tính mơ-màng những chuyện đầu đầu. Trị những chứng hay nhức gân-ban đêm, giật tay chơa trong khi ngủ, mối mề trong lúc trở mình.

Nhưng người tôi ngày làm lưng một nhọc, hoặc ngồi lâu, hoặc đi xa, hoặc làm việc căng trí nếu đem nằm xuống thì bất cái, đau nhức từ chỗ, không ngủ yên, uống KIM-TINH-DƠN này thật là nghiệm. Nếu được ngon, mà sáng ngày được thư thái vui vẻ. Những người có bệnh như đau đầu uống vài ve kết tuyệt. Nhức đầu thường, uống một ve thì hết liền. Bàn và có thai, mỗi mẹ đau nhức, uống KIM-TINH-DƠN hay lắm. Khi nằm chờ con, mình nằm đến uống một ve thì được an ái ngủ yên. Giá mỗi ve : 25

Nhà thuốc VÔ-ĐÌNH-DẦN

333 Marine Cholon
133 Espagnole Saigon
4 Olivier P. Penh.

g
a

c
-
i
u
à

h
y,
c

Một cuộc điều tra của «Mai» trong làng «chơi»

Phù dung và nhan sắc

những bài

của LANG-TU

VỀ-NÚ' TRƯỚC ĐÈN...

«Mây đỏ xuân tàn, chim cất cánh

«Tôi đều nhớ lại ngày xa xanh

THỨC-TÊ



NHÀ thi-sĩ (1) phóng bút:

«Mê nàng bao nhiêu người làm thơ!»

Nhưng đó là thi-sĩ thiết tha về một nhan sắc xa vời đã thuộc về lịch-sử, cũng như đã thuộc về Tínn-sử. Vì vậy nên những khách tình mới có cái phong độ tao-nhơn dường ấy.

Chỉ như nàng đây là vì lỡ sinh vào một xã-hội mà chữ Tình đã bị «tục hóa» và lại lúc-như cũ những đã tâm nên mê nàng chỉ có một kẻ làm thơ!

Thơ đây nghĩa là thơ thuộc loại của gã Mất-Xanh; nói trắng ra là lối văn xuôi, chuyên chầu chực và phi bãng vì thù kia oan nọ. Vậy thì vì mê nàng mà không được thỏa mãn, có một cậu si mê kia đã viết nên một bộ tiểu-thuyết để toàn làm cho nàng bị bối lộ.

Tác-phẩm bị chôn ngay trong thời gian, sau khi đã làm hòn đá ném vào mặt hồ êm ấy có cái nhan đề là Cô Ba Trách (lấy ngay tên của nàng đặt để để kêu gọi hào khí của dân đồng).

Sự liên-tưởng đã bắt tôi nghĩ đến những «La dame aux Camélias» của Dumas fils, «Sapho» của Alphonse Daudet mà không khỏi ngậm ngùi cho hận ly-tao.

Hôm nay nói đến nàng, tôi chỉ muốn làm anh nua văn kính cần ca ngợi một nhan sắc phi thường, một Vẻ-nữ-thần ở bên ngọn đèn dầu phụng. Một à làng chơi đã có danh nổi như cồn một độ.

Vậy thì có những gái giang hồ và những gái giang hồ. Nếu cô Tư mà tôi đã nói trong số trước và cô Hai (mà tôi sẽ nói trong một số sau) thuộc về hạng khách phong tình chỉ ước mơ đến thú vui nhục-dục để đến nỗi bị cái dâm nỏ phân bội, thì cô Ba Tr. lại thuộc hạng kỳ-nữ biết trở lại sai khiến bản năng, và không để cho xác thịt làm cho lý-trí mờ quáng.

Cái sức gìn giữ ấy đã ảnh-hưởng không ít đến cuộc đời của mỗi mảnh hương-nhan. Cô Tư vì ham chuộng tới nuôi dưỡng trong nhà mấy cậu trẻ mới lớn lên, đã làm cho cái dâm khách chơi hoa hơn ghen và ghét hờ. Trái lại, cô Ba nhờ ở nghệ-thuật biết cầm phục những tay vương tôn công tử, đã khéo dẫn ép ý dâm và làm dâm đi lòng người. Thanh ra, người ta có say đắm cô Tư chăng, chẳng qua cũng chỉ say đắm một thời, chứ ai đã từng quyến luyến cô Ba thì hẳn tới chết vẫn thấy lòng còn vương vấn.

Tiểu thay cho Marianne đã có cái óc thông minh như Vương-hồng-Tiên mà lại lỡ nuôi lòng tà dục của một bà Vô-Hậu! Nếu không thì đời tài hoa của nàng

từ trường giả mà cảnh sống phẳng lì như mặt nước ao tù ấy! Có gái giang hồ quen sống cái đời rộn rịp lần lần đắm rã chán nản và nhớ nhung sống gió của thời xưa. Nếu nói được chốn làng chơi cũng là một xứ sở, thì nà đã quả có lòng sầu xứ (nostalgie) giang hồ.

Tuy nhiên, quả có nhớ nhưng mà nàng vẫn sợ, vì dẫu sao quá khứ ô trược cũng thỉnh thoảng nhắc lại cho nàng những chuyện giữ mình thon thoát. Nàng vì sớm lán lóc là trong cát bụi, nên đi với hồn nhơn nàng có một quan-niệm táo bạo: là lấy chồng cũng nghĩa như làm đi cho một neuroi.

Cho nên nếu đã từ giường me bước sang giường của muôn người được, thì sao từ giường chồng, nàng lại không thể lên bước sang giường của kẻ trai to? Nhứt là khi nàng có thể tư-vĩ với nàng Kiều, mà người «khách biên đình» kia lại không có cái:

«Râu hùm, hàm én, mày ngài,
«Vai năm tấc rộng thân mười

thước cao của bươm bướm nước chơc trôi là anh chàng Từ-Hải. Bởi vậy, một hôm động lòng bốn phương, nàng dấn bước sang thuyền khác. Chẳng may công chuyện vỡ lở, nàng bị kết án ngoại tình. Thế là tình tan duyên vỡ, nàng đứng đứng ly dị với chồng. Tuy vậy nàng vẫn cho là sự thiệt tại đã không đáng tiếc mà, còn là đáng vui, vì nàng tuổi ấy khác nào con chim trời có đủ lông đủ cánh. Vậy là cát bụi nàng trở về với cát bụi. Tìm lại không trung bát ngát, mệnh mỏng với gió gang hồ, may tư chiến, nàng khác nào con chim khuyên lâu nay bị giam hãm vua mới được thả lỏng.

Nàng muốn như chiếc én vút thẳng lên cao để được hương lại niềm ngày ngất của một cơn chóng mặt ái-an.

Thôi chồng ra, nàng có đủ đồ đạc để bài biện một căn nhà sang trọng, có đủ ao quần đồ nữ-rang để chưng diện như một cô gái nha giầu. Thế là lại bắt đầu với cuộc đời ngựa quen đường cũ. Làn gió thoảng qua bằng khuâng ri vào tai nàng niềm ý gì, nào ai biết! Nhưng người ta thấy rằng nhà nàng từ ấy lại tập nập cả các mặt phù hoa.

Nói theo tiếng lòng thì hồi đó tên nàng đã được ghi bằng nét đỏ vào «băng Phong Thần». Nhan sắc kiều mị của nàng, ngoài ra sự cho phép nàng kiếm được rất nhiều tiền lại còn giúp cho nàng được mọi người tìm kiếm.

Nhưng một hôm, nàng bỗng gặp được người mà nàng mong đợi. Người đó là một trang công tử, giàu có muốn vàng, dâm mua một nét miêng hoa bằng giá ngàn vàng. Ấy là cậu Tư Ge... người đã đem nàng Ba lên tận đình tại-danh bằng cách chiêu chuộng để nàng làm đủ thứ công việc: như chẳng hạn xài tiền như rơm rác, sắm xe hơi tới tận, mua hột xoàn hảo hạng v.v..

Ma trong làng chơi, chỉ có chơi cách xài phá là để mua tên tuổi, bên à Phù Dung, được lạng ngăm

là để có tiếng đồn xa,

LẬU... GIANG-MAI... dám cam đoan trị tuyệt nọc có giấy bảo kiết, chỉ có nhà thuốc chuyên môn

Phong-tinh được cuc

n° 4 rue Martin des Pallières Dakao
và n° 191 193 rue Frères Louis Saigon - Tél. : 21.486

Bệnh lậu mới mắc, đau tức, ra mủ xanh, vàng hoặc lẫn máu, chỉ 5 ve thuốc số 40 giá mỗi ve 0p.60 là hết tuyệt nọc.

Bệnh kinh-niên (chronique) đã uống nhiều thuốc hoặc bơm rửa mãi mà sáng ngủ dậy vẫn còn bị mủ thì dùng thuốc số 42 giá mỗi ve 0p.60, cũng chỉ 5 ve cam đoan tuyệt nọc. Bệnh phong-tinh trị chưa tuyệt căn trong máu còn dư độc (toxine) cho nên sanh ra: nước tiểu vàng đục, đau lưng, nhức tai, mờ mắt, nhức mỗi gân cốt v.v.. chỉ uống 2 hộp TÂY HUYẾT TUYỆT TRÙNG (Toni dépuratif) giá mỗi hộp 1p.50 thì máu sẽ trở nên trong sạch, các bệnh đều tiêu hết. Nhận chữa bảo kiết có giấy giao kéo các thứ bệnh phong-tinh đau nặng và lâu đến mấy cũng mau hết tuyệt nọc.

Ở xa biên thư kể bệnh sẽ gửi thuốc lành hóa giao ngân, rất kín đáo. Cần thêm nhiều đại-lý xin viết thư (kèm có trả lời) về thương lượng nơi:

TỔNG ĐẠI-LÝ: Dépôt KIM TIÊN 191-193, rue Frères Louis - SAIGON

Nota: Qui ngãi đã thấy chắc chắn rằng thuốc bổ MẠNH HỒ HOÀN mỗi hộp 1p.80 chữa định liệt dương rất mau chóng.

Thế rồi, cuộc đời sau khi trải qua những bão táp, những vinh quang, nàng thấy cũng chỉ là một sự kiêu hãnh đại khờ. Và có lẽ lịch-sử làng chơi đã chép rằng nhan sắc bắt đầu làm quen với Phù-Dung từ đó.

Lúc này, chính là buổi toàn thịnh trong đời người từ chiến. Chẳng có một vương tôn công tử nào ra đi chơi mà lọt khỏi tay nàng. Tư G., Hai Đ., Ba H., Tư B. đều đã từng quí gỏi dưới chơn của Vẻ-Nữ-thần, bên cạnh một ngọn đèn am toả ánh ra rạo rực.

Thế rồi vì nàng ghiên á - phiến mà cam ra lưỡi biếng. Cái uo de hều, vì hề đã ngã vào năm đèn thì còn ai có can đảm đứng dạy nữa chừng? Cho nên tiếng tăm thì vẫn còn vang dội mà cuộc đời nàng lại như nước lụt hạ xuống lần lần.

Và nếu lúc đó không gặp một nhơn-vật biệt tuơng hương tiếc ngọc là ông T. thì cô Ba Tr. có lẽ đã ngã xuống hố sâu, có lẽ không bao giờ đứng dậy.

Thuyết kinh-tê khủng-hoảng đến để lay chuyển xã-hội và các giai cấp. Rồi cho đến khi trận gió chướng đã qua mà trong rừng chích là nhò cũng vẫn còn run rẩy ám thảm. Cho nên từ buổi ấy, trong làng chơi đột nhiên vắng bóng kẻ Thúc-S nh. Buồn rầu, cô Ba phải giải khuây bằng là tài canh bạc.

TU nhiên lúc ra đi chơi, tôi quả quyết tìm đến tận nàng. Vì một hôm tôi phải choáng váng mặt mày trước cái sắc đẹp đậm đà thủy mị ấy. Trời ơi! Tôi còn làm sao không đeo đẳng theo cho được?

Đôi mắt, nhứt là đôi mắt nhưng xinh... Đôi mắt cam đồ, thăm thẳm như một phương xa, hứa hẹn những cái say đắm, những cái tàn kỳ nó hút khách tình như hút cuốn người ưa phiêu lãng.

Một đêm mà có lẽ bên ngoài trăng sao đều nao nức, bàn bạc, tôi cách xài phá là để mua tên tuổi, bên à Phù Dung, được lạng ngăm

Đó là một sắc đẹp có những nét nhéo nhàng với ánh sáng cuốn cuộn trên sông Bassac, với màu xanh của da trời Bên-nghé, với tơ vàng của nắng dài trên đầu dừa.

Vẻ-nữ-thần phương có lẽ là nàng đây! Vì bao nhiêu những vẻ đẹp trong người nàng, từ giọng nói, song môi, qua mí mắt, đều xinh thắm một cách lạ lùng. Và nếu không sợ các nhà thâm mỹ rầy rà, tôi sẽ nói rằng nàng đẹp hơn cả cái đẹp!

Tuy nằm dưới vầu của á-phiến, cô Ba vẫn còn lộng lẫy, hó như cái ghiên và cái tuổi ốc như bị đànu bại trước cái hương-nhan. Nàng bây giờ hút ít hơn thuốc trước nhiều. Có lẽ nàng hơn các bạn cùng nghề là ở chỗ đó. Và cũng ở các chỗ nàng biết tự trọng, biết âu yếm gìn giữ lấy tên tuổi.

Nay thì nàng đã rút tên ra khỏi sổ đoạn trường. Đối với tôi, sự đó có khi là một art-tia, nhưng nhiều lúc lại là một tin mừng. Vì rồi đây sẽ đến lúc người ta nhào nhử đến tên nàng như nhử đến một nhan sắc như Tây Thi, như Thanh Nguyên, đã xa với trong lịch sử.

NHIN tay ngọc nàng lần chiếc tiem, tôi tưởng như nàng đang đốt long tôi trên lửa xam và thuốc xèo xèo cháy ma tôi cứ tưởng là máu huyết của tim mình. Thấy nàng đưa ống en miệng tôi đã lần thần ước mơ rằng nếu như cặp môi tôi là cái miệng ong hữu hạnh kia thì chắc sẽ được hằng ngày nàng gán vào biết bao là cái hơn nồng cay.

Hiện ở tại Giadinh



Lương-y HUYNH-QUỚI-NHƠN chủ nhà thuốc hiệu Chia Khôa Quới-Nhơn-Đường tại Giadinh. Chuyên môn trị bệnh ho lao, ho tởn, suyễn, ra máu, hạch đàm, mạch lương và ung độc.

THUỐC ĐẠI LỒ Sâm nhung bổ thân tinh hiệu MẸ CON

GIUP:

Người già yếu ăn ngon ngủ khỏe
Nam nữ thanh-niên sanh khí dồi dào.
Người thận suy mau hồi phục sức lực.

Trừ tuyệt bệnh di-tinh, mộng-tinh. Trăm ngàn người đều công nhận. Mỗi ve 0p.60 pha một lít rượu, hay là hòa với nước ấm ấm để uống. Nhìn kỹ nhãn «MẸ CON».

NHÀ THUỐC PHÚC ĐĂNG DƯỢC PHÒNG

130, RUE DE PARIS - CHOLON

BIÊN-MINH MỘT VÀI ĐIỂM VỀ

KHÔNG-GIÁO

CỦA

DAO-DUY-ANH

Đáp lại bài của ông Trúc-hà

TAP chí «Mai» ở Saigon, số 77 và 78 mới rồi có đăng một bài của ông Trúc-Hà thuật cảm tưởng của ông sau khi đọc quyển «KHÔNG-GIÁO-PHÊ-BÌNH-TIỂU-LUẬN».



Tôi mới xem cái đầu đề đã mừng rồi, vì từ khi đánh liều cho tập sách nhỏ ấy ra đời, tôi vẫn mong chờ các nhà thức-giả để ý đến mà chỉ giáo cho để tôi có cơ hội thương xac mà học thêm. Cách đây hai tháng bài giới thiệu của ông Phan-vấn-Hùm đăng trong tạp chí «Tự do» số 16 (28 Jan.) đã làm cho tôi được khoan khoái và phần khởi, vì ý kiến của mình được bạn tán đồng. Nay bài biên luận (1) của ông Trúc-Hà lại làm cho tôi vui sướng bội phần vì những chỗ bất đồng ý kiến của ông khiến cho tôi phải suy nghĩ lại để gắng hiểu Không-tử và Không-giáo cho kỹ hơn.

Tôi càng suy nghĩ, tôi lại càng thêm tự tin đối với những ý kiến pho bày trong tập tiểu luận ấy, dầu có khuyết điểm chẳng nữa là chỉ vì tôi nghĩ luận chưa được thấu đáo hay là không được rõ ràng để cho người đọc đến nỗi nhận lầm. Vậy tôi xin biên minh về những chỗ ông Trúc-Hà dị nghị.

Ông không nhận có điều mâu thuẫn trong tư tưởng của Không-tử cùng ở giữa tư tưởng và nhân cách của ngài. Ông theo ông Trần-trọng-Kim mà cho rằng học thuyết của ngài gốc ở «sự sanh» cho nên đạo của ngài có «liên lạc mật thiết với lẽ lấy sinh-hoạt ở đời làm vui thú». Về điều này tôi rất đồng ý với ông. Tôi vốn nhận rằng Không-tử là một nhà chánh trị thực hành chứ không phải là nhà tôn giáo, mà cũng không phải là nhà lý-luận. Ngài chỉ chuộng những điều thiết thực, chứ không bận lòng đến điều huyền ảo, cho nên khi học trò hỏi ngài về lẽ chết thì ngài gạt đi rằng: «Người ta chưa biết cái sống, còn biết cái chết sao được».

Nhân-sinh-quan của ngài lấy đời người, lấy nhân-quần xã-hội, nghĩa là lấy «con người» làm trọng, cho nên quân tử là con người lý tưởng của Không-giáo, không phải là người tuyệt đối, người trừu tượng, mà là người tồn tại trong xã-hội mà có phẩm cách làm người. Nhân-sinh-quan của ngài là một thứ nhân bản chủ nghĩa (humanisme) thiết thực, cho nên học thuyết ngài chỉ trọng luân lý và chính trị, mà mục-dịch của đạo

ngài là «tu kỷ» và «trị nhân» (1) Vì ngài chỉ trọng thực-tế cho nên những điều ngài dạy thường tùy thời tùy địa mà khác nhau, ví dụ về điều nhân, đối với mỗi người ngài dạy giảng một cách, chứ không phải là do một giới-thuyết nhất định rồi cứ do luận - lý mà diễn dịch ra. Bởi vậy nên trong những điều ngài dạy ta thường thấy có chỗ tương phản, nhưng đáng cho ta chú ý hơn cả là những điều mâu thuẫn ở giữa nhân cách đồng cảm và thái độ câu nệ lễ nghi của ngài, cũng ở giữa tư-tưởng «lưu hành biến hóa», «tùy thời biến dịch» (1) như khi ngài nhìn nước chảy mà than và khi ngài nói nghĩa «bất di» và nghĩa «tùy thời» với tư tưởng thủ cựu khi ngài dạy người ta phải bắt chước người xưa và giữ gìn cẩn trọng những văn vật chế độ cũ.

Những điều tương phản ở trước ta có thể lấy lẽ Không-tử trọng sinh-hoạt, chuộng thực tế nên cách truyền dạy thường tùy cơ ứng biến mà hiểu được. Chớ những điều mâu thuẫn quan trọng ở sau thì ta không thể nói đại, không bằng cứ, rằng tất cả những hành-vi tư tưởng của Không-tử là «phải nguyên tự quan-niệm... lấy lẽ sinh hoạt ở đời làm vui thú» để phủ nhận được.

Ông Trúc-Hà, cũng như bao nhiêu những nhà tư tưởng duy-tâm khác, tưởng tượng Không-tử cùng những bậc thánh-hiền khác là những nhân vật hoàn toàn, siêu việt, tư-tưởng và hành-vi thủy chung một mạch, không hề lẫn lộn hoặc tự trái bao giờ. Những nhà nho-giáo đối với Không-tử, cũng như những nhà Phật-giáo

(1) «Ông Trần-trọng-Kim, trong «sách Nho-giáo, bằg vào Hệ-từ «kinh Dịch mà giải - thích chữ «sinh», cho nên cách giải-thích của ông có vẻ trừu tượng. Đây «tôi chỉ căn cứ vào Luận-Ngữ và «Trung-dụng mà nhận xét nhân-sinh-quan của Không-tử thôi. Ở đây tôi không thể biện luận về «vấn đề phiên phức ấy.

đối với Thích-ca, những nhà Thiên chúa-giáo đối với Gia-tô, đều cho người mình thờ là vượt lên trên không-gian và thời-gian, cho nên nếu nói rằng những điều của Không-tử, hay Thích-ca, hay Gia-tô dạy không phải là chân lý tuyệt đối, mà vẫn có điều lâu ngày thành ra trần bủ và tự nội-bộ có thể tự tương mâu-thuẫn, thì người ta không thể dung nhận được.

Nhưng mâu thuẫn có gì là bậy, có gì là đáng chê đáng trách đâu! (Điều này là một mối hiểu lầm của nhiều người) Mâu-thuẫn là bản chất của thực tại, của sinh-hoạt. Nói rằng Không-tử có mâu-thuẫn, chỉ là nhận rằng Không-tử là một người, chỉ là nhận rõ cái nhân cách đáng yêu đáng quý của ngài, vì Không-tử có là người cũng sống như ta thì mới đáng ta yêu mến tôn trọng.

Mà thực ra, Không-tử đâu người ta tôn là «Thánh», Thích-ca đâu người ta tôn là «Phật», Gia-tô đâu người ta tôn là «Chúa», nhưng cũng đều là người như ta, cũng có sống, có chết, có tư tưởng, có cảm-tình, biết vui sướng, biết buồn sầu, biết thương, biết ghét, biết đau đớn, biết chán nản, biết hy-vọng như ta. Ta không nên vì lòng hâm mộ sùng bái mà khiến cho chân tướng của Không-tử hóa thành đơn giản; trái lại, muốn cho chân tướng của Không-tử giữ được vẻ «sinh hoạt tự nhiên» thì ta phải nhận rõ những điều mâu thuẫn trong đời sống và trong tư tưởng của ngài. Ta đừng sợ nói rằng, so với tư tưởng ngày nay, mà cho đến những tư tưởng đương thời nữa (như học-thuyết của Mặc-Dịch, của Hứa-Hành, của Lão-Tử, Trang-Tử), tư-tưởng của Không-tử có nhiều điều không kịp. Ta đừng sợ nói rằng về một phương-diện ta thấy Không-tử là người tiến thủ, cách-mạng, mà về một phương-diện khác Không-tử lại là cái mô phạm câu nệ và bảo thủ.

Nếu ta muốn tìm để hiểu biết những điều mâu thuẫn ấy, ta phải nghiên cứu hoàn cảnh sinh hoạt của Không-tử, nghĩa là phải nghiên

cứu đời sống của ngài và tinh thần xã-hội đương thời. «Nhà triết-học không phải ở dưới đất của Tây-phương. Nếu ta hiểu thấu mà mọc lên như nấm... Triết-học không phải đứng ra ngoài thế-gian, cũng như trí não người ta không thể đứng ra ngoài thân thể». Vậy ta phải nghiên cứu Không-tử đương sống ở thời-đại bây giờ, rồi ta sẽ hiểu rõ — sau này khoa sử-học cùng khoa triết-học-sử một ngày một phát đạt, lại giúp cho ta càng ngày càng hiểu rõ hơn — những trạng-thái phức tạp của thân thể và tư-tưởng ngài, ta sẽ hiểu rõ những điều sơ-trường và sơ-đoán của ngài. Khi ấy ta sẽ không cho ngài là một vị siêu nhân có thể chỉ phôi vản hóa đời đời, mà ta cũng không trách ngài là một người thủ cựu không ưa tiến-hóa và không trọng dân-quyền.

«Phê-bình» không-giáo không phải là khen hay chê, không phải là tán dương hay chỉ trích, mà chỉ là tìm hiểu chân-diện-mục và chân-giá-tại của nó thôi.

Nói rộng ra, không phải là đối với Không-tử thôi, mà đối với vô luận nhà tư tưởng, nhà hiền-triết nào. (1) khi ta nghiên cứu sinh-bình và học thuyết họ, ta cũng không thể bỏ qua hoàn-cảnh sinh hoạt của họ được, mà có như vậy ta mới có thể hiểu rõ những nổi phức tạp và mâu thuẫn trong học-thuyết của

họ. Ta thử xem Descartes là nhà triết-học đương thời. «Nhà tư-tô của tư-tưởng-giới hiện đại của Tây-phương. Nếu ta hiểu thấu tánh chất của thời đại - phân-tôn-giáo ở nước Pháp trong thế-kỷ 17 và những cuộc tư tưởng tranh đấu ở đời bây giờ, nếu ta xét giòng dõi tiểu-quí-tộc của ông, những mối quan hệ của ông đối với giai cấp trung lưu đương nổi lên, cùng trạng thái những khoa học và công nghệ đương phát khởi, thì ta sẽ không lấy làm lạ rằng Descartes là nhà cách-mạng chủ trương phá bỏ tất cả những kiến thức bại hoại của người ta để kiến thiết cơ sở mới, mà đồng thời lại là người bảo - thủ, chỉ dám dùng phương pháp phá hoại ấy đối với mình chớ không dám đem thực hành về chính-trị giáo - dục và khoa - học.

Nếu ta xét tư tưởng của Newton, cũng là một vị sơ-tô của văn-minh hiện đại của Âu - châu, ta sẽ thấy rằng chiều theo phép tắc co-giới-học của ông phát-minh, ông nhận rằng sự tiến hóa tương lai của vũ trụ là quyết định, nhưng ông lại không dám nhận rằng phép tắc ấy cũng có thể ứng dụng về trạng thái quá khứ của vũ trụ. Song nếu ta biết rằng Newton là người ở giai cấp trung lưu nước Anh ở thế - kỷ 17 đương thờ tôn-giáo thì ta hiểu vì sao tư tưởng của ông đối với vũ trụ lại có tính duy vật mà đối với quá khứ thì lại có tính duy thần.

(1) Tôi phải viện dẫn ngoại chứng nhiều, một là để tỏ rằng tôi không có thiên kiến với Không-tử, hay là để tỏ công dụng của phép duy vật biện-chứng là thế nào.

Coi qua trang 11

CÁC HẠN-ĐỘ CỦA TRI-THỨC

CỦA

Docieur

HO-TA-KHANH

Thế nào là tiểu-học, trung-học và đại-học

Xứ ta mặc dầu có những kẻ đả đố cũ-nhơn lẫn-sỉ, phân đông còn giữ cái óc tiểu-học, chưa có một bức anh-tài nào có thể vào bậc đại-học

B A bậc học-thức đó, thường nghe người xứ mình đã nói nhiều, nhưng có lẽ thời quen học thuộc lòng đi; trước phần đông chưa xét cho hiểu thấu nghĩa. Phần chia hạn-độ của trí-não là một việc rất quan-trọng, kẻ dạy và kẻ học đều nên thấu đáo.

học, nhưng học thấu đáo hơn nhiều. Đứng về địa-vị học trò, phải bỏ thói quen học thuộc lòng đi; trước khi nhìn nhận một sự gì, một ý-kiến gì, phải nghi ngờ tra-vấn, xong mới thấu nhập.

Trí não của hạng tiểu học (enseignement primaire) là gì?

Tiểu-học là bước đầu, chỉ học phổ - thông trong làng khoa - học. Thầy dạy thế nào thì công nhận ngay thế nấy, chẳng được phép tra xét sửa đổi gì cả. Học sách thì học thuộc lòng, không phải kiểm hiểu. Đến lúc thi-cử, dựa vào thuộc nhiều là hơn. Thành thử lúc nào ôn hạch, học trò chỉ lo thiếu câu nấy, sót chặng nọ; chớ cách sắp đặt tư tưởng của mình, cách bày tỏ sự thấy hiểu của mình, không cần kể đến.

Trí não lúc ở bậc trung - học (enseignement secondaire) thì trái lại: lúc nào thầy dạy cũng phải cố ý mở trí khôn của học trò hơn là trí nhớ. Chương - trình mới xem qua, thấy ít hơn chương-trình tiểu-

Thái độ nghi ngờ chỉ trích đó là đặc-biệt của người khôn ngoan. André Gide nói: «L'appétit de savoir naît du doute; c'est en doutant qu'on s'instruit» (Lúc nào nghi ngờ là lúc muốn biết; có nghi mới có học). Người được như thế, thì đều chỉ vô lý, dị-đoan, không bao giờ công nhận cả. Con người gọi rằng có tâm - lý tiểu-học (mentalité ou esprit primaire) thì việc chi cũng tự cho rằng biết, và việc mình biết đều tưởng là việc chắc chắn, không còn khi nào để ý có chút chi mờ - ám. Người đó chưa bao giờ tự hỏi: mình biết như thế này mà thật sự có chắc phải vậy không?

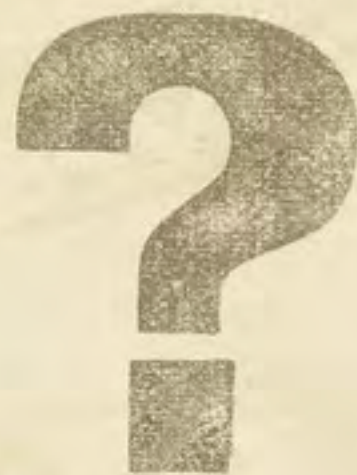
Trái lại, kẻ đã vượt qua khỏi vòng ám muội đó, mới tự biết rằng mình chỉ hiểu thấu một phần rất thiểu số của mọi việc trên đời này. Việc chi mình đã biết lại là chỉ biết trí nhớ. Chương - trình mới xem qua, thấy ít hơn chương-trình tiểu-

Một bài thi của nhà chí-sĩ

NGUYỄN-THƯỢNG-HIỀN

- « Thiên nhường câu thần xỉ
- « Phong sương luyện phở can,
- « Tôn-sa xung lãng độ,
- « Hùng kiếm ý tình khan.
- « Bất thắng xỉ quy Triệu,
- « Hữu thân chung báo Hàn,
- « Trung nguyên tức hào thánh
- « Trương giữ tế thời gian.

Vì sao đăng bài thi này, xin chư-vị coi lời thuyết-minh nơi trang 9 số này.



DIP MAY

CHỖ NỀN BỐ QUA RẤT UỐNG
CHỤP 1 POSE TẶNG THÊM 1 POSE
Chụp lớn từ 9 x 13 sắp lên quý ngài
chỉ trả tiền 1 pose mà bốn hiệu sẽ chụp
tặng thêm 1 pose lớn bằng pose đã chụp.

Chụp hình kim-thời (cartes postales) lại rẻ hơn năm
cũ, 6 tấm kim-thời, tặng thêm 1 tấm rơi lon 18 x 24 mà
bốn hiệu chỉ tính có 1p.50. Còn chụp hình cỡ nhỏ quá
bốn hiệu sẽ tính hạ giá 20 phần trăm.
Bốn hiệu chuyên môn bán và sửa đồ thủ công hồ,
máy hát, máy may. Buôn bán thật thà, hàng thiệt tốt.
Có lãnh in hình amateur, làm mau giá rẻ.

PHOTO NGHỆ-QUANG

190-192, rue des Marins (Đường Thủy-binh, hàng cháo mủi)
CHOLON — Tél. : 30.209

khôn ngoan tự biết rằng mình chỉ
thiện nghệ của mình vì mình đã
gắng công học tập trong nghề nghiệp
đó mấy năm trường; chắc rằng
trong các nghiệp khác muốn biết
chút ít cũng phải học như trong
nghề nghiệp ta; thế thì sánh với kẻ biết
nhiệm khác, ta chỉ là một thằng
dốt vầy. Ngay đến trong nghiệp của
mình, cũng chưa có khi nào dám
chắc rằng không có sự gì biến đổi
nữa. Văn minh ngày càng tiến hóa,
trí não ta cần phải biến đổi mãi,
nghĩa là không bao giờ ta có thể
tự đắc rằng ta biết đủ hết rồi.

Khỏi học tiểu-học rồi, học trung
học tuy rằng đã có một cái tâm lý
khác, chứ cũng chỉ cần thêm nhập
khoa - học của tiên-bổ đã sáng-tạo.
Chừng qua khỏi lớp tú-tài, đi học
lớp cử-nhơn tuy rằng vô cao-đẳng
mà tục thường đã gọi vào lớp đại
học (enseignement supérieur) chứ
cũng còn là hấp-thụ văn minh học
thuật của các bậc tiên-bổ để lại đó
thôi, nhưng tới đây đã vào bậc học
chuyên môn rành rẽ.

Trí thức thật đại-học là lúc nào
xuất dương tiềm tòi việc mới, lúc
nào có năng lực gì bởi đáp cho
khoa - học giới. Ở tại cao - đẳng
(nhứt là ở khoa-học cao-đẳng) kẻ
đã đỗ chức bác-sĩ (docteur) là vừa
vô hạn đại - học - ở bên y - khoa
bác-sĩ không có giá-trị như khoa-
học bác-sĩ, vì thường khi nhờ thầy
chỉ dẫn cho viết quyển biện-hạch
(these) nên chưa chắc là kẻ đại-
học.

Trên bậc đại-học nữa, lại còn
các nhà trí-thức thần - minh (es-
prits de génie), đã đem tài trí
thông minh ra xây dựng mở mang
cho khoa - học thế-giới. Các đứng
này, vì nghi ngờ mà kích bác ý-kiến
của loài người đã nuôi dưỡng
rồi, đập đổ ý-kiến cũ để phát-minh
một ý-kiến to rộng hơn và đúng
với thật sự hơn. Ông Galilée không
công nhận thuyết « vũ trụ xoay
chung quanh trái đất » mà nói hẳn
« trái đất xoay trong vũ trụ ». Từ

tưởng ấy, người đồng thời không
hiểu nổi, cho là quái gở, có tính
chất cách mạng, đến đời họ đem
ông ra thui đốt.

Ông Pasteur, vì đã bác cái
thuyết « bệnh chứng tự nhiên mà
sinh ra » và chỉ rõ nhiều thứ bệnh
chứng « vì con vi-trùng mà phát-
hiện », ông gây dựng nên một
phong-trào mới trong y-giới.

Ông Einstein đã cho rằng hình
vật chỉ có ba bề (espace à trois
dimensions) là lúc nào kẻ theo
lẽ tương-đối với chúng ta ở trên
quả địa-cầu này, chứ kẻ theo lẽ
tuyệt-đối phải tính bốn bề (espace
temps) mới đúng.

Ấy là tôi chỉ xin kể vài đứng
thần-minh làm ví dụ. Trong lịch-
sử loài người còn nhiều vị như thế,
làm vẻ vang cho trí não tư tưởng
của nhơn loại biết bao nhiêu!

Tức như ông Marcel Boll đã nói
trong làng toán-học, mình có thể
sánh kẻ mới đồ tú-tài như mới
biết được tiếng một, kẻ vừa đỗ cử-
nhơn như đã biết ráp câu; kẻ đại-
học như biết viết ra bài, còn nhà
lâm văn tuyệt diệu chính là các
bậc thần minh.

Được tưởng tượng cái quái gở
của các bậc thần-minh đó, mới
được hiểu rằng ở xứ ta, mặc dầu
có kẻ đã đỗ cử-nhơn tấn-sĩ, phần
đồng còn giữ cái óc tiểu-học, chưa
có một anh tài nào có thể cho vào
bậc đại-học rành rẽ (đã có công-
nghiệp gì với khoa-học giới). Biết
tôn trọng thật người anh tài, mới
thấy mình như sâu trùn hèn mạt.

Hỡi bọn Tây-học của ta, bọn tư
đặt là « thượng-lưu xã-hội », có
nên biết thẹn thua khiêm nhượng
hay không? Người chưa được
phước lân cận với các nhà đại-học,
mới có ý tự-phụ vô-lý, chứ mình
đã được hân hạnh gần gũi các bậc
thông-minh cao-đẳng một cường-
quốc, mà không tự thấy được chỗ
kém sút của mình, tức là quá đui.

Bác-sĩ HỒ-TÁ-KHANH



VỀ ĐÂY!...

Cô em ơi! đêm nay trời trong quá!
Cỏ cây mơ, lặng tằm suốt trăng êm.
Gió đêm vàng, không buồn ru
nhánh lá.

Trần trời xanh, buông xoả tóc mây
mềm...

— Hãy về đây! Về đây cao tiếng hát
Cỏ em ơi! — giữa im lặng trăng mơ
Cho tâm hồn, phiêu lưu nơi bát ngát.
Cho u buồn, tản mạn khắp hư vô.
Gió lặng rồi. Em ơi! gió đã lặng...
Em về đây, cõi họ lớp ru sâu
Của thành tim, mà trong bao năm
tháng.

Gió lạnh lùng, chưa quét sạch hồn
đau.

Trần trời xanh, tóc mây buông
nũng nịu.

Em về đây, xoả tóc lụa đen huyền.
Cho anh thấy bức tranh mơ êm dịu.

Mon trôn lòng, khi lặng ngấm trăng
nghiêng.

— Vì em ơi! đêm nay trời trong
quá.

Mà trăng, sao, mây gió cứ buồn mơ.
Anh chả thấy, một vì tiên-nữ lạ

Đến nhủ lòng, trong lúc khổ trắng
tơ...

Sơ-ong-Lam P. Van-Chieu

DỊCH BÀI « LAISSEZ-MOI
VOUS AIMER »

Laissez - moi vous aimer, ne
serait-ce qu'un soir,

Gà ai cất giọng gáy xôn xao.

« MAI » N° 81—14 AVRIL 1939—TRANG 8

Offrez-moi cet instant, cet instant
que j'attends sans espoir.
Quand je suis près de vous, tout
mon être est charmé,
Qu'importe à l'avenir,
Si je dois m'en souffrir.
Un soir d'amour, rien qu'un soir,
près de vous,
C'est mon désir le plus fou.

HÃY ĐỀ TÔI YÊU CÔ

Cô ơi! hãy đề tôi yêu,
Yêu cô chỉ một buổi chiều cũng vui.
Hiền thời-khắc ấy cho tôi,
Mà thời-khắc ấy bởi hồi đợi trông.
Lúc tôi gần gũi mà hồng,
Cả người tôi thấy ấm nồng thanh
thời,

Xá gì cái duỗi tương-lai,
Vì dầu đau khổ thì tôi cũng đành.
Ăn ái một buổi bên mình,
Ấy là cuồng vọng bình sanh ước
nguyên!

Phan-van-Di

TRÊN THUYỀN CẢM KHÁI

I — Nước biếc non xanh bóng
nguyệt mờ

Trong thuyền đều đã lắng giấc mơ

Riêng ta tựa gối còn chưa ngủ,
Nghe thoáng bên tai sóng xỏa bờ.

II — Gió thoảng đêm khuya lạnh
tựa đồng

Riêng ta ta nhớ bạn chung phòng

Nước non cách trở tình hai ngã
Vấn chặt cho nhau một giải đồng.

III — Lác đác sương sa ướt mái
chéo

Rừng thu nín bật tiếng chim kêu

Nhớ nhà nhớ cảnh trông vơ vẩn
Mặt nước xao tằm cá dớp bèo.

IV — Phương nam lấp lánh mấy
ngôi sao

Chẳng biết thuyền ta tới chốn nào?

Tiếng chó sủa trăng đầu xóm rộn
Gà ai cất giọng gáy xôn xao.

V — Được gió con thuyền rẽ nước
xuôi

Chứa chan phong nguyệt một bầu
trời

Đoái nhìn về bắc trời muôn dặm
Dấu áng mây vàng đã cách khơi.

VI — Xin đừng suy nghĩ nữa ai ôi!
Dậy ngó dòng sông gấm thừ coi

Mặt nước rập rình làn sóng bạc
Lá hoa chung phận với bèo trôi.

VII — Tảng đá từ xưa vẫn cứ còn
Cớ sao nước chảy đã không mòn?

Khen cho đá cũng bền gan nhĩ?
Đã biết gì không? cảnh nước non.

VIII — Hỡi chú kia ơi! biết chú rồi
Xin đừng bát, cạy nửa lời thôi

Hãy cầm cho vững hai tay lái
Tới bến kia rồi được thành thời.

Nguyễn-xuân-Lâm

BẮC SAY TỰ CHÀO

Tay xách, tay bưng, nách cập kê.
Rong chơi làng « Túy » bết cùng be.

Đến anh Hoàng - phủ khuya ly nhá,
Đón chú Lưu-linh đánh chén nhè!

Tỉnh tỉnh, say say ngày chẳng nhớ,
Thơ thơ, rượu rượu tháng quên về.

Nước, non chênh - choáng nồng
« men đạo »,

Còn thiếu cung trăng chiếc gậy tre.

NHÀ SƯ UỐNG RƯỢU SAY

Toi mà không vật phứt thẳng ranh,
Đẽ giống « Lô-tăng » khéo giả hình

Sớm đến « khai kinh » nhà Phủ
Tích,

Chiều về « bổ khuyết » xóm Vương,
Linh.

Mỏ quen hơi rượu hơi tằm cá,
Chuông thích mùi men vắng tiếng

kinh, Lũ ma-thiêng, trên mồ không cỏ
« cừu

khô » Đang kêu gào, than khóc giữa lầu
hoa,

Đang đi Cực-lạc lộn U-minh!
Bạch-y Nguyễn-Thượng

Màu trên mồ, cuộn xương trôi rạo-
rạt

LÊN NÚI THIÊN ẮN TỨC CẢNH Theo xương trôi, ta tắm mảnh hồn
thơ...

Đường vô khu ốc thấy mà kinh Nhưng bông chốc, màu mây đen
mờ mịt,

Thiên-ấn xe lên phải giết mình! Bị gió rình, cuốn mất khỏi trời xa.
— Trăng đã sáng, Ngàn sao trên
trời biếc

Đã dựng tư bề tay thợ tạo, Khẽ rùn mình, rặng xuống giải
Ngàn-hà

Đánh tron một khoảnh kiềng chùa Phút mơ tan, hồn ta đành ly-biệt,
Cùng ma-thiêng, đang uống ánh
Sao ma,

Bể Trung sóng dợn màu xanh biếc, Cùng ma-thiêng, đang uống ánh
Sao ma,

Thuyền Bá buồm trương cánh Khẽ rùn mình, rặng xuống giải
Ngàn-hà

Cảnh đẹp xem hoài không mỏi Phút mơ tan, hồn ta đành ly-biệt,
Cùng ma-thiêng, đang uống ánh
Sao ma,

Hiềm vì : thương-thức vắng đồng thính!
Tà Diên (Quảng-Ngãi)

TRONG MƠ

Đêm hôm nay, suốt trăng mờ, lặng lẽ,
Cùng ai buồm gió cơn ru bắc.

Màn mây đen, che kín cả ngàn sao. Có kẻ leo mây lúc thối mồm?

Gió thổi dài, trên đồi thông quanh quẽ.
Tốt hơn về lập quách vườn thơm.

Tiếng xương ma, ở - ạt chạm vào nhau. Thương trường như thế non cao
ngất,

Thành sọ trắng, dưới mồ sâu, tung bẽ
Vớ khách riêng ta khó nổi chòm.

Đề giống « Lô-tăng » khéo giả hình Hà Thủy (Pursat)

NAM NỮ TRẮNG KIẾN NHỎ DÙNG THUỐC BỒ



cửa nhà thuốc trứ danh

hiệu ONG GIA

VIEN - ĐÔNG

115, rue de Paris CHOLON - Tél. 30.509

Có bán khắp nơi trong toàn cõi Đông-dương, mỗi ve 0 60

Ở Saigon nên đến depot KIM-TIÊN 191-193, rue Frère Louis mà mua. Hoặc kêu telephone số 21.486 mà biếu, thì depot KIM-TIÊN sẽ đem ngay đến tận nơi. Các thứ thuốc đại danh hiệu ONG GIA đều có trữ bán sỉ và bán lẻ tại đây và depot Kim-Tiên không hề bán thứ giả mạo.



Xin nhớ kỹ hiệu

« ONG GIA »

kẻo lầm thứ

giả mạo không

thế tốt bằng

Việt-nam Cao-ly

« Cách-mạng chí-sĩ thi-văn tập »

VAN VUI

Dân nghèo và thuê thân

DOC-giã hẳn chưa quên một cuộc thi dịch 2 bài thi của Chí-sĩ Cao-ly mà Bích-lan nữ-sĩ đã cây bốn vào làm trung-gian để cầu lấy giai-dịch của các bạn đọc « MAI ».

Hai bài lúc ấy kết quả đã công-bố trong số đặc-biệt « Thế-giới 1939 » và quán-quân về cô Phan thị Kim-dung ở Vĩnh-long.

— « Thiệt có cô Bích-lan không? » và cô ta mượn dịch thi Cao-ly « làm gì? Hay là báo « MAI » đã « háo-sự, mượn tên đàn bà để bày « ra cuộc dịch ấy cho vui đó thôi ».

Ấy là một câu nghi-vấn của nhiều bạn đọc.

NHUNG xin các bạn chớ nghi, vì cô Bích-lan là một người có thiết, cũng như có thiết cô Song-thu dám lên lời vào bên trong nhà thương Bạc-hà đã viết ra một thiên phông-sự Sầu-thành cho hồn-báo đăng hồi cuối năm 1937 vậy.

Nay chúng tôi xin nói rõ rằng Bích-lan nữ-sĩ đang sưu-tập và sẽ cho xuất thế một tập sách gọi là « VIỆT NAM CAO-LY CÁCH MẠNG CHÍ-SĨ THI VĂN TẬP », trong số đó có nhiều bài quốc-văn sẵn sàng, còn những bài chữ Hán nào tự cô dịch không được thì cô cây độc-giã « MAI » dịch dùm như kiểu 2 bài thi Cao-ly mới rồi đó.

Giờ cô lại muốn cây chữ vị dịch dùm bài thi chữ Hán của cụ Mai-son Nguyễn-thượng-Hiên mà chúng tôi đã báo tin nơi trang 7 và đăng nguyên văn ở đây.

CỤ Mai-son Nguyễn-thượng-Hiên, người tỉnh Hà-dông, đậu Hoàng-giáp hồi 18 tuổi, trào vua Thành-Thái, chỉ làm qua ít năm rồi bỏ nước ra đi sang Tàu trước lúc Trung-hoa Dân-quốc thành lập.

Túc-tích trải khắp Hoa-nam Hoa bắc, đi tới đâu cũng kết giao với các danh-nhơn chánh-khách Trung-hoa và quan-sát hầu hết những danh-son thắng cảnh. Sau cụ về ở một ngôi chùa tại Hàng-châu là

nơi có phong cảnh thanh nhã, rồi qua đời tại đó, cách nay có dư 10 năm.

Hồi Dân-quốc nhĩ-niên, 1912, cụ có xuất bản ở Tàu một quyển sách gọi là « Nam chí tập » gồm có hai quyển thơ và một quyển văn, có bài tựa của Chương Bình Lân, một danh-sĩ Trung-Hoa lúc đầu cách mạng.

Người Tàu phê bình thơ cụ với thơ của hai nhà cách mạng Cao-ly khác, dưới cái tựa là « Hàn-Việt tam di dân thi », khen ngợi thơ cụ Đĩnh nam Nguyễn-thượng-Hiên bi-ca khảng khái, khiến cho người đọc sanh ra cảm kích phần phát, hơn là đọc thơ hai nhà cách mạng Cao-ly Kim-trạch-Vinh và Hoàng-mai Tuyền.

天壤求唇齒
風霜煉肺肝
孫權衝浪渡
雄劍倚星看
不勝恥歸趙
有身終報韓
中原足慕聖
相與濟艱難

Bài thi trên đây mà nay cô Bích-lan muốn cây dịch dùm chính là một bài rút ở trong tập « Nam-Chi » ra, đề là « Giản Tẩn - trung-chư hữu » (gửi các bạn ở tỉnh Sơn-tây). Với những tình-cảm trăm thống bi-ai trong 8 câu thi đó, Mai-son tiên-sanh ngụ ý-từ cầu viện Trung-quốc nhơn-sĩ giúp mình khôi-phục giang-san. Người Tàu cho là mỗi chữ một hàng lệ, mỗi chữ một giọt máu.

Xin các bạn ham mộ cổ-thi dịch dùm đi. Hạn từ nay tới 30 Mai thì mãn. Nhuận bút cho bài quán-quân: 10p.00.

Những bài nhận được sẽ đăng lần trên báo để công đồng lãm.

Coi tiếp ở đây

Bài của Đào-duy-Anh

Trở lại Không-tử, đầu ngài có nói rằng đạo ngài là « nhất dĩ quán chi » nghĩa là về phương diện lý luận có thể lấy đức « nhân » mà bao trùm hết thảy, nhưng phạm-vi « nhân » của ngài mệnh mông không bờ bến, cho nên về phương diện thực-tế thì đã thấy nhiều chỗ ngài giảng trái nhau. Đối với những điều mâu-thuân của ngài, ta không cần gắng sức khiên-cưỡng phụ hội để tìm cách giải trừ, cho học thuyết ngài được có vẻ nhất trí gương gao, mà ta chỉ nên tìm để nhận rõ những quan hệ của nó với hoàn cảnh sinh hoạt của ngài. Khi ta đã nhận rõ ảnh hưởng của những tư-tưởng tôn-giáo, tri-thức, cũng tình hình xã-hội, chính trị, kỹ-thuật và kinh-tế đương thời đối với thân thể và học thuyết của Không-tử, thì ta sẽ thấy ngài là một bậc thiên tài lỗi lạc, tâm hồn khi nào cũng rung động với thời đại, mà đồng

thời cũng chỉ là một nhân vật ở đời Xuân-thu đã cống hiến cho văn hóa Trung-quốc và văn hóa Á-đông những giá trị tương đương.

Về chỗ này, ông Trúc-Hà trách tôi « xô ngang Không-tử về giai cấp thống-trị và quá quyết Không-giáo là một học thuyết riêng để cho hạng lợi dụng bọn dã-nhân ». Ông lại khuyên tôi rằng « muốn hiểu cổ nhân » chớ nên « bằng cớ vào cách tổ chức xã-hội hiện thời ». Tôi xin cãi lại rằng dân bằng chứng để tỏ rằng Không-tử giòng dõi quý tộc ở nước Tống, sau khi di cư sang nước Lô thì ngài thuộc về sĩ-phật là lớp người mới đương chiếm chính quyền, không thể gọi thế là « xô ngang » ngài về « giai cấp thống trị » để mà chỉ trích. Tôi tưởng ông không cần phải biện bạch rằng Không-tử không đàn áp không bóc lột dân đen, vì thiếu chung không khi nào tôi có ý kiến

Nhà nước bày ra cái thuế thân, Một năm ta phải đóng một lần. Thật là chí-lý và hay nhĩ?! Hay, vì nhà-nước nghĩ cân-phân:

Từ bác dân nghèo túi rỗng không. Đến ông phú-hộ với thầy thông, Ai cũng phải đóng, không « chạy » được!

Cả đến... Sãi mồm với sư ông.

Mỗi năm chỉ đóng một lần thôi. Thế mà dân đen la dằng trời. Họ nói nhà nước không thương họ. Làm dân một nước phải chuyện chơi? ?

Là vì thuế thân nạp Nhà nước Giúp cho công nhô được sung-túc Đàng dưng khai-hóa với mở mang Cho nên ai thiếu dẫu có được.

Nhưng nếu dân nghèo mãi than van

Rằng: tiền sưu-thuế lo không kham Tôi tính cách này chỉ các bác Nếu cứ thi hành sẽ được an;

Bây giờ kéo đến « tỵ » chánh phủ « Chúng tôi không tiền nạp thuế đủ » « Nên xin vào khám làm cớ - vế (corvée) »

« Đò áo com và trừ thuế cũ »

— Cách này có lẽ thế mà hay! Vì kiếp dân đen, kiếp ăn mày Làm chẳng đủ ăn còn thuế má Đã nghèo lại đói, biết sao đây? ?

Cóc-tử VĂN-CHIÊU

ngu xuân ấy. Ông cũng đừng nên sợ tôi bằng cớ vào cách tổ-chức xã-hội hiện thời để nghiên-cứu Không-tử, vì tôi đã chỉ rõ tình trạng xã-hội ở thế-kỷ thứ hai mươi này khác với tình trạng xã-hội đời Xuân-thu Chiến-quốc là thế nào.

Ông lại còn khuyên tôi rằng muốn « giữ công-bình, trung-lập trong sự phán đoán », cần phải chia ra mà « phê-bình học-thuyết Không-tử » và « phê-bình cách thi hành học-thuyết đó ». Dẫu rằng chia ra hai phần rành riet như ông nói không thể được, vì một học-thuyết với cách « thi hành » của nó vốn có quan-hệ mật thiết với nhau lắm, song tôi tưởng nếu ông xem kỹ sách tôi thì ông sẽ thấy ở mục « Chân-tướng của Không-giáo » là nói riêng về học-thuyết của Không-tử, còn những mục « Vì sao Không-giáo tồn tại mãi » và « Ảnh hưởng của Không-giáo » là nói về nho-giáo của Hán-nho, Tống-nho, Minh-nho cùng kết-quả thực-tế của nho-giáo.

Trong ba điều ông Trúc-Hà chú ý đó thì điều thứ nhất ông trách cần phải biện giải kỹ hơn, một là để ông đừng hiểu lầm thái độ phê-bình của tôi, hai là để nhận rõ chân-tướng của Không-tử và Không-giáo.

(Còn nữa)

ĐÀO-DUY-ANH



« MAI » N° 81 — 14 AVRIL 1939 — TRANG

DOCTEUR NGUYEN-VAN-TIEN
CÓ CẤP BẰNG YẾU-SANH VÀ VI-TRUNG-HỌC
Khi trước ở 68 đường Chasseloup Laubat
hiện giờ dời tại số 16 đường Larègnère
Téléphone n° 21.163
(San vườn Bồ-rô, gần góc đường Chasseloup Laubat và Larègnère chừng 20 thước) - SAIGON

CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỊNH:

Chuyên môn BỊNH NGOÀI DA: lốt, ghẻ, lở, loét, phong, ngứa, ung độc, thẹo, mụn, bết, mọt, cóc v.v... BỊNH MÁU: PHONG TỈNH, huyết kém, tê bại, nhức mỏi, lao, mạch máu sưng nơi cẳng, trí, mạch lưng, hạch, rét, kiết v.v... BỊNH VỀ ĐƯƠNG TIỂU của đàn ông: CÁC THỪ LẬU, ống đái teo, bọng đái, thận, tinh khí yếu, di tinh v.v... của đàn bà: huyết bạch, tử cung, giây chằng, chườm trứng, kinh kỳ bất thường, đau đờn v.v... Ngày thường có coi mạch và trị bệnh. Ngày chúa nhật và lễ buổi sớm mai.

Có dùng điện trị bệnh rất hay và không đau

Có vài cái phòng để cho bệnh nhơn nằm. Có máy điện nhỏ chạy bằng piles để cho bệnh ở xa dùng rất tiện.



ADHESINE

Keo dán giấy, màu trắng như tuyết, rất tinh khiết, dễ cho các văn-phòng, ra nhận dùng hàng thương-phẩm.

Giá mỗi hộp trọng 0p.60

F. VAN-VOVAN

146, rue Colonel Boudonnet

SAIGON - Tel.: 21.475

O Nam-kỳ

ai xứng đáng đảm nhiệm chức vụ ấy để được hưởng mỗi tháng 1000p.

Di Hanoi aller et retour không mất tiền

Nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC ở Hanoi sáng lập đã lâu năm, là một nhà thuốc có tín nhiệm nhất với người Bắc-kỳ. Đứng quân-đốc có những y-sĩ Lê-ngọc-Vũ, cử-nhơn, Lê-mạnh-Phan, tú-tài, Trần-bình-Quan, đều là những danh sư có tâm huyết với y-học. Vì vậy thứ thuốc nào do nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC phát hành ra, đều là thứ thuốc rất thần hiệu. Hiện nay trong nhà thuốc có đủ các thứ cao đơn, huồn tán, như thuốc đau thận, đau tim, đau phổi, đau lậu... ai dùng đến cũng phải công nhận là thứ thuốc hay nhất. Nhà thuốc Thượng Đức lại có đặc quyền được quan Thống-sứ Bắc-kỳ cho phép mở trường dạy thuốc theo lối Hàm-thụ lấy tên là THƯỢNG-ĐỨC BẮC-NAM Y-HỌC HÀM-THỰ HỌC-HIỆU, bằng Dụ-thư số 20.479 A/1 ngày 25 novembre 1938. Như thế đủ tỏ cho nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC có tín-nhiệm với quốc-dân là dường nào. Dám chắc khắp 3 kỳ nhà thuốc thì nhiều, nhưng chỉ có nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC là một nhà thuốc hoàn toàn, ai biết đến là có thể tin ngay được.

Thuốc Thượng-Đức ở Bắc-kỳ thì đã thông dụng, khắp từ quan dân, người nào khi phải dùng đến thuốc, thì nhớ ngay đến thuốc Thượng-Đức. Bởi vậy nên ở đầu bán thuốc Thượng-Đức cũng chạy.

Ở Nam-kỳ chưa có tổng phát hành thuốc Thượng-Đức, nhưng nhờ ở « tiếng lành đồn xa » nên hằng ngày có rất nhiều người gửi

mua thuốc Thượng-Đức tận Hanoi để dùng. Xét ra các đồng-bào ở Nam-kỳ, nay nếu có được thuốc Thượng-Đức bán ngay ở khắp các tỉnh Nam-kỳ, thì tránh được cái họa dùng thuốc nhầm. Bởi vậy nhà thuốc Thượng-Đức cần đặt một nhà tổng phát hành thuốc Thượng-Đức ở Nam-kỳ tại Saigon. Nhà tổng phát hành này sẽ đặt thêm các đại-lý khác ở khắp lục-tỉnh và các châu quận. Nếu là người hoạt động rộng giao thiệp, sẽ nhờ sự danh tiếng của thuốc Thượng-Đức mỗi tháng có thể kiếm lợi ra được bạc ngàn. Khi bắt đầu nhận tổng-phát hành thuốc Thượng-Đức, tại nhà thuốc Thượng-Đức chính ở Hanoi sẽ phái một danh y cử-nhơn hoặc tú-tài đã lão mạo vào giúp việc, hơn nữa còn đăng quảng-cáo ở hết thảy các báo trong Nam, và in hàng vạn vạn sách được-mục để quảng cáo với các đồng-bào ở Nam-kỳ. Người nào muốn làm công việc trên, cứ tự xét mình là người hoạt động, mà có độ « một hoặc hai, ba ngàn bạc vốn » (nhiều vốn để phát tài hơn), thì viết thư hỏi thể-lệ tại nhà thuốc Thượng-Đức ở 15 phố Nhà Chung (rue de la Mission) Hanoi. Ai thân hành ra tận nhà thuốc Thượng-Đức Hanoi điều đình công việc này, khi công việc xong xuôi, nhà thuốc xin chịu tiền vãng phần (Saigon-Hanoi) và các tiền chi phí khác. Nếu nhiều người viết thư muốn làm, nhà thuốc sẽ chọn người nào viết thư ưng thuận trước. Ở Nam-kỳ này nếu ai muốn cần dùng thuốc Thượng-Đức, xin cứ gửi thư mua. Thuốc gửi rất nhanh chóng. Xin nhớ phải gửi mandat về trước. Thư từ xin đề:

GRANDE PHARMACIE SINO-ANNAMITE
THƯỢNG-ĐỨC

15, Mission Hanoi (Tonkin)

20 NĂM DANH TIẾNG

NAM-THẢO-ĐU'ÔNG
59, Quai de Belgique - SAIGON

Trung-Nam y-sĩ NGUYỄN-VĂN-BÁU

Chuyên trị các chứng bệnh của Phụ-nữ và Nhi-dị

Giờ coi mạch: Sáng từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ 3 giờ tới 7 giờ.

Cù-lao SPRATLEY

(Tiếp theo bài ở trang 11)

Cho nên giữa lúc Đức Ý đang thi-hành những thủ đoạn oai hiếp ở Âu-châu, thì Nhật ở Viễn-dông toan đồ ngón oai hiếp hai nước Anh Pháp.

Kỳ thật là việc chiếm cứ Spratley oai hiếp cả Mỹ-quốc nữa. Nhật giữ chặt chỗ đó, có thể khiến cho quyền lợi của Mỹ ở Viễn-dông gặp bước nguy hiểm lớn lao sau này.

Ư xem mấy cái ý-kiến đã tỏ bày trên đây và dóm lại địa-thế cù-lao Spratley hẳn ai cũng thấy chỗ quan hệ của nó đối với thời cuộc Viễn-dông ra thế nào?

Song, hiện tại hình như Đông-kinh chưa phải binh đến chiếm cứ Spratley, vì theo nhà phát-ngôn của bộ ngoại-giao Nhật, thì Nhật muốn dùng cách ngoại-giao để nhận lấy chủ-quyền đảo ấy, chứ chưa dùng đến binh lực chiếm cứ.

Nếu vậy thì Anh Pháp một mặt cứ kháng nghị hần hoi, một mặt cho quân đội mình ra đóng giữ Spratley trước đi có được không?

Ài cũng trông Anh-Pháp thắng tay đối phó với Nhật mới được.

Hiệu đồng hồ

NGUYỄN-CHÁNH-TRU C

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
T. Amiral Courbet - Saigon

Lành sửa ứn hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compteur xe hơi, máy chụp hình và máy đánh chữ v.v.

Y-KIẾN TỰ-DO

NGA TỰ CỨU BẤT-HẠ

HÈN GÌ MẤY PHEN TỔNG-QUỐC-MẦU
VÀ TÔN-CÔNG-TỬ ĐI VỀ MẤT CÔNG!

ĐIA-vị Nga ở giữa thời-cuộc Âu-châu mấy năm nay rất là nguy nan, thứ nhất là phải lo phòng Đức, cho nên cây súng phải để bên mình luôn luôn Chính báo « Pravda » hôm 15 Janvier 1939 đã viết: « La Russie est obligée de rester l'arme au pied ».

Đã vậy mà nội tình Nga lâu nay cũng lắm nổi rắc rối khó khăn, khiến họ lo việc nhà không xong, làm sao rảnh tay mà cứu ai được. Gần ngay bên cạnh họ, Tiệp-khắc vong quốc, Tây-ban-nha cộng-hòa bại trận, mà Nga đánh thục thủ không cứu được thay, nói gì Trung-quốc ở tận phương xa.

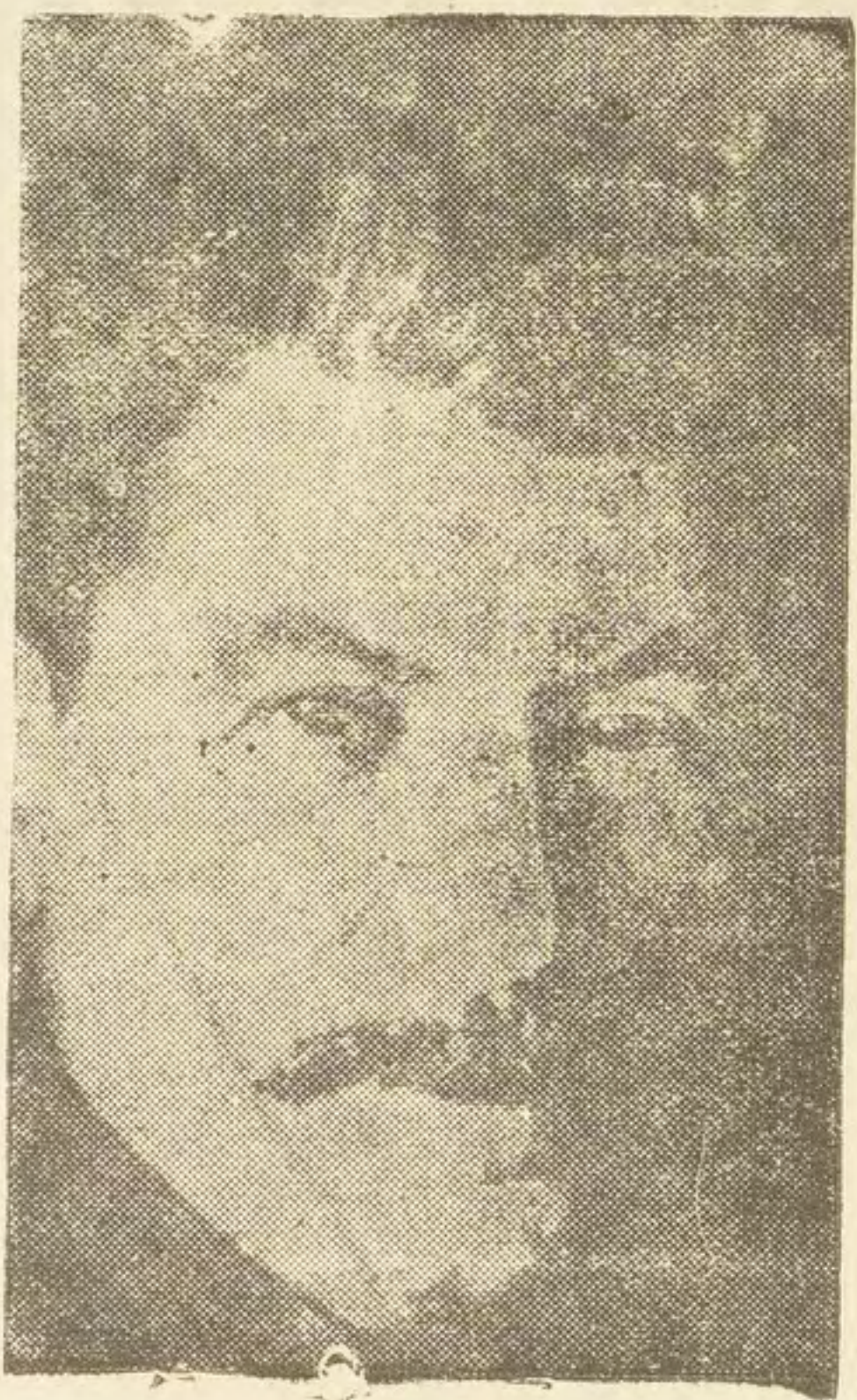
Hèn chi mỗi lần có sứ Tàu qua Nga ngó ý cầu viện, thì chú Nga ta mỗi lần lắc đầu, hình như muốn trả lời rằng:

« Ngã gia bất tảo môn tiên
Hà quân tha-nhơn ốc thương sường.

Bà Tôn-Văn và cậu Tôn-Khoa đầu có đứng trước cung điện Kremlin mà nài nỉ, như kiểu Thân-bao-Tư xưa đứng trước Tân-dinh khóc lóc bảy ngày, cơm cháo không có một hột vào bụng, tỏ tình khẩn-cầu cho cảm động lòng người, tướng cũng không sao kiến hiệu.

Thật là bà Tổng-quốc-mẫu và cậu Tôn công-tử đau đớn về cái nguy-cơ gia vong quốc phá, mấy phen lặn lội sang Nga cầu viện, nhưng mà tình thế Nga bây giờ không thể nào xuất binh cứu Tàu được. Nhật là Tôn công-tử hai

phen chịu khổ, бат thiệp gian-nan, mà không dặng thành công, phải đành ôm lòng ái - quốc than thở mà trở về. Trường hợp như vậy khác nào một nhà nông chẳng lo



STALINE

Nhà độc-tài Nga đã giết hết các bạn đồng chí của Lénine và tàn sát nhiều tay tướng lãnh, làm cho yếu mất binh-lực Nga đi.

tính trước, để cho gần hết gạo, mà đi mượn lúa với kẻ thất mùa, thế thì, dầu Bao-Tư tái sanh, khẩn cầu cho tới dúi chết chỉ thiệt thân, chứ cũng không ích gì cho công việc.

TRƯƠNG-VĂN-PHÁT

Sự ích lợi tờ học-báo Pour la Jeunesse Scolaire của nhà in MAI-LINH Hanoi xuất bản

Pour la Jeunesse Scolaire

là tờ học-báo soạn riêng cho nam-nữ học-sanh lớp nhứt và nhì các trường Pháp-Việt ở Đông-dương.

POUR LA JEUNESSE SCOLAIRE giúp các bạn luyện pháp-văn và toán-pháp một cách rất mau chóng, vì các bài đều do những nhà sư-phạm sành nghề soạn. Các bạn bỏ ra 2 p. 50 mua năm, hoặc mỗi tuần bỏ ra năm xu mua lẻ.

POUR LA JEUNESSE SCOLAIRE đến cuối năm đóng lại thành một bộ sách, quý giá, dày ngót 2000 bài, đủ các loại rất cần cho học-sanh về bậc tiểu-học.

Pour la Jeunesse Scolaire

về niên-học 1937-38 đã đóng thành bộ, gáy da chữ vàng dày ngót 2000 trang có 1946 bài. Bán giá đặc-biệt 3p. ở xa thêm 0p. 50 tiền cước gởi. Thơ và mandat mua báo đề và gởi cho Imprimerie MAI-LINH Hanoi (Giá báo: 1 năm 2p, 50 — 6 tháng 1p. 30), ở Saigon hỏi tiệm MAI-LINH 120, G. Guynemer (trước cửa tòa Tân-đảo)

Phương Đông có câu trực « bài Nhựt »

CÙNG như ba nước Đức Ý Nhật hiệp lại thành cây trực « bài cộng », ở phương Đông ta bảy giờ bốn xứ Mã-lai (Malaisie thuộc-địa Anh), Nam-dương (Inde néerlandaise, thuộc-địa Hòa-lan) Xiêm-la và Đông-Pháp ta hiệp lại thành cây trực « bài Nhựt » (anti-japonais).

Đó là một chánh-sách « hiệp-tung » của Anh Pháp đứng ra chủ trương, mà báo Asahi (Triều Nhựt tân văn) của Nhựt đã tố-giác ra hôm 30 Mars rồi.

Thế là Xiêm đã bỏ Nhựt mà theo về Anh Pháp.

Hèn gì Anh chịu bỏ ra 4 triệu Livres sterling cho Xiêm mở mang công-nghệ. Hèn gì Pháp Xiêm trở lại thân thiện gần đây.

Có đều, đáng chú ý là hôm trước báo Asahi tố-giác việc bí mật kia, thì đến hôm sau Nhựt

Cảm ơn quan lớn

Tôi là Phan-Khá, có mấy lời trên bao này hết sức cảm ơn quan lớn Lâm-nguyên-Thơ René đốc-phủ-sứ ở số nhà 161 rue d'Arfeuille Tân-dịnh Saigon. Quan lớn có đến coi tay nơi nhà tôi là Phan Khá 32 đường Hamelin Saigon, tôi đoán một cách quá quyết và trúng cả việc đã qua. Quan lớn không ngần ngại, cho tôi certificat và cho phép tôi đăng nơi báo để làm tin cho người khác.

Tôi hết sức đội ơn quan lớn, và lần lượt tôi sẽ đăng các lời khen của các quan lớn khác mới đến coi tay nơi tôi và cho certificat.

Giá coi tay từ 1p.00 đến 2p.00.

chiếm cứ ngay quần đảo Spratley.

Một tờ báo Pháp nói: « Xong Spratley rồi coi chừng Tây-sa quần đảo ! » (Après Spratley, attention aux Paracels !)

Chúng tôi tưởng Nhựt không đại gì chọc ghẹo Pháp, vì sự chọc ghẹo ấy bất lợi cho Nhựt lắm.

PHÂN

AGROPHOS

là một thứ phân hóa-học của hãng Phosphates de Constantine ở bên xứ Algérie



Phân hiệu TAM-TÀI

này gồm có 26 % chất Dương-Long-Hoàn (Acide phosphorique) thành ra có 50 % chất vôi, rải cho các thứ cây thì mau bắt phân lắm

ĐẠI-LY ĐỘC-QUYỀN:

DENIS-FRÈRES D'INDOCHINE

NHỮNG NƯỚC DƯỚI QUYỀN BẢO HỘ CỦA ĐỨC Ở TRUNG-ÂU

Nguyễn Tân-Phước

NĂM 1890, có người Đức là Reimer đã viết :
- Chẳng những nước Đức ta cần có thuộc địa, mà ta cũng cần có những đất khác. Những đất này ta phải lấy, đầu có người ngoại-quốc đang ở đó. Số mạng họ sẽ tùy sự nhu-cầu của ta mà biến đổi. Những đất này tôi thấy ở ngay cửa chúng ta.

đừng tin những lời hứa bảo-trợ của Ý. Ai còn mù quáng gì mà chẳng thấy Mussolini cũng như Hitler, chỉ là một con « chẳng tinh » không bao giờ hết dối ?
Người ta ao ước Ba-lan và Nam-tur-lap-phi thất chặt thêm giây thân ái, và đừng có nước nào làm cái lỗi to tát như cựu tổng-thống Bénès. Pháp trước kia đã nhiều lần

những sự bất-hòa giữa Hung-gia-lợi và dân Khắc (Slovaques) đã thu xếp ổn-thoả. Hung-gia-lợi được lãnh 1.700 cây số vuông đất, và 65.000 dân. Còn 34.000 dân Ruthènes thì vẫn ở đất Khắc.

Hung - gia - lợi cũng đang trông ngóng kết quả cuộc hội - đàm giữa Chamberlain và Beck. Vì trong bài diễn-văn, Chamberlain có nói đến Hung-gia-lợi.

Hiện giờ, Ba - lan, Roumanie, Hung-gia-lợi và Nam-tur-lap-phi là 4 nước có trọng trách ngăn cuộc đông-tiến của Đức, và giữ hòa-bình cho Âu-châu.

Bốn nước ấy phải dẹp hết thấy những sự hiềm-khích riêng mà hiệp nhau mưu cầu sự sinh tồn chung của nhau.

Nếu không thì bàn tay «bảo-hộ» của Hitler sẽ đặt lên 4 dân-tộc ấy. Và Âu-châu sẽ lại tan nát trong một trận 14-18 thứ hai.

N.T.P.

T RONG « Mỏ bãi thí trừ nơ » ở số báo tuần rồi có chép sai vài chỗ.

Nguyên lai ông Q... khi tiếp được bài thơ của ông thân tôi đòi nợ, ông viết trả lời như vậy :

« Tiếp được thơ thầy, tôi rất đổi mừng, mừng lại đổi ra sợ, vì rằng « nhứt văn vô hữu, thì nang tận « không, nào biết lấy chi đền đáp ?
« Nhưng tôi cũng đánh bạo mà « trả lời lại cho thầy, xin họa thơ « chớ không họa vắn. »

Rồi mới có bài thơ sau.
Bài thơ của ông thân tôi, cập luận như vậy :

« Nhớ bạn ân tình ba chén rượu « Giận đời điên đảo mấy vần thơ. »

Còn cập luận bài ông Q... :
« Thăm hỏi túi thơ không một chữ, « Vẽ voi mảnh giấy thẹn năm vắn. »

Vậy xin có mấy lời bổ - chánh cho đúng sự thật. P.V.T.

Muốn biết có thai thật chăng ?

Quý bà có thai chừng ba tháng, khí huyết suy kém, không đủ sức trợ giúp thai nhi, nên thai yếu không máy, chỉ thấy mất kinh mà lại sanh bình chóng mặt, bần thần, ăn uống ít, hay bợn dạ vắn.. vắn.. không rõ thật phải chăng có thai không, vậy nên uống vài hộp Dưỡng thai số 1 hiệu Bạch-Quang trong tháng đó sẽ thấy hết bệnh, ăn ngon, ngủ dặng, thai máy, chừng đó quả thật là có thai thì mỗi tháng nên dùng chừng 2 hộp tới chừng sanh dặng an bõn dễ dàng, ít đau lưng, dứa trẻ sanh ra mạnh mẽ và ít bệnh. Mỗi hộp 1p. và có bán khắp nơi. Mua sĩ do nhà thuốc BẠCH-QUANG, 274 rue Paul Blanchy prolongée Phunhuan-Saigon — Téléphone : 20.842 và dépôt Kim-Tiến tổng đại - lý, 191-193, rue Frère Louis - Saigon - Tél. : 21.486.



Đây là một bức tranh của Hitler vẽ để bán kiếm gạo trong lúc còn lưu lạc ở thành Vienne. Dưới bức tranh có ký tên ADOLF HITLER. Cái tên ký ấy hồi 1912 chỉ đáng giá 3 quan tiền, chớ bây giờ nó có thể làm cho Âu-châu sanh giặc

Và trong quyển « Mein Kampf » lại như cửa một nước. Và nhất là của Hitler ta đọc : câu dưới đây : khuyên ông Bénès để cho hoàng-gia — Ta không thể đi chinh-phục Habsbourg trở về kinh-tô Áo. Hai những đất mới ở xa xôi như bên ông Dolfuss, Schussuigg cũng ưng Cameroun. Ngày nay, ta phải tìm đất mới ở ngay Âu-châu này.

Cải chương-trình xâm-chiếm ấy đã được thực-hành. Ta thấy miền Rhénanie, nước Áo, nước Tiệp, và miền Memel đã bị sáp nhập vào Đại-Đức.

Von Neurath hiện được cử làm Khâm-sứ ở kinh-dô Prague.

Xứ Bohême, Moravie và Silésie đã thuộc quyền bảo-hộ của Đức, cách vài tuần nay.

Các bộ-sở : Bưu-điện, Vô-tuyến-điện, Tài-chánh, Ngoại-giao của mấy xứ ấy đều về tay người Đức cả.

Việc nội-chính và canh-phòng, người Đức cũng nắm giữ lấy phần trọng yếu nhất.

Người Đức, cư-ngụ ở mấy xứ ấy được làm công-dân Đại-Đức. Còn người ngoại kiêu, người bôn xứ, chỉ được làm công - dân của xứ Đức bảo-hộ đó mà thôi.

Chủ nghĩa biệt-tộc lại được phát triển và ứng dụng một cách rõ ràng.

Xét đó, ta biết rằng khi ký hợp-ước Munich, Hitler đã cười thầm, nghĩ tới sự vô ích của miệng giẻ rách mà trên ấy các nước dân-chủ đặt tất cả niềm tin-ngưỡng !

Cuộc đông - tiến của Đức còn nhằm nhiều mục-dịch xa vời nữa.

Hitler đang mơ tưởng một buổi mai rực rỡ ánh vinh-quang sẽ đón chào Tổng-thống Đức ở những kinh-dô trắng-lệ như : Varsovie, Budapest, Bucarest, Belgrade..

Còn 4 nước nhỏ : Ba-lan, Hung-gia-Lợi, Ru-ma-ni, Nam-tur-lap-phi. Bốn nước ấy tất nhiên đang được Hitler thêm thường-lãm. Và sự « chiều chuộng » của Hitler đã có ghi chép sẵn trong chương-trình « Mein Kampf » từ 15 năm trước rồi.

Nếu muốn khỏi cùng chung số phận với Áo và Tiệp, những tiểu-đồng-minh ấy phải liên - kết chặt chẽ hém lên. Phải hợp quân - lực

Nhưng ông Bénès cứ kháng-kháng từ chối :

— Chẳng tha Hitler chiếm Áo, chớ không cho giòng Habsbourg trở về.

Kết-quả của sự quyết-liệt ấy là Áo mất, rồi kể Tiệp !

B A O « Times » hôm nọ có đăng một cái tin tuy là thất thiết, nhưng cũng đã làm chấn động dư-luận Âu-châu.

Báo ấy nói : Viên trưởng-ủy-ban kinh-tế của Đức ở Ru-ma-ni đã gởi cho chính-phủ Ru-ma-ni một bức tối-hậu-thơ buộc Ru-ma-ni phải để cho Đức trọn quyền kiểm-sát nước ấy về phương diện kinh-tế.

Sự thật là chỉ có những cuộc hội-dàm, thương-lượng nhiều nỗi gay go, chớ chưa có tối-hậu-thơ.

Hiện thời Đức còn cần dùng đầu lửa của Roumanie nhiều. Đức muốn lấy Roumanie lắm. Nhưng xem chừng cơ-hội chưa cho phép nên Đức đành thương-lượng chờ thời vậy.

Song những lời thương-lượng của Đức có vẻ hăm-dọa.

Cho nên Roumanie lo ngại. Đại sứ Roumanie ở Paris và Londres đã trình bày những lo ngại ấy lên Chánh-phủ Anh-Pháp.

Ở Ba-lan dư - luận đang chăm chú vào việc Đại - tá Beck (ngoại-giao tổng-trưởng Ba-lan) qua Londres hội-kiến với Chamberlain.

Trong một bài diễn - thuyết ở Birmingham, Chamberlain có nói sơ về việc Anh đối với Ba-lan nếu Đức và Ba-lan xung đột.

Nhưng Ba-lan cần được hiểu rõ thái-độ của chánh - phủ Anh hơn, nên đại-tá Beck qua Londres.

Mới rồi có tin Havas cho hay

Cũng nhơn tâm ấy, há thiên lý nào !

LÀM SAO CHO TÌNH NHƠN PHẢI ĐAU KHỔ

C HẮC hẳn phần nhiều người, cũng như chúng tôi, chỉ nghe nói trong xã-hội ta, về mặt ái-tình, lắm ông bà cô cậu vắn có bùa thương hay ngãi ẽm lẫn nhau nguy, hiềm ghê gớm lắm, nhưng sự thật chúng ta chưa được mục kích hay kinh-nghiệm bao giờ mà biết được cái chơn tướng của sự lạ đó ra sao, và nó có thật hay không ?

Chúng ta vẫn tưởng đầu chỉ có xã-hội còn quá lạc-hậu như mình mới còn giữ mãi thói tục tín mê kỳ quái ấy,

Nếu vậy thì chúng ta lắm,

đồng chí với họ ở bên kia Thái-bình-Dương muốn cho nhau phải đau khổ ra thế nào ?

1— Ví dụ một cô thiếu - nữ bị cậu Sở khanh bề cảnh chương liêu rồi quất ngựa truy-phong, tui có muốn thợ nắn tượng dùng đất sét giẽo, nặn ra cho cô một hình người, rồi cô cắt tấm ảnh kỷ niệm của bạc-tình-lang ra, dán trên đầu

thất luyện, vì cô tình-nhơn của cậu ốm vắn bán-thuyền, bỏ cậu mà đi theo thằng khác, cậu muốn cho cô phải đau đớn, thì cậu mua một cái xương đầu lâu người ta về làm phép.

Trên đầu-lâu ấy cậu để dựng tấm hình cô nọ rồi lấy kim đâm lũng mắt cô và lấy cái kéo thợ ngay nơi bụng cô.

3— Một cô thanh-xuân thiếu nữ bị tình-lang bỏ cô bơ vơ, muốn cho cậu phải động lòng thương nhớ cố-nhơn mà trở lại với cô, thì cô kiếm một con cú đã nhồi rơm đem về để trên một cái bàn nhỏ, ở trong phòng mình. Dưới chân cô đặt tấm hình người thương, rồi mỗi ngày dõ ba bận cô lấy mũi dao nhọn đâm vào mắt con cú. Trong ý cô nghĩ làm vậy để tình-lang phải động lòng nóng ruột, mau mau trở về với cô.

Đ O, ai bảo người văn-minh không tin mê phép thuật trừ ẽm trong việc ái-tình. Ba phép trên đây đủ chứng tỏ cho độc - giả thấy rằng đến việc trai gái thương yêu nhau rồi chia phối phụ rầy nhau, thì bao giờ người này cũng muốn cho người kia đau đớn hay



Ba phép trừ ẽm tình-nhơn của người nước Mexique :

1— Con cú ; 2— Đầu người ; 3— Hình nộm.

hình đất. Đoạn cô lấy những cây kim dài đâm vào toàn thân của hình ấy, trong trí cô nghĩ làm vậy là trừ ẽm cho tình lang bội bạc kia đau đớn muôn vắn.

Các cậu các cô thất-tình xứ ta xem kỹ mấy cái hình in đây có thể biết được đại khái những bạn

2— Trái lại, một cậu trai nào bị

thì chúng tôi không biết.

MỘT QUAN-NIỆM về ÂM-NHẠC

DONG-CHI

GẤN đây, ở xứ ta, thấy khai chiến với những câu hát ru văn-học, hội họa, mỹ-thuật, kiến trúc, điêu khắc tấn lên rất nhiều. Từ thế hệ già cỗi, người ta đã bắt đầu lần tìm những tinh hoa mới mẽ của sự sống. Một sự thành công mỹ mãn, đáng lạc quan là do ảnh hưởng của Âu-Mỹ tràn sang. Nhưng còn một phương diện nữa, chúng ta chưa được toại lòng : âm-nhạc.

Nhắc đến âm-nhạc, người ta đã tưởng tượng đến những điệu đàn tiêu hồn, đứt ruột, hàm-sức một ý nghĩa rầu buồn như tang chế.

Nó, là những bản đàn Vọng-cổ, Văn-thiên-trường, Tứ-dại oán... Và còn nhiều nữa. Nó đều là những tiếng than khóc, rên rỉ của những linh hồn sắp từ giả đời sống thật, từ giả cả một thế-giới buồn, tìm về nơi am mây, cảnh Phật. Nhưng người ta vẫn thích, vẫn ham và yêu nó lạ lùng. Hình như những tâm hồn ấy đã sống trong chán ngán, mệt mỏi, không muốn sống trong hoạt - động, trong tư-tưởng. Và, có thể được, họ nghe giọng ru hát ấy để đợi... chết; chết ở trong một xác thịt nặng nề, lười biếng, trễ nải.

Tất cả hình dạng của họ, tất cả khuôn mặt của họ là như đã chết mất cả khi sắc, vì đã sâu thẳm nhiều quá. Họ đã sống trong chỗ buồn thương, thất vọng.

Nay, muốn đi ngược giòng với vào tìm óc từ tôi sang anh, từ anh thời - gian mà họ cho là muốn sống, phải sống, mà không hiểu họ đã vô tình, hay cố ý, một số đông thanh-niên đồ xô đi tìm nguồn sống mới : đi tìm âm nhạc tây.

Phải sống trong khuôn khổ chật hẹp, phức tạp mà thế hệ cũ thấy đã ngao ngán, buồn chán, và, nếu cứ thế mãi thì đời họ chỉ chấm dứt một cách vô vị bằng « trống trải » nên họ rủ nhau đi tìm nhạc tây.

Nhạc tây đầy nguồn sống. Họ tin rằng sẽ sống, sống một cách đầy đủ hạnh phúc êm đềm, thú vị. Thế là họ hát theo điệu tây, đàn theo điệu tây; họ thích giọng lẳng lơ như Joséphine Baker, giọng bí trắng bá một âm nhạc « lai căng » vừa là như Tino Rossi. Họ càng nhiều một thủ đoạn bắt lương để dìm đắm

Nói là cải tạo thì quá đáng, phải nói là họ đã đánh cắp, hay đã bắt chước khéo thì đúng hơn. Vì họ đã khinh thường quá mất, là họ đã chịu ảnh hưởng một cách rất dễ dãi của các phim chớp bóng, và đĩa hát sản xuất ở Pháp tái sang. Thiệt là phương pháp tuyên truyền nhảm nhí, và tràn lan chóng nhất.



Cò Ai-lien, một đào danh-ca hiện-thời, tài hát bài bản tây, như là theo giọng Tino Rossi

Nó, như một hình bóng đã ăn sâu vào tim óc từ tôi sang anh, từ anh sang chúng nó. Một số đông thanh-niên hầu hết đã thuộc lòng những bản hát tây, đàn tây cũng như người ta đã thuộc lịch-sử Napoleon hơn Lý-thường-Kiệt. Người ta đã công nhiên dấy đạp lên âm - nhạc của mình, bởi họ cả nghệ-thuật của một dân-tộc. Họ đã nhân tâm dấy thật!

Như thế, một số đông khuyển hướng đã rồi, đến các nhà nghệ-sĩ cũng đuổi theo bóng vết của thời-đại. Họ cũng đánh đàn theo điệu tây, hát theo điệu tây, tuy nhiên họ vẫn vật thiên nhiên, với màu sắc hoa cỏ, với tâm-lý thanh-niên. Lời văn cũng phải cho mới mẽ, êm ái. Có thể mới đem đến cho ta một nguồn sanh khí, nâng cao sự sanh hoạt, cải tạo một cuộc đời mới thích hợp với tất cả mọi người.

nghệ-thuật xuống bùn dơ. Đến các nhà nghệ-sĩ như Phùng-Hải, Năm-Phủ, Ái-Liên, Năm-Châu, Bảy-Nhiều, Nguyễn-văn-Tuyên, và J. Minh thì hát tiếng mình theo điệu tây có thể đem nghệ-thuật của mình đến chỗ chân chính được không? Tôi chưa biết họ sẽ trả lời thế nào, nhưng tôi có thể tưởng tượng được rằng: một nghệ-sĩ Annam đa vàng, mũi xếp, không bao giờ lại có biệt tài hát tây hay hơn tây được. Nếu một khi, họ đã hiểu cái sự mạng rất thiêng liêng của mình, các nghệ - sĩ không bao giờ lại bán nghệ-thuật mình với một giá rẻ mạt như thế được.

Dựa theo phong trào công chúng đương ham nghe hát tây, đàn tây, mà các nghệ - sĩ đã phí tiền tuổi mình để hy-sinh một cách vô lối đã rồi. Một ngày kia nếu công chúng còn hoan nghinh tiếng Anh, tiếng Mỹ, tiếng Đức, hay tiếng Chà-và chẳng hạn, bấy giờ chắc họ không ngần ngại gì mà không hát ngay đủ thứ tiếng cho công chúng nghe. Họ đã quá là biến thân của con kèn mất rồi. Lúc ấy, nếu có thể được, âm nhạc ta sẽ dồi dào, phong phú nhất và cũng « lố-bịch » « hồ-lồn » nhất.

Người đã hiểu ít nhiều âm-nhạc cũng đã công nhận rằng, những nhạc-sĩ trừ danh khắp hoàn cầu như : Guy d' Arrezzo, Monteverdi, Beethoveu, Wagner, Palestrina, Debussy, Adam de la Halle và còn nhiều nhạc sĩ khác đã có tên tuổi trong lịch sử thế-giới, không bao giờ họ lại đi thờ nghệ thuật mình một cách sai lầm như thế. Ít nhất, nếu không đủ tài năng nâng cao nghệ thuật lên, thì cũng có lòng tự trọng mới phải.

Hát bản tây, đàn bản tây, ta thấy cái hay chỗ nào? Hoặc giả mình sáng tạo lên những cái khác hẳn với người, dấy mới vinh dự. Còn quá bắt chước theo người, thiệt là một điều đáng thẹn. Vì mỗi lúc người ngoài họ nhìn vào, họ đủ hiểu ngay trình-độ âm-nhạc của ta đã tiến đến đâu. Và giá-trị của nghệ-sĩ đến thế nào rồi. Ta đáng thẹn hơn nữa là bắt chước đúng nguyên văn, mẫu mực của họ. Như vậy chỉ là một cách chôn sâu nghệ thuật ta mà thôi.

Nói vậy, không phải tôi có óc thù cừu, muốn khur khur giữ một âm-nhạc không sống. Tôi cũng không có ác ý mật sát nghệ-sĩ mình là bắt tài, vô dụng. Sự thật nghệ-sĩ mình lên chỗ tuyệt đích, muốn xây dựng một âm nhạc mới trên một nền tảng mới, ít nữa, các nhà nghệ sĩ phải chịu khó đem hết tâm hồn nghệ-sĩ hết tài năng sở học của mình, rồi khéo điều hòa, chăm chế sáng tạo ra một điệu nhạc mới, hòa hợp với một giọng hát hùng hồn, vừa bí trắng... nhịp nhàng với cảnh vật thiên nhiên, với màu sắc hoa cỏ, với tâm-lý thanh-niên. Lời văn cũng phải cho mới mẽ, êm ái. Có thể mới đem đến cho ta một nguồn sanh khí, nâng cao sự sanh hoạt, cải tạo một cuộc đời mới thích hợp với tất cả mọi người.

Âm-nhạc của ta đã đến lúc suy tàn, như một nếp nhà cổ hủ, sắp đổ nát, các nhà nghệ-sĩ muốn cải tạo một nền tảng mới, phải dùng phương pháp khoa học, phải dày công phu, đem hết tâm lực, trí não để xây dựng lên. Chớ không nên tu bổ nó với một lớp vôi trắng, để người ngoài nhìn vào cho là khá ố, trần trường lắm.

Âm - nhạc không phải để cần dùng trong những lúc hành lạc, tiêu khiển trong những lúc trà dư tửu hậu. Mà nó là linh hồn của sự sống cả một dân tộc. Thiên chức của nghệ-sĩ là phải bồi đắp để đến ngày đi tới chỗ vinh quang. Âm-nhạc ta có thể so sánh kịp với Âu-Mỹ, đứng với luật sanh tồn của thế-kỷ.

DONG-CHI

MỘT BẢN CHU'NG TRÌNH

Thi hành ở Saigon và khắp các tỉnh Nam-ky
Tu' 10 Avril đến 30 Juin 1939

- 1 Tăng sức khoẻ cho toàn thể Quốc-dân.
- 2' Trừ tuyệt nọc bịnh phong-tình cho thanh-niên và bịnh bạch-đái-hạ cho phụ-nữ.

Nhơn dịp mới thành lập một nhà tổng phát hành tại Saigon nhà thuốc Lê-huy-Phách nhưt định thi-hành một bản chương-trình gồm có hai điều đặc-biệt sau này, để đáp lại tấm thanh-tình của anh em bà con đã tin dùng thuốc Lê-huy-Phách từ xưa tới nay.

I - Tăng sức khoẻ cho toàn thể quốc-dân

Kể từ ngày 10 Avril đến hết ngày 30 Juin 1939, các ngài mua 4 thứ thuốc bổ sau này của Lê-huy-Phách (thuốc bổ của Lê-huy-Phách hay nhưt), đều ở nhà tổng phát hành hay ở các đại-lý lực-tính, thì cứ mỗi 1p. được biểu 1 hộp échantillon Vạn Năng Linh Bồ.

1' Lương Nghi Bồ Thận số 20 giá 1p.00 (thuốc bổ thận đàn ông), chữa hết các bịnh đau thận, đi-tính, mộng-tinh, hoạt-tinh, liệt-duơng. Hiệu nghiệm hơn hết.

2' Sâm Nhung Hoàn số 64 giá 1p.00. Các cụ già sức lực yếu suy, ít ăn, kém ngủ... dùng thuốc này khỏi hết, tăng thêm tuổi thọ.

3' Tư Lai Bồ Huyết số 68 giá 1p.00. Đàn bà con gái huyết hư, đau mỗi thân thể, kinh kỳ trời sụi, dùng thuốc này bổ huyết, đổi huyết cũ sanh huyết mới, mọi điều như ý.

4' Phi nhi hoàn số 83 giá 0p.50. Trẻ em dùng thuốc này hết các bịnh cam sài, hay ăn, chịu chơi, lên cân, mau lớn.

Bốn thứ thuốc này là những thứ thuốc bổ quý giá vô ngần, hàng vạn người dùng qua đều công nhận là những thứ thuốc bổ hay nhưt. Uống vào công hiệu ngay, nhưt là trong dịp này lại được biểu 1 hộp échantillon Vạn Năng Linh Bồ (thuốc bổ tâm-sức) để dùng kèm thì cái hay của 4 thứ thuốc này không có bút giấy nào nói hết được. Tất cả nam, phụ, lão, ấu hãy đòi cho được dùng mấy thứ thuốc trên, sẽ được mọi điều như ý.

Vạn Năng Linh Bồ số 90 giá 1p.00. Ai mua 4 thứ thuốc trên từ 1p.00 được biểu 1 hộp échantillon thuốc này.

II. - Trừ tuyệt nọc bịnh Phong tình cho thanh-niên...

Số 12, Tuyệt trùng, nguyên giá 0.p60, bán giá đặc-biệt 0p.48
Số 22, Bồ ngũ tạng, 1p.00 0p.80

Những người mắc bịnh phong-tình chưa tuyệt nọc : tiểu tiện trong đục bất thường, có vẩn (filaments) ướt, đổ quí đầu, giết thịt, mờ mắt, ù tai; thân thể đau mỏi và còn nhiều bịnh vật nữa... dùng Tuyệt trùng số 12 và Bồ ngũ tạng số 22 của Lê-huy-Phách nhưt định tuyệt nọc, chắc như vậy.

.. và trừ tuyệt bịnh Bạch đái hạ cho phụ-nữ

Số 37, Đoạn căn khí hư âm nguyên giá 1p.00, giá đặc-biệt 0p.80
Số 38, Tảo nhập khí hư trùng 0p.50, 0p.40

Đàn bà con gái có bịnh khí hư (trong Nam kêu là bạch-đái) bất luận là mới, lâu, nặng, nhẹ, ra khí hư, huyết bạch, tiểu tiện, đục, có gầy, có cân, chon tay buồn mỏi, ít ăn, kém ngủ... dùng 2 thứ thuốc « Đoạn căn khí hư âm » số 37 và « Tảo nhập khí hư trùng » số 38 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn bịnh bạch-đái, trăm người không sai một.

Cũng trong dịp này (từ 10 Avril đến 30 Juin 1939), quí ngài hoặc quí bà dùng mấy thứ thuốc trên (số 12, số 22, số 37, số 38), đều được hưởng giá đặc-biệt này. (Còn những thứ Cao, Đơn, Hoàn, Tán khác của Lê-huy-Phách, khi mua đều phải trả như giá đã định, không có huê hồng chi cả). Dịp may ít có, xin chớ bỏ qua.

Nhà thuốc LÊ HUY PHÁCH

19, boulevard Gialong - Hanoi

Tổng phát hành toàn xứ Nam-ky (Bazar Xuân Nga 181 Boulevard de la Somme. Ở xa mua thuốc « lãnh hóa giao ngân » do nơi nhà thuốc chánh Hanoi.

95 thứ thuốc thần hiệu Lê-huy-Phách đã có trữ bán tại những đại-lý sau đây

(Saigon) : bán nhiều nhưt tại Bạch Loan 15, rue Amiral Courbet và depôt Kim Tiến 191-193, rue Frère Louis, liên chợ Thái-bình. Téléphone : 21 486) Đường thị Khuyển 109, rue d'Espagne. Bazar Văn Tân angle des rues Viénot et d'Espagne. Dakao : Đức Thắng 148, Bd Albert 1er. Saigon-Tandinh : Tân Y Quân n° 436 rue Paul Blanchy. Cholon : Bạch Loan 300, rue des Marins. Maison Hồng Đăng kinh nước mặn. Bentre : Maison Tân Thành Traviñh : Maison Liên Hiệp, rue Texier, Maison Vĩnh Trường, Bd Krautheimer. Longxuyên : Trần Văn Kế 142, rue de Commerce, Maison Thiên Hòa n° 51 rue de Commerce. Cùlaogiêng : Lê văn Bình Commerçant à Long-diên Chợ thủ. Thudaumot : Phúc hưng Thái. Cantho : Photo Hà đông. Librairie Bazar Tân Văn Quai de Commerce. Cairang : Bazar Thanh Yên. Camau : Nguyễn đạo Đức, Commerçant. Soctrang : Thanh-niên thơ-quán 72, Av. Đại Ngãi. Mytho : Nam Cường thơ xá. Vinhlong : Maison Long Hộ 93 Bd Gialong. Tiểu cần : Phan tấn Triệu, depôt des Pharmacies. Châu đốc : Thanh Hué 36, rue Lê công Thành Baclieu : Trang hiệu Nghĩa 60, rue Lamotte de Carrier, Phong Thanh, Maison Thắng Nghĩa. Tinhbiên : Nguyễn ngọc Ân Commerçant. Sadec : Maison Quang Anh n° 2 rue du Théâtre. Maison Tân phước thành n° 3 Quai de Vinh-phước. Caolan : Maison Hiệp Sanh Đường. Sadec : Phạm ngọc Xinh, depôt en Pharmacie à Cái tàu thượng, Gocong : Photo à Gocong. Lapvo : Mon Kim Tuyên. Caimon : Nguyễn văn Ba. Canngan : Dung văn Phúc bijoutier và nhiều nơi khác nữa.

◆ PHU-LƯU ◆

PHẠM-VĂN-VIÊN (Propriétaire)

Hãng chế tạo guốc kiểu hiện Phu-Lưu; đại-lý giày tân thời Hanoi và bóp dăm của các vị hoa-khôi - Bán đủ các thứ hàng tạp hóa Bắc-ky - Valises - Cartables - Thuốc Láo Có xe hơi nhà vận tải hàng-hóa đi khắp Lục-tính

BÁN SỈ BÁN LẺ

Thưa quí ngài,

Vì lòng quí ngài đã quá yêu mà vừa giúp cho bên tiệm đứng vững trên đường thương-mại trong bấy nhiêu lâu, bên tiệm rất cảm ơn, nay bên tiệm xin báo cáo để quí thân chế định rõ là bên tiệm đã khai trương thêm một chi ngành ở tại Cần-thơ. Vậy quí ngài ở miệt hậu giang muốn mua chỉ xin thương lượng với người quản-lý của bên tiệm ở tại Cần-thơ hay là viết thư thẳng cho hãng chánh, chúng tôi ở Saigon cũng vậy.

Nay kính cáo.

26, rue Marché - CANTHO - 106-114, rue Lagrandière - SAIGON



MIỀN SAO DÂN-TỘC VIỆT-NAM TRỞ NÊN KHỎE MẠNH

Đây có ông giáo sư thể dục Nguyễn-hợp-Vỹ, đem phương pháp luyện tập thân thể ở Âu-tây về mở trường thể dục và hô hào đồng-bào nên sức sống trên tập thể. Người có mạnh thì óc mới khôn; dân có mạnh thì nước mới cường, ấy là lẽ tự nhiên, ai cũng biết mà ít ai thực-hành. Hôm mới rồi ông lại lên diễn đàn ở hội S. A. M. I. P. I. C. diễn-thuyết về vấn đề thiết yếu ấy.

Sau đó có mấy bạn thanh niên muốn chứng tỏ ra phương pháp tổ truyền của ta hay hơn. Rồi thành như một cuộc tranh nhau cao hạ ở giữa hai cách tây và nam. Chúng tôi ráp gần cả hai cách ấy lại đây, chủ tâm là mong đồng bào lựa cách nào thuận tiện cho mình thì rèn tập cách ấy, miễn sao cho dân Việt-nam ta được nở nang khỏe mạnh ấy là mục-dịch duy nhất. Song nếu bảo cách ta hay hơn cách tây e tự-phụ quá.

Cách tây, Nguyễn-hợp-Vỹ

« Một tuần hôm cuối tháng trước, ông Nguyễn-hợp-Vỹ, « đã diễn-thuyết và biểu-diễn một vài phương-pháp thể dục theo tây cho khán-giả xem. « Đây chúng tôi rút lấy mấy đoạn cốt yếu trong « bài diễn văn xuất sắc ấy.

GÌ, tôi nói rằng tất cả chúng ta đang nghe tôi nói đây, vị nào cũng có thể có được một sức khỏe hoàn toàn, mà không khó khăn gì cả; chỉ cần theo thật đúng hai điều kiện này:

Một là phải năng vận động và nhất là mỗi ngày bỏ một chút thì giờ ra để luyện tập thân thể.

Hai là phải theo cao đúng mấy điều vệ-sanh thường thức.

Tại làm sao mà thể-dục lại dân đi, dễ dàng quá như thế. Tôi không phải là thầy thuốc để có thể cắt nghĩa rõ ràng công việc của từng bộ phận trong cơ-thể người, hoặc là nói rõ về ảnh hưởng của những hạch *hormone*, song tôi xin nói những điều rất dễ hiểu như sau đây.

Đầu tiên, tập thể-dục, quý ngài phải học thử cho đúng cách, tập thật sâu thật dài và thật mạnh mẽ. Nhớ như thể ngài sẽ dẫn vô phải một số nhiều dưỡng-khí. Dưỡng khí ở trong trời đất là một vị thuốc bổ quý giá hơn hết mà ít người biết. Dưỡng khí vô trong người sẽ làm cho mạch máu có nhiều tế-bào đỏ, kích thích bộ thần-kinh và làm cho tinh-thần khỏe khoắn dễ chịu. Buồng phổi của ta sẽ mạnh mẽ và không có những chất dơ bẩn.

Đó là một điều lợi.

Thứ nhì, tập thể-dục, quý ngài phải vận người ra đằng trước, vận ra đằng sau, uốn sang tay mặt, uốn sang tay trái, nói tóm lại ngài phải tập cho tất cả các bắp thịt và khớp xương trong người cho thật mềm dẻo. Sự mềm dẻo khắp thân người sẽ làm cho cuộc lưu thông tuần hoàn của máu được mạnh mẽ, dễ dàng và tự nhiên người ngài thấy nhẹ nhàng, tỉnh táo.

Đó là hai điều lợi.

Thứ ba, tập thể-dục, quý ngài sẽ làm cho cái lồng ngực (*cage thoraxique*) nở rộng, lớn hơn lên, và cái bụng, càng ngày càng thon nhỏ và có những bắp thịt chắc rắn. Như vậy, lồng ngực to rộng sẽ

nhanh cho bao nhiêu chất dơ bẩn đến bị tống ra ngoài hết. Bắp thịt sẽ tránh được và như vậy, một nửa những sự buồn thối trong đời người sẽ không bao giờ đến cho ta.

Đó là ba điều lợi.

Thứ tư, tập thể-dục, hàng ngày quý ngài sẽ chảy mồ hôi đầm đìa như tắm. Đó là một điều cần thiết nhất; nếu trong người ngài có một chất gì độc hại mà ngài đã ăn và sẽ theo các lỗ chân lông mà tống ra ngoài.

Chúng ta đã bao lần đọc trong các sách, các báo Pháp thấy có câu: « *Vivre c'est transpirer. La sueur c'est la vie* », như thế tỏ ra rằng cần phải chảy mồ hôi thật nhiều để giữ cho trong người được luôn luôn trong sạch, và để sống không cho bệnh tật.

Cuối cùng đến vệ-sanh.

Vệ-sanh thường thức khuyên quý ngài làm bất cứ sự gì, cũng cần phải có điều độ. Ăn thì ăn vừa vừa thôi, ít ăn thịt cá, thật nhiều các thứ rau, đậu, hoa quả, và nhất là nhai cho thật kỹ. Uống thì uống cho thật nhiều và xa các bữa cơm.

Nên tránh xa các thức rượu tra cà phê, thuốc hút, có thể làm hại bộ thần kinh và sự tiêu hóa. Còn ngủ ta nên ngủ cho thật sớm.

Không bao giờ nên đi ngủ trễ quá 10 giờ tối, và buổi sáng không bao giờ nên dậy trưa quá 6 giờ.

Mục đích các điều kiện vệ-sanh đó là tránh cho quý ngài mang vào trong cơ thể những chất độc hại nguy hiểm, và để cho quý ngài lúc nào cũng bình tĩnh, tỉnh táo, và tự chủ những việc mình muốn làm và định làm.

Chẳng cần nói nhiều, chắc quý ngài cũng thừa hiểu rằng, nếu chịu khó tập thể dục chuyên cần và làm cái gì cũng có điều độ, đúng vệ-sanh thì chẳng bao lâu, không những quý ngài có một sức khỏe hoàn toàn mà cuộc đời của quý ngài lại trở nên yên, vui, tươi, đẹp nữa.

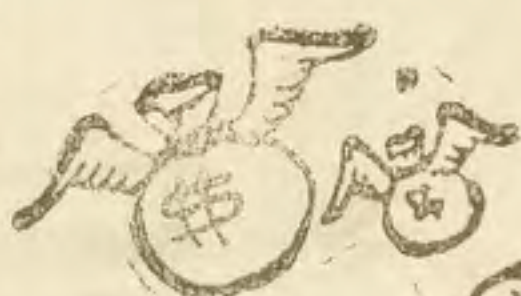
Khó khăn ư? Thì có cái gì là khó khăn! Về vệ-sanh, chỉ chịu khó và có một chút nghị lực là các ngài sẽ theo cho thật đúng được ngay. Còn về thể dục, ngay bây giờ đây, tôi hiến quý ngài một vài phương pháp đang màu nhiệm v. v....



M. NGUYỄN-HỢP-VỸ

để cho trái tim và buồng phổi quý ngài có nhiều chỗ hoạt-dộng. Còn cái bụng cứng rắn như đinh tuép sẽ dồn ép tất cả ứ đọng, gan ruột vào đúng chỗ, và hàng ngày bóp

MUA SƠ ĐÔNG - PHÁP



là một dịp làm giàu mau lẹ, vì có những số lớn:

60.000 \$

30.000 \$

6.000 \$

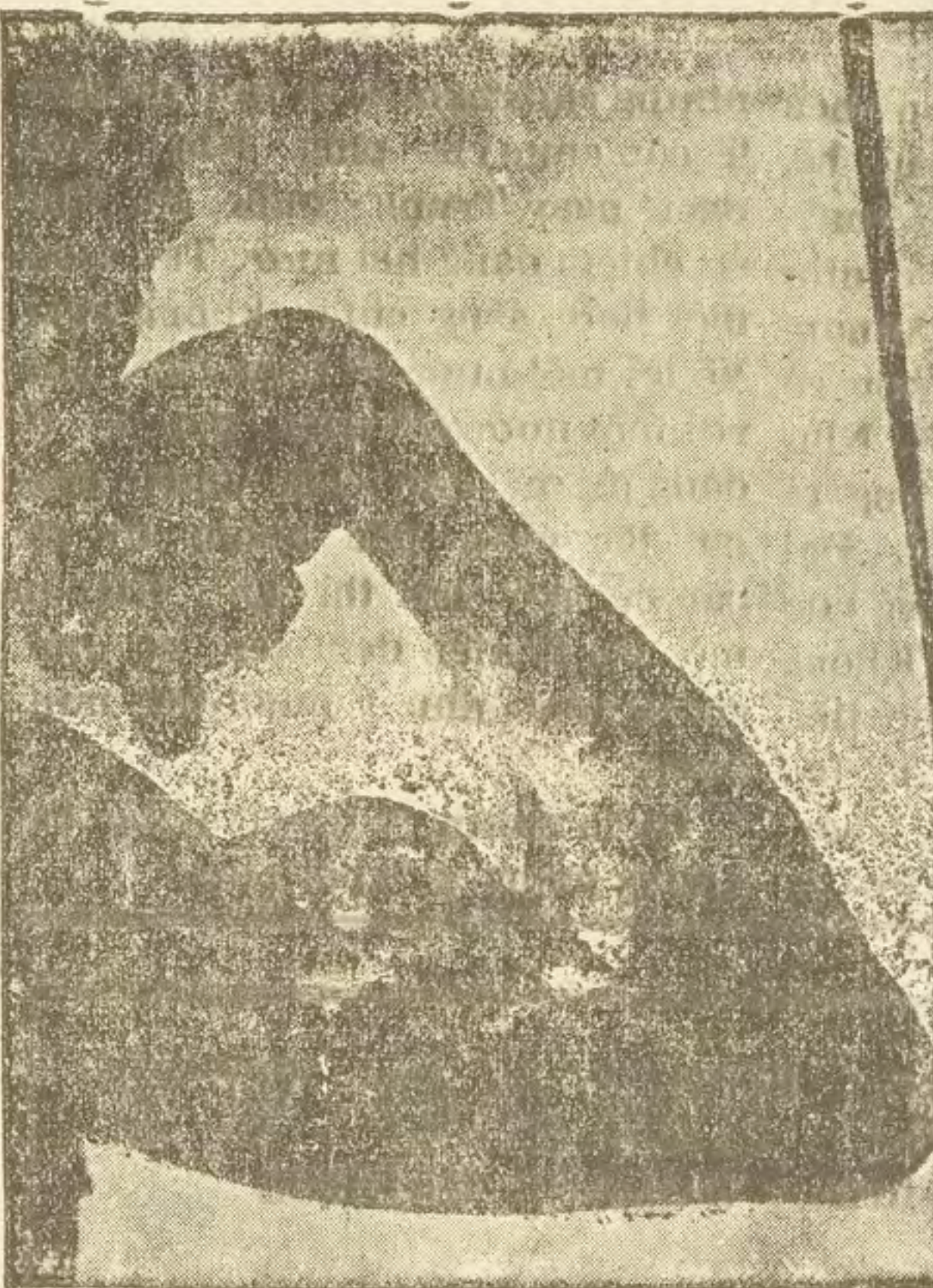
Bộ thứ ba sẽ xổ ngày 1er Avril mua mau kéo hết.

Cách ta, Nguyễn-văn-Bá

HAI LẦN ĐI XEM BIỂU - DIỄN TẬP - LUYỆN CƠ - THỂ THEO PHƯƠNG - PHÁP AN - NAM

Hôm cuối tháng Mars, cùng với các bạn làm báo, tôi được hai lần xem anh Nguyễn-văn-Bá đi Nếp, một lực-sĩ thể-thảo (*athlète culturiste*) còn trẻ, biểu diễn theo phương pháp annam.

Tôi hết sức mừng được gặp một người annam trẻ tuổi đã kiên tâm đi đến một kết quả rực rỡ và hết sức ngạc nhiên khi nghe anh nói « thành tích về vang ấy là nhờ một năm số thật nắn: kể từ lần đầu phương pháp luyện tập cơ-thể annam của ông bà anh truyền lại. »



Anh Nếp cong tay lại bắp chuối nổi lên như quả bánh éch, trái vai tròn tựa sớ tuýt lồi ra như trái lê rợ

Đứng trước hình vóc nở nang người thường mà khi đã chuyên tập đủ và nhịp nhàng (*développement complet et harmonieux*) của Anh Nếp bảo chúng tôi rằng công dụng của các bắp thịt anh quan trọng yếu bên trong (tạng phủ). Muốn chỉ rõ sức mạnh của bắp thịt vú, Nếp bảo một người trong anh em dùng hai tay siết chặt. Các bạn tưởng chừng Nếp đau đớn lắm và không thể vùng ra được. Nhưng Nếp vẫn đứng yên, chỉ chuyển sơ bắp thịt vú, tức thời hai tay của người nắm tuýt ra. Nếp lại dùng đoạn dây mà trước khi hai người nắm hai đầu, thì thủ không đứt, vòng ngang ngực rồi chuyển gần ngực lên tức thời đứt làm hai đoạn.

Muốn chỉ sự nhẹ nhàng, Nếp nhảy dẫu, rồi bảo anh em đếm, nhưng không ai đếm kịp.

Về sự bền bỉ tôi chẳng cần tìm đâu xa. Nếp một mình vừa nói năng, vừa luyện tập; lần thứ nhất nhảy dẫu, lần thứ nhì chịu che một người siết chặt tuýt vú, lần thứ ba, dùng sức mạnh gần ngực để làm đứt dây gai mà trên một vấn đề một nụ cười tươi tắn không tỏ vẻ gì mệt mỏi.

Sau rồi, Nếp nện ra một đoạn dây chừng 20 thước, bảo hai người cột chặt thân mình từ cổ tới chân luôn cả hai tay. Nếp vẫn đứng yên thu hình tập lại, tự nhiên dẫu rơi xuống lệt lệt.

Tóm lại, Nếp đã chỉ tỏ cho chúng tôi thấy rõ Annam mình cũng có phương pháp luyện tập thân thể có thành-tích hay lắm.

Gần vai, chuyển lên, một bắp thịt vú, Nếp bảo một người trong anh em dùng hai tay siết chặt. Các bạn tưởng chừng Nếp đau đớn lắm và không thể vùng ra được. Nhưng Nếp vẫn đứng yên, chỉ chuyển sơ bắp thịt vú, tức thời hai tay của người nắm tuýt ra. Nếp lại dùng đoạn dây mà trước khi hai người nắm hai đầu, thì thủ không đứt, vòng ngang ngực rồi chuyển gần ngực lên tức thời đứt làm hai đoạn.

Muốn chỉ sự nhẹ nhàng, Nếp nhảy dẫu, rồi bảo anh em đếm, nhưng không ai đếm kịp.

Về sự bền bỉ tôi chẳng cần tìm đâu xa. Nếp một mình vừa nói năng, vừa luyện tập; lần thứ nhất nhảy dẫu, lần thứ nhì chịu che một người siết chặt tuýt vú, lần thứ ba, dùng sức mạnh gần ngực để làm đứt dây gai mà trên một vấn đề một nụ cười tươi tắn không tỏ vẻ gì mệt mỏi.

Sau rồi, Nếp nện ra một đoạn dây chừng 20 thước, bảo hai người cột chặt thân mình từ cổ tới chân luôn cả hai tay. Nếp vẫn đứng yên thu hình tập lại, tự nhiên dẫu rơi xuống lệt lệt.

Tóm lại, Nếp đã chỉ tỏ cho chúng tôi thấy rõ Annam mình cũng có phương pháp luyện tập thân thể có thành-tích hay lắm.

DAI NAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
Số 9, Rue G. Guyonnet - SAIGON
M. MATSUDA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU "AU JAPON"

SAIGON HANOI PHNOM PENH
46, Rue Viénot 85, Rue des Panoramas 2, Rue Omer
BÁN ĐỒ CÁC THỦ HẠNG HÓA NHỰT - ĐỒN

Coi tiếp ở đây

Tôi nói quyết rằng Tàu thua

Mấy mươi đời trọng văn khinh võ, dân khí suy nhược chỉ cốt tam cầu yên thân. Lòng ích kỷ của họ đã giàu, mà lòng ham sống sợ chết lại còn giàu hơn một bậc nữa. Họ chỉ được cái kiêu ngạo lỗ mồm khi giặc còn ở xa thì còn yêu nước, thương các quân sĩ ở ngoài mặt trận, quỳn cấp tiền nong, hô hào để kháng; song một khi giặc đã đến gần thì họ chân lấm tay bẩn chạy mau, mong sao thoát chết và giữ toàn cơ nghiệp. Thì dụ hai tỉnh Quảng-dông và Quảng-tây ở giáp địa giới Bắc kỳ, khi nghe lém Nhật và nếm thuốc ngọt của đội cơ giới hóa Nhật, thì dân Trung-hoa tràn vào Bắc-kỳ như sóng lē. Chẳng những người già yếu chạy, những anh sức khoẻ có thù như bọn này đánh nhau với Annam ở Khâm-thiên, và những bọn có địa vị lớn trong quân đội, như những xe ô-tô Tàu đã trưng ra cho ta biết, nào là Đại-nhi-lộ Đại-tướng, Đại-cử-lộ đại-tướng, và bọn tài chính như họ Tôn, họ Khổng và họ Tống cũng chuyên tạc tiền sang Bắc-kỳ, dựng nhà băng lập nghiệp. Họ thì nhau mà chạy, chẳng ai cấm ai, chẳng ai cười ai

thế thì còn mong gì tổng động viên toàn quốc. Còn ai ở nhà để cây cấy, lấy gạo cho lính ăn, còn ai cặm cuội ở xưởng thợ, làm việc không công cho chính phủ để lấy thuốc đạn, quần áo cho lính tráng dùng? Ôi dân khí Trung-hoa như thế thì dầu có hàng nghìn Gia-cát cũng khó lòng để kháng, chứ còn khoe gì có một Tiểu-Gia-Cát Bạch-sùng-Hy.

Bọn vong-mệnh thì thế, còn bọn ở nhà thì phục tùng ngay người Nhật, làm phu cho Nhật, đi lính cho Nhật, tiêu xài bạc giấy Nhật, bán sản vật cho Nhật, có khi họ bán cả máu cho Nhật để làm thuốc súng, thuốc ngọt đem ra trận địa giết anh em nhà họ cũng nên.

Tàu thua! Tàu phải thua! nước Trung-hoa thế nào cũng nát, chẳng mất xác thì cũng nát hồn, nhưng còn chậm là vì tình thế quốc tế còn chưa cho phép Nhật nuốt ngon ngay Trung-quốc, dù Nhật có chiếm hết nước Tàu trong một buổi sáng, cũng không xong. Và lại một nước 90 triệu dân, chơi với một nước 400 triệu dân, có dễ dàng gì, dù cho chắc được cũng lâu lắc chán, nếu không tin các bạn cứ thử hỏi thì giờ triệt hạ một cái tổ kiến đen xem có được chóng vánh như ý muốn của mình không?

Đó là những lý-thuyết khiến Tàu không mong gì khôi phục.



Nhiều bạn làng văn có lòng tốt, hoặc gởi bài, hoặc thi ca truyện ngắn, nếu tuần trước tuần sau mà không thấy đăng thì viết thư phiền trách. Xin các bạn xét dùm: còn có nhiều bài gởi tới trước đã lâu, chúng tôi phải theo tuần tự mà đăng rồi tới các bạn.

Hồi năm 1933, hồi Hitler và Mussolini mới hội-kiên nhau lần đầu, coi lộ tướng-quốc Đức khém, rôm rỏ nhoi ở lân cận nhà độc-tài Ý, các báo Âu-châu lúc lấy giờ chế cười khinh rẽ Hitler, sánh nư con mèo ở trên con cạp. Trong ý họ muốn nói một anh cụ thợ sơn, kém sút xả-giao và giáo-dục lấy giờ lên cầm quyền nhà nước, coi họ dạng như thế, đồ làm gì nên thân.

Họ quên mất câu trăm-ngôn của Âu-châu nhà họ:

— Chớ xét người ở bề ngoài mà làm:

Đó, bây giờ cứ xem việc làm, ai hơn ai cho biết

Hitler đã thành công bao nhiêu việc oanh liệt, mà Mussolini làm như cậu học trò muốn bắt chước thầy: từ huơ đi con ngựa, chủ nghĩa bài Do, cho tới cái tham tâm ăn hiếp bà con lối xóm.

Nhưng anh cụ thợ sơn đã nuốt trọn cả Áo-quốc, Tiệp-khắc, Mamel, với hai bàn tay không, một viên đạn cũng không tốn. Mussolini bắt chước, xâm lược An-ba-ni (Albanie) là một nước nhỏ mà phải dùng

tới 3 muôn đại-binh và liệng bom dùng dùng.

Như chuyện giết con gà mà phải dùng tới dao mổ trâu.

Thủ-đoạn hai người hơn kém nhau là ở chỗ đó.

Mấy năm trước người ta thấy Hitler có bộ dạng nhô nhoi khóm róm mà lém tưởng là kẻ tầm thường. Không coi con mèo lúc nó thun mình co cẳng lại là lúc nó sắp sửa nhảy xa bắt mồi đó.

Thì chính con người lồi năm 1933, Âu-châu hôm hỉ hê cười, lấy giờ nó làm Âu-châu phải run sợ đó chớ ai.

Mỗi lúc có tuyên-cử hội-cờng Quân hạt, đờng-tào có cái thú-vị được thấy nững người trai-hề cử khai xừ lẫn nhau dữ chuyén.

Không còn có tưng dơ sợi rác nư mà không đồ tứt trên đầu nhau.

Ông 10 phát «lăng cấp» tiểu-nhơn cho ông kia.

Ông 10 ấy «cung khai tam đại» của ông khác.

Đề chi vậy? Trời ơi! để dành nhau vô ngời trên ghế hội-dồng Quân-hạt mà nử gục cho sướng, chớ có làm ích nước lợi dân gì trong cái phạm vi hẹp hòi và thọ-dộng ấy.

Một người phóng-sư đi lấy tin cho đại-nhưt báo đầu trúng hay sai, thật hay hư, hay hay dở, cũng là trách nhiệm hoàn toàn ở ông chủ nhơn phải chịu, đối với độc-giả hay quan quyền cũng thế.

Sư bí-mật nhà nghề không cho phép ông được chỉ ra ai viết tin này, ai cho tin kia.

Thế mà ông chủ đại-nhưt-báo nư vì cái tin con vịt «bà độc-phủ Th.bị ám sát», chắc ông bị ty Công-an kêu lên vô đầu tối mặt, rồi ông xách cổ người phóng-sư lên nạp. Làm gì kỳ cục vậy ông?

Như vậy thì ông đã phạm tội «bí-mật nhà nghề» rồi do, ông à.

Vì sao thiếu

truyện ngắn

«Đưa con của chúng ta đã chết», truyện ngắn của M. Kiền-thanh-Quế đăng lý ra kỳ này, nhưng rồi đồ chữ khi sắp lên khuôn, nếu chờ sắp lại thì báo trễ, thành ra phải huôn kỹ tới, xin độc-giả lượng thứ.

—M—

TRƯỜNG

BAO THAO VY

ở đường ROLAND GARROS

là một trường tiểu-học tổ-chức
hoàn toàn và dạy mau tấn tới



THUỐC MẠNH
Muôn trở nên
Cứng chắc, mạnh dạn, dẻo dai, cứng như một cây thông
Hãy dùng
Thuốc MẠNH Đại-Quang
Thuốc MẠNH Đại-Quang uống vào bao giờ cũng ngon cơm, ngọt canh.

ĐẠI QUANG DƯỢC PHÒNG

27, Bd Tông-dốc-Phuong - CHOLON - Tél. : 30.055
31, rue d'Espagne - Saigon - Tél. : 21.816

Muôn khoẻ khoắn thì...



Một
giây
phút
nào
cũng
đừng quên
bỏ trong
túi một ve

**DẦU
ĐẠI
QUANG**

Một vật cần
nhứt trong khi
đi đường, lúc
trời trở tuyết.
Thoa, nóng
đều công hiệu.
Một ve dầu
ĐẠI QUANG
có thể gọi là
một người bạn
thiết của tất
cả mọi người.

90 % NGƯỜI MÌNH ĐAU TÂM THẬN

MỘT PHƯƠNG THUỐC thi-nghiệm 15 năm mới ra đời

CHÚNG tôi đã có dịp giới thiệu ông Nguyễn-văn-Bầu, chủ-nhà Nam-thảo-đường ở Saigon, là một nhà Nam-y có chuyên tài và rất khiêm tốn, 20 năm nay chuyên-môn về nhi-khoa, phụ-khoa và các bệnh bìn trái lao tổn, hằng ngày ra vô cửa ông có hàng trăm bệnh nhân.

Tuy vậy, ông không chịu lợi-dụng danh tiếng mình mà bỏ-chế ra những cao đơn vuơn tán vô vị, chỉ cốt bán lấy tiền chứ không cần hiệu-nghiệm cũng không.

Ông ran sức nghiên cứu, kinh-nghiệm, chừnng nào cho một phương thuốc đơn giản mà hiệu quả, phương thuốc ấy tất có ở chỗ ông, chỉ cần cho tôi 15 năm bệnh nhân.

Trải 20 năm làm nghề thầy thuốc, chiêm nghiệm tiếp xúc với hàng trăm hàng ngàn người bệnh, ông thấy 90% bệnh nhân mắc bệnh tâm thận, từ đó ông tìm kiếm được vị rất thích nạo, chế hóa ra một phương thuốc thật có minh lực để trị bệnh tâm thận cho đồng-bào.

Phương thuốc ấy 15 năm thi-nghiệm bầy giờ mới cho ra đời, gọi là **ĐẠI-BỔ NINH-KHANG-HOÀN số 25**

Dược-vị toàn dùng nguyên chất tinh hĩa, sấm nhưng chính hiệu và tốt 100%. Những ai tìm đau, thận yếu, huyết hư, con người xanh xao ốm yếu, tinh thần đã đrvi bần thần, hoặc làm việc nhiều mà sanh ra một mệt mỏi bất khăm v. v... dùng thuốc này công hiệu cấp kỳ.

Chúng tôi đã từng dùng qua, cho nên dám nói chắc như thế.

Không những chúng tôi, có biết bao nhiêu người khác ở Lục-tinh mà ông Nam-thảo-đường đã tặng thuốc này để thi-nghiệm hiệu-lực của nó, ai nấy dùng rồi 10 huyên đã thấy trong người chuyển biến, chừnng hết bốn năm huyên thì thấy sức khoẻ hồi phục cả 100%, viết thư cảm ơn nhà chế tạo.

Trải qua thi-nghiệm cả 100 người đều thấy thành hiệu rõ ràng, bây giờ ông mới quyết tâm bảo chế để công hiến cho đời dùng.

ĐÁNH THỨC GIẤY MẮT SANH Ở GAN

Không kinh-phấn - mà sáng giấy
thấy như mới "bơm sức khỏe"
vào trong người.

Ta cần phải làm cho gan mỗi ngày một ít một sanh vào trong ruột. Nếu một sanh ra không đều, đó là không tiêu được, thôi ra. Bụng phình hơi, người có bệnh tật. Trong ruột thì đầy chất độc, người buồn bã, mệt mỏi, suy nhược về gi cũng đến rồi.

Cũng quá phải dùng thuốc tẩy. Nhưng tẩy đi đại tiện như thế không chừa tới người con bệnh. Chỉ có **VIÊN THUỐC KHỎE HIỆU CARTERS** để cho GAN làm cho một sanh ra đều, trong người nhẹ nhàng khoan khoái như thuốc. Chất các có: ngon ngọt, rất mạnh để làm cho một chất ra. Nên đại thuốc viên nhỏ - hiệu Carters - ở dưới GAN - Các bao chế, \$ 1,25



Phương pháp bào-chế theo khoa học kĩ-nghệ, hết sức kỹ lưỡng, tinh tế, từ cái hộp tới nhũn coi rất nhĩ-tin. Với 25.20 có sẵn huyên thừn: tinh nghiệm như vậy, chừnng tôi thấy là rất lớn. Nhất là giới Sinh-Nhữ chính hiệu thật cao như bầy giờ.

AI ĐAU MỘT XÒAN MỖI ĐỖ Y
Một đời bầy giờ 3110 p.

Mỗi cho người ta tưởng mình đi một đời bầy giờ 3110 p. quý bà hãy đến tiệm **BA QUAN** số 53 đường Vannier (chợ cũ) Saigon mà đặt một cặp hộp một đời Đức-quốc, chỉ có 30p. thôi.

Từ kiểu vớ và sự mài khéo léo cho đến nước long lanh đầu cho tay chuyên môn cũng không thể phân biệt được. Có chừnng tại tiệm để làm bầy giờ.

(Hộp xoan mới Đức-quốc, cứng giữa không mòn; cắt dặng kiến, nấu dót không sao nhứt là dùng lâu mầy cũng vậy tốt tự nhiên có giấy bảo kiết đời đời chắc chắn).

AI DUNG HỌT XOAN MỖI CÂN NEN BIẾT

XEM bài « Quận-Chúa đi vùng Nam-kỳ tháng Avril » ở báo **MAI** ngày 7-4-39 trang 17, trong bài đặt đề lần-nhưng mờ-hỗ, nhưng có ác ý muốn làm giảm giá trị « hộp xoan mới Đức-quốc » mới ra của chúng tôi; vì quyền lợi và nghề nghiệp nên buộc lòng chúng tôi phải phản trần cho bà con biết, chừnng vàng thuật nào sợ lửa.

Bảy tám năm trời dặng dặng chúng tôi hết sức tận tâm với nghề nên ngày nay ai ai cũng đều nghe danh biết tiếng của hiệu **BA QUAN** - chuyên môn mài xoan mỷ và làm đồ nữ-trang, đó là một bằng cớ đánh đổ những ai núp trong bóng tối muốn làm mất tiếng của chúng tôi. Với nghề nào cũng vậy hề mình giới thì có kẻ ganh.

Chúng tôi xin cá 1.000p.00 với ai dám vạch mặt chỉ mầy ra nói rằng hộp xoan mới Đức-quốc của chúng tôi sẽ mờ, sẽ lu, sẽ chết, thì nên công bố lên báo này cho chúng tôi biết, chúng tôi sẽ hầu ngay.

Thuở giờ ai ai cũng đều tin cậy sự buôn bán thành thật và công nhận hộp xoan mới của chúng tôi là tốt hơn hết. Nghề mài hộp chúng tôi chẳng dám tự phụ, nhưng chúng tôi cũng có thể hoàn toàn cho bà con tin cậy được. Có dịp xin mời quý ngài đến xem những kiểu hộp do thợ chuyên-môn của chúng tôi

Cảm tạ

Dr. Trần-v. Đỗ

Tôi vì công việc quá lao lực thành ra trong mình yếu mệt luôn luôn. Tuy dùng đủ đủ phương thuốc mà không thấy hết bệnh. Mãi sau tôi tìm đến Docteur Trần-văn-Đỗ nhờ ông coi dùm mới biết là bị bệnh đau tim, một chứng bệnh nan y. Tôi nhờ ông điều trị và chỉ bảo những phương pháp để phòng. Hiện nay tôi thấy trong người giảm bệnh được nhiều. Vậy có mấy hàng thành thật xin cảm ơn Docteur Trần-văn-Đỗ, một vị lương y có biệt tài và trị bệnh rất tinh-tưởng, kỹ-lưỡng.

NGUYỄN-ĐỨC THẮNG

Dr. Nguyễn-văn-Tiến

Tôi bị bệnh tê trên 8 tháng nay, đã đến nhiều lương y điều trị nhưng chẳng có hiệu quả chi cả, may nhờ có người mách giùm Bác sĩ Nguyễn-văn-Tiến chuyên môn v-bệnh tê, gai và nhiều kinh-nghiệm. Nhờ ông trị giúp không bao lâu bệnh tôi dứt tuyệt. Có tên làm cho tôi cảm động nhứt là: Ông hết lòng với phận sự và thường an ủi bệnh nhân.

Tôi xin thành thật cảm ơn Bác sĩ Nguyễn-văn-Tiến và những thầy phụ việc cùng ông; luôn đây xin mách giùm ai vướng phải bệnh như tôi, lập tức đến ông sẽ dặng như ý. **NGUYỄN-THANH-NHAN**
Journal « Mai »



THUỐC BỔ GAN BẰNG CÂY CỎ ROMASCOL

chọn lẫn các cây cỏ tốt theo khoa học, cỏ cây hương thảo, cây boldo, cây rau thừn thừ, chất bổ hiểm quý và danh tiếng lừng lẫy hoàn cầu, ai cũng chịu là tốt nhất để chữa bệnh đau gan, các sự ăn uống khó tiêu vì gan chạy không khoẻ, nhứt đầu.

THUỐC TIỀN LÂM CHO SỐNG LÂU ROMASCOL

làm cho ai cũng có gan lành lặn, thành ra dạ dày và ruột làm việc được đều thường.

Lọ thuốc nhỏ biếu các thầy thuốc.
Mỗi lọ 2 \$ ở tất cả các hiệu bảo chế
Phòng chế thuốc **MOREL & C^o, HOUDAN (France)**

THI TRƯỜNG TIÊU TỨC

GIÁ LÚA

GIÁ BẠC

Ngày 12 avril 1939 theo giá lúa	Taux Officiel	107.00
ở các nhà máy Cholôn bán nguyên	Banque de l'Indochine	10. 00
bao 68 ki-lô,	Banque Franco-Chinoise	10. 00
Lúa thượng-hạng :	Honkong et Shanghai	10. 00
Lúa hạng nhứt :	Chartered Bank	10. 00
Lúa hạng nhì 40% Japon		3,65—3,70
Lúa h. nhì 50/55% Java		3,50—3,55
Lúa thượng dùng		3,47—3,48

GIÁ GẠO

Ngày 12 Avril 1939 bán lôn bao		
60 k. 700.		

Gạo số 1, 25% tấm	5,60—5,65	
Gạo số 2, 40% tấm	5,30—5,35	
Gạo số 3, 50/55% tấm	5,15—5,20	
Gạo lức 5% lúa	4,12—4,15	
Tấm số 1, số 2	4,62—4,65	
Tấm số 3	4,02—4,08	
Cám trắng	2,45—2,50	
Cám lức	1,15—1,20	

HEO

Mỗi 100 ki-lô	36,00—38,00	New-york 11-4-39 cpt. U.S. 16p.00
---------------	-------------	-----------------------------------

MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN
có bảo đảm chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng có hy-vọng trúng một số vốn lớn đây là vé mới cách thức P mới

HỘI VAN QUOC TIET KIEM

Hội tư-bồn chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916 vốn đã đóng tất: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp
Hội quán: 7, Đại-lộ Edouard VII ở THƯỢNG-HẢI
Hàng chánh ở Đông-dương: 26 đường Chaigneau - SAIGON
Chi-nghành Hanoi, phố Tràng-thị, có đại-lý khắp cõi Đông-Pháp
Sở thương-mại Saigon 29

Giúp cho quý ngài dặng gầy ra số vốn

Đóng	Mỗi tháng dặng	1 p.25	5.000p.	Mỗi tháng dặng	12p.50
1.000	—	2, 50	5.000	—	15, 00
1.500	—	3, 75	8.000	—	20, 00
2.000	—	5, 00	10.000	—	25, 00

Vé này dặng lãnh vốn mục đích (từ 400 p. tới 10.000 p.) bởi cuộc xổ số hằng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không dặng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hằng tháng.

HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé Tiết-Kiệm cách thức P dặng dự xổ số hằng tháng từ tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua vé, chẳng những chắc chắn sẽ dặng lập nên một số vốn, mà lại có hy-vọng dặng lập tức một số lợi to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu vé trúng ra trong tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIỆM

của HỘI VAN QUOC TIET KIEM

ĐÔI CHỦ ĐỂ DẶNG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết. — **CÓ GIÁ CHUỘC LẠI** khi đóng góp được hai năm. — **ĐẶNG VAY 90%** số giá chuộc vé. — **ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI** trả số góp trả và tiền lời hay là gia kỳ hạn. — **ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỜI CỦA HỘI** bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bảo kiết. — **ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG.**

Số tiền trả cho chủ trắng vé số hoặc bán lại (tới 31 dcy. 1938)	2.329.214.17 \$
Tiền lời đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-pháp tới ngày 31 Décembre 1938	24.601.40 \$

SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT KIEM

của HỘI VAN QUOC TIET KIEM

Số tiền dự trả. (Hội cam đoan với chủ vé) tới ngày 31 Dcy. 1938.	2.317.813.90
Số tiền để bảo đảm số cam đoan trên đây. (Tất cả, cho vay có thể dặng, dặng sẵn vốn vãn.	2.457.608.07
Tổng là quá số tiền cam đoan được.	139.794.11

TIENG PHAP

học nói rất dễ, tấn phát mau lẹ, tại trường

La Conversation Française

tục kêu bằng

RAPID' PROGRESS

của ông PIERRE ROUSSEL 260, rue Richaud - Saigon
Có 2 lớp riêng cho phụ-nữ — Có gởi bài đến nhà

Giúp người làm phước

Thuốc gia - truyền của danh-y, chuyên-môn đã cứu được cả muôn người, bệnh ho lao, ho khạt ra đàm trắng, xanh, vàng, ho khức khặc, ra máu, đã dùng đủ thuốc Tây Nam không hết, mau viết thư kèm mandat cho **M. TRINH-VĂN-TU**, Ancien Instituteur à Hiệp-đức Mytho sẽ có thuốc uống lành bệnh.

ó Cthuốc 5 đồng và thứ 3p.80



NGƯỜI ĐÀN-BÀ

NGƯỜI VIẾT: PUCHO

(Tiếp theo số 80)

«Tôi cũng có nghĩ nên viết thư cho bạn dạng bạn hồi-hôn, mà khổ lắm! Trong xã-hội mình nếu có một chuyện xảy ra như thế thì tránh sao khỏi những tiếng dèm pha cay đắng.

«Tôi cũng muốn đánh liều làm thỉnh. Nhưng đối với bạn chúng ta còn nhiều ngày gặp mặt thành ra tôi sẽ mang một tội lỗi đối với bạn mà rồi cô Tuyết-Vân sẽ chịu khổ lòng. Tiếc vì lúc này tôi gần ngày thi rồi, nếu không thì chuyện đầu có rắc rối quá như thế này. Xin bạn hãy liệu mà xử sao cho vẹn. Chờ còn tôi.

«Bạn cũng rõ, tôi không có tương tâm nào mà để khổ cho một người đàn bà vì tôi. Trước có thương sau cũng phải có thương cho trọn.

«Tôi rất khổ lòng mà viết cho bạn bức thư này, nhưng nếu phải chết mà làm cho người thương của tôi vui lòng tôi cũng chẳng từ nan.

Ton Ami LANG

Đọc xong bức thư cậu hai Tịnh sợ ngẩn, nếu lúc ấy có tiếng sét đánh chắc cậu cũng không nghe. Thất vọng, thất tình, thất chí làm cho cậu ghen miêng không biết phải nói làm sao. Giây lâu cậu đánh tiếng hỏi:

— Cô... (cậu không còn kêu bằng em bằng mình nữa) cô có đọc bức thư này chưa?

— Dạ thưa có, anh Lang của tôi có biểu tôi đọc trước khi đưa cho thầy.

— Mà cô — một lúc ngập ngừng — mà cô còn thương Lang chàng? Không e lệ, cô Tuyết-Vân đáp:

— Tôi đã đem cái tình mà gởi cho anh Lang rồi, thì sống là vợ của Lang mà cô chết cũng là vợ của Lang.

— Cô nói vậy sao cô còn ưng tôi?

— Tôi ưng thầy là theo linh của cha mẹ tôi, mà tôi cũng muốn đền đáp cái công sanh thành dạy dỗ.

— Chuyện này hai bác có biết không?

— Dạ, ba má tôi không hay biết chi hết.

— Mà nếu... nếu bây giờ, tôi buộc cô phải là vợ của tôi, cô làm sao?

— Tôi đã tự nguyện nên mà đến bước đó, chỉ có cái chết để gởi tâm lòng trong sạch của tôi đối với anh Lang.

— Nếu cô chết thì cô là gái bất hiếu đó! Sao trước khi đến đây cô không chết?

— Tôi không chết trước khi đến đây là tôi muốn đền đáp công lao

sanh thành của cha mẹ tôi. Bây giờ, theo tôi suy nghĩ, đối với cha mẹ tôi, tôi đã trọn phận sự rồi. Ngay tôi còn ở nhà thì tôi là gái họ Đỗ, nay tôi về đây, tôi là người nhà của họ Nguyễn rồi.

Cậu hai Tịnh trong lòng đan như cắt nhưng vẫn giữ nét mặt bình tĩnh không để lộ ra cho cô Tuyết-Vân thấy, cậu nói:

— Nói với cô vậy chứ tôi rất kính phục tấm lòng trinh bạch của cô. Tôi lại ngỡ nào làm cho chia rẽ cái tình của cô và bạn Lang tôi.

Ra dáng suy nghĩ một chút rồi cậu nói tiếp:

— Mà bây giờ muốn che miệng thế-gian thì phải tính sao cho khéo chuyện rồi chờ đến lúc Lang công thành danh toại rồi sẽ hay...

Thấy rõ tấm lòng thành thật của Tịnh, Tuyết-Vân rất cảm-động, cô đứng dậy chấp tay nói:

— Thưa thầy, cái ơn của thầy dẫn cho đến chết chúng tôi cũng không hề quên.

Tịnh khẽ khẽ nói:

— Tôi xin cô đừng nói đến chuyện ơn nghĩa, tôi cũng rõ trong việc vợ chồng nếu không thương nhau thì không hề gần nhau được. Dầu cho có cô vàng lờn của mẹ mà ăn ở với tôi thì cũng chẳng lâu gì. Nếu như trước kia cô chưa có tương Lang hoặc ai khác, dầu rang cha mẹ ép uống cho cô ưng tôi mà cô cho không có sự thương trước thì cái tình cũng sẽ có trong khi gần gũi nhau. Cô hãy tin lời tôi, cô hãy yên lòng cho phận cô. Còn tôi...

Nói đến đó Tịnh ngập ngừng không nói dứt. Cô Tuyết-Vân phải hỏi:

— Còn thầy, thầy tính sao?

Không đáp lại, cậu hai Tịnh bước lại đứng dựa cửa sổ. Mắt ngó mong ra vườn mà trí suy nghĩ lời nói của Lang trong đoạn chơi của bức thư:

«Tôi không có cái lương tâm «nao mà để khổ cho một người «đàn bà vì tôi, trước có thương «thi sau cũng phải thương cho «trọn.»

Cậu đó tuy đối với người thường thì không có sự gì đang dè ý, chứ với Tịnh nó có mãnh lực khiến cho trí tưởng của cậu phải nhớ đến một buổi chiều kia...

Trong một căn phố chung dọn trang hoàng ở đường Freres-Louis một cô gái ngồi bưng mặt khóc và nơi cùng một gã thiếu niên đang đối diện cùng cô.

— Anh hai! anh nở đánh như vậy sao? Trong một năm ăn-ai chẳng hề làm lỗi, em vâng lệnh mình quyết theo anh như là một

bạn trăm năm để nhờ những âu yếm của anh mà em khuấy khuấy nỗi buồn riêng. Em trông cậy nơi anh! Em thương anh lắm! Anh nở nào quên lời hứa lúc trước! Tiếng của anh thề em vẫn còn ghi chép trong lòng. Tôi nghiệp em lắm! Anh hẳn biết rằng trừ ra anh, thân em chỉ tro tro một mình, lại nữa em vừa mang mền trong lòng nếu anh định quyết bỏ em thì tốt hơn anh hãy giết em chết đi!

— Ai là người! phải, chỉ là người thôi, nhưn nghĩa, càng thương biết không, mặc kệ, mà nếu được nghe đến những lời của cô thiếu-nữ ấy nói chắc cũng động lòng. Thế mà gã thiếu-niên kia vẫn tự nhiên đáp lời:

— Em trách, em mắng thế nào anh cũng chịu chứ anh cũng không thể cãi lời cha dạy. Áo mặc sao qua khỏi đầu! Anh cũng biết, bỏ bé em là gieo cái khổ cho em vậy anh cũng tính cho được trọn. Nay, anh cho em hai trăm đồng bạc đây để em làm vốn, còn đồ đạc trong nhà, em muốn làm sao mặc ý.

Nghe những tiếng vô tình bạc nghĩa ấy, cô thiếu-nữ xanh tái cả mặt, và tự biết rằng nước mắt của mình, lời lẽ thống thiết của mình không giúp ích cho mình được nữa, cô gạt nước mắt rồi nổi gay gắt:

— Hồi nào anh nói với em, anh có quyền chọn lựa, rồi bây giờ anh nói không dám cãi lời cha! Ai xúi em đi? Ai biểu em trốn? Ở nhà, ở cửa? Anh tệ chi vậy? Anh gạt em rồi bây giờ bỏ em bơ vơ hả?

Gã thiếu-niên có nơi chợt dạ nhưng trong trí quá quyết nhận rang cái món tiền kia có thể làm cho cô thiếu-nữ sẽ nguôi ngoai được nên cậu không để ý gì đến sự ăn năn mà lại mong mau dứt xong câu chuyện để cho khuất mắt những chuyện rộn rộn. Cầm non, dúi lên đầu cậu nói:

— Anna cũng chịu cho! Nhưng nào phải một mình anh mà làm ra lỗi ấy được. Thôi anh về. Vậy em cứ yên tâm lo làm ăn, lúc nào có thiếu hụt thì có anh giúp cho.

Nói rồi cậu muốn ngoi mình trở ra cửa nhưng cô thiếu-nữ cầm hai tờ giấy «xăng» đứng dậy nói:

— Em tưởng anh con cháu ương tâm nên mới để tôi nạn nỉ, không dè anh, anh nhẵn tâm đến thế này. Anh tệ chi vậy! anh làm cho em hư hỏng mất tiết, anh làm cho em bỏ xứ bỏ nhà, mang cái nhục vào mình rồi anh lại lấy tiền mà trả. Em tuy nghèo, tuy em phải cần tiền bạc, nhưng tiền này là tiền vô tình, bạc này là bạc vô nghĩa, em không dùng đâu, anh hãy lấy lại đem về cưới vợ!

Nói xong, thiếu-nữ xé tờ xé nhỏ, ném vào mặt gã thiếu-niên ấy, rồi ngoi ngoài bỏ vô phía trong.

Gã thiếu-niên đó chính là cậu hai Tịnh. Cô thiếu-nữ bị cậu ruồng bỏ chính là cô tư Thôi, một cô gái quê.

Những lời của Lang trong thư, những lời của Tuyết-Vân không sao nào hai mảnh kiến soi lòng. Nhưng vậy mà trí tưởng của cậu hai Tịnh mới xem tại được cái «xen» hạt vừa diện đoạn trên. Cậu lại biết nhận rằng cách cư xử với cô tư Thôi như thế là rất tàn ác khôn ngoan. Bởi vậy nên trí tưởng của cậu sống lại những ngày chung chạ

Những điều nên biết



GIÀ CÁ HAY MỆT, MẮT AN NGỒ LÀ MỘT CÁI KHỔ



LÀM VIỆC NHIỀU BANG TRẠI NGƯỜI MÀU GIÀ



NGỒ CẦM CUI LÀM VIỆC SUỐT NGÀY, THƯỜNG PHẢI YẾU SỨC



ĐÀN BÀ XANH XAO KÉM HUYẾT THỊ MẮT CÁ VẺ ĐẸP



ĐI XE ĐƯỜNG XA, MỆT NHÓC LẮM THÀNH LAO



NHỮNG NGƯỜI TRÊN ĐÂY NẾU DÙNG THUỐC CƯU-LONG-HOÀN VÔ-ĐÌNH-DẪN



NGỒ ĐANH BÀI CÁ NGÀY ĐÊM, NGƯỜI CĂNG GÂY OM



CHANG MÂY HỒM, SẼ TRẺ MẠNH, ĐẸP LÊN CÁN VÁ TÔI CHỈ LÀM

CƯU-LONG-HOÀN bán tại
VÔ-ĐÌNH-DẪN ĐẠI-DƯỢC-PHONG
 (Đang lập năm 1921)
 323, rue des Marais CHOLON — 118, rue d'Espagne SAIGON
 4 rue Olier PHNOM-PENH — 3, rue des Cantonnais HANOI

với cô tư Thôi, không có một đoạn nào mà không động lòng đau xót. Cậu hai Tịnh đã đến lúc ăn năn. Rồi mắng mải-miết hỏi hận xót người bạc phận, cậu quên rằng cô Tuyết-Vân đương đứng ngó cậu trần lòng thương hại và chờ nghe cậu định đoạt. Rồi bỗng chốc:

— Con thầy, thầy tính sao?

Tiếng cô Tuyết-Vân hỏi, cậu hai Tịnh đứng mình xây lại đáp:

— Con phân tôi nhờ ơn cô và bạn Lang của tôi mà tôi biết quý trọng ái-tình, tôi biết thương người đàn bà đã chịu khổ vì tôi. Tôi biết ăn năn!

(Còn nữa)

PHAP mới qua nhiều thứ vải may áo mưa thiết đẹp để tặng không cho ngài nào đã may một bộ nữ tím hoặc flanelle chỉ có 22p.

HANOI mới gởi vô các thứ tussor shantung, và tussor Tonkin, sẽ may giá chiếu hàng chỉ có 12p. 1 bộ tussor Tonkin.

SAIGON chỉ có tiệm Phước Ngọc Lợi là làm được vừa lòng quý ngài về những bộ Âu-phục.

PHƯỚC-NGỌC-LỢI
 26, Sabourain-Saigon
 Téléphone: 21.559

Năm đầu đến lợi cho những người đang viết máy: 1. ĐANG mua y giá theo các xưởng chế tạo Pháp. 2. ĐANG mua chọn tự do. 3. ĐANG khắc tên họ vào viết không phải trả tiền công. 4. ĐANG đơn garantee 3 năm. 5. ĐANG lấy viết liền, khi viết máy sẽ hư hao chút đỉnh, có thể chuyển máy đến và có để để thay phụ tùng



XIN LẠI NHÀ NGHỀ **TRAN-NGUYỄN-CAT** 31, Boulevard Cherev-Saigon
 Tel. 21.222

MỠI PHÁT MINH DỒI HÌNH NGU'ỒI

HÓA-THÂN-CHÍ-BỮU-HOÀN Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bịnh phong đơn cũ.

HUI-HOÀ-TÊ Có thí-nghiệm mấy chục người đều lành mạnh cả. Tôi có đăng hình bịnh như ở nơi báo Điện-Tin rồi Quý vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết quả của chúng tôi. Thuốc này tôi dám cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng thấy đôi hình không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lành mạnh như xưa, uống lâu mau tùy theo bịnh nặng nhẹ.

SƯU-PHONG BỒ-HUYẾT: Trị tuyệt bịnh: đau gân, đau xương, đau lưng, Tê, Bại, Nhức mỗi. Đêm nằm tay chơn để đầu tê đó, mặt mày tay chơn nó làm như kiến bò. Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

VẠN-LINH ĐẠI-BỒ: Chuyên trị đàn ông đàn bà ăn uống không đặng. Tinh thần suy kém hay đau lưng, mệt nhọc, ái tình, da xanh vàng mề, đầu hay chân vàng, ngồi làm việc thộn hư, hề uống vô thì thấy khỏe và công hiệu liền.

ĐỒI S C NGƯỜI: Thuốc **NGUYỄN-ĐỨC** bỏ á-phiện có thí nghiệm tại Laboratoire Identité Saigon. Là một phương thuốc đại bổ, không phá không hành, không đi tinh, không nhột, không nhức mỗi, không thêm á-phiện, dám cam đoan. Uống vô từ 15 ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lục-châu và Saigon quý ông đều có dùng nhiều rồi. Ai ai cũng đều khen tặng là một phương thuốc thần.

Hóa Thân Chí Bửu hoàn: mỗi hộp giá 1p.20 VẠN LINH ĐẠI BỒ: mỗi hộp giá 0p.40
Sư Phong Bồ Huyết: mỗi hộp giá 0p.80 Thuốc bỏ Á-phiện: mỗi hộp giá 1p.00

Nhà thuốc NGUYỄN-ĐỨC-ĐƯỜNG

số 17 đường **HUỲNH-QUANG-TIẾN** (Cầu Rạch Bần) Saigon.

NGUYỄN-VĂN-VÀNG BẢO-CHẾ

Mới lại

DĨA BÉKA 1939

J. KELLER

72, rue Mac-Mahon

SAIGON



Xin cô nhớ: 135 món thuốc thần của nhà thuốc

THOAI-DU-ĐƯỜNG

133 rue de Paris Cholon
Téléphone: 30.467

do ông y-sĩ Loui-Kiệt đã dày công nghiên cứu, ba bốn đời gia-truyền chuyên môn, có thực học và kinh nghiệm, có lương tâm nhà nghề đã bảo chế hết sức tinh khiết, công hiệu hết sức mau lẹ.

1°) Vua **CỦ-LÀ SƯ-TỬ**: khỏi cần nói nhiều vì ai ai cũng đã công nhận là thứ cù-là trị bá chứng hay hơn hết.

2°) **SÂM-NHUNG BÀ-BỔ-TINH** nhân Sư-Tử trị nam, phụ, lão, ấu thân hình bạc nhược, thân suy huyết kém, gầy ốm đi-tinh, kinh nguyệt bất điều và các chứng lao tổn. Thiết là một thứ Sâm-nhung không đầu làm được tốt bằng. Mỗi ve 0p.50 hòa với rượu hay nước sôi mà uống sẽ thấy hiệu nghiệm trong một giờ. 3°) **LONG PHỤNG NHỊ TIÊN CAO** chữa tuyệt bịnh bạch đới, bất điều kinh và đi-tinh, mộng-tinh, huyết tinh lạnh tinh; cam đoan công hiệu lẹ lạng êm ái trong chốc lát và hơn trăm thứ thuốc thần nữa. Nhưng xin quý vị nhớ kỹ cho hiệu Thoai-Du-Đường nhân Sư-Tử kéo làm thứ giả. Cần thêm nhiều đại-lý bán thuốc thiết tốt, công hiệu hết sức mau, huê hững cao xin viết thư thư lượng nơi nhà thuốc chánh ở Cholon hay ở tổng đại lý: dépôt **KIM TIẾN** Saigon 191-193, rue Frère Louis — Téléphone: 21.436.

N° 2

TAM-TINH-HAI CẦU BỒ - THẬN - HOÀN

MUỒN cho thân thể được tráng kiện, trừ ra biết cách vệ-sinh, cần phải giữ ngũ-tạng là: Tâm, Can, Thận, Phế, Thận, và Tam-bảo là: Tinh, Khí, Thần cho điều hòa.

Đây nói về Tinh là một món báu nhứt trong Tam-bảo là tinh khí của người. Nếu tinh khí được đầy đủ thì mới sinh con nối hậu được, còn nếu tinh khí hao tổn thì đời người chắc phải thất bại.

Hiện thời nước Việt-nam ta, về phe nam-tử, thanh-niên nhiều người mắc phải ba chứng bịnh về tinh khí, làm cho sự sống chẳng có gì vui, mà lại có thể nguy đến tánh mạng ấy là bịnh Mộng-tinh, Di-tinh và Huột-tinh.

I. — Năm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà rồi tinh khí xuất ra, là Mộng-tinh. Ví như bình đầy nước mà tràn ra là bịnh nhẹ.

II. — Lúc đang ngủ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra, khi thức dậy mới biết trong mình bắn thần, tay chơn nhức mỗi là Di-tinh. Ví như bình nước nghiêng mà chảy ra là bịnh nặng.

III. — Bất luận ngày đêm tinh khí cũng xuất ra là Huột-tinh. Hoặc thấy gái động lòng dục, hoặc khi mới lại gần đàn bà mà tinh khí cũng xuất ra, hoặc khi đại, tiểu tiện rã mạnh tinh khí cũng rỉ ra là Huột-tinh. Ví như bình nước thủng đáy, ấy là bịnh rất hiểm nghèo và khó trị.

Người nhơn ba chứng tôi kể trên có 3 điều:

a) Bởi thọ bẩm thiên-nhiên bất túc, mà hậu-thiên lại thất nghi tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hỏa động tương hỏa tùy mà sanh ra.

b) Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ, tham điều sắc dục, tâm trí còn non, không tự chủ được mình nên chơi cách « thử dâm » làm cho ngọc quan lớn mà sanh ra.

c) Bởi người bị bịnh lậu độc, uống thuốc công kích, sát phạt và thông lợi tiểu tiện nhiều, làm cho thận thủy suy, ngọc quan lớn mà sanh ra.

Người mắc phải ba chứng bịnh trên đây thì thường đau thất ngang, nước tiểu vàng, tứ chi bải hoải, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng được, bình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm.

Nếu không điều trị cho dứt, để lâu ngày thủy suy hỏa thịnh, hỏa bốc lên đốt tim và phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, hồi hộp và rang tức trong ngực, mà sanh ra ho, ho lâu ngày động tim và phổi thì phải ho ra máu, lúc ấy bịnh rất hiểm nghèo.

Vì vậy bấy lâu nay, tôi hết sức tôn tâm khảo cứu nhờ sự lịch trị, kinh nghiệm mới chế ra được thứ thuốc này, khác hơn các thứ thuốc bỏ thận khác tên là **Tam-Tinh Hai-cầu bồ-thận-hoàn**, tiêu trừ được 3 chứng bịnh ngặt nghèo ấy, và xin giải rõ dưới đây:

1°) Người mắc bịnh Mộng-tinh, Di-tinh và Huột-tinh, uống thuốc này vào, thấy hiệu nghiệm như thần, nếu trường phục thì dứt tuyệt mà lại dưỡng tâm, thanh phế, bổ thận, bồi tinh, bình phục sức lực lại.

2°) Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc quan yếu, sự tinh dục không được lâu, có vợ lâu mà không con cái, uống thuốc này bổ thận, bồi tinh, tráng ngọc quan, cứu chiến bất quyện, tiến tinh trực xạ tử cung mới có thể kết tử nhâm thân sanh con nối hậu.

3°) Người bởi tư sắc quá độ, hao tổn tinh thần, thận suy, tinh kiệt, dương hoải, kiến sắc diệp hoa, uống thuốc này thì bổ thận, tráng dương, điều tinh, ích chí.

4°) Người bởi lao tâm, thận suy đau thất ngang lưng, tay chơn nhức mỗi, tâm thận bất giao, thủy hỏa bất tề, đêm thường tiểu tiện, da mặt ám đen ù tai, mắt không tỏ, tối tăm mày mặt, chân rang sưng nhức, uống thuốc này, gương mặt trở lên tươi tốt.

Sự linh nghiệm không thể kể hết, xin đồng bào uống thử thì biết những lời tôi nói không sai.

Lưu ý. — Người không mắc mấy chứng kể trên đây, muốn cho trong mình được mạnh thêm sức lực, uống thuốc này vào càng thấy hiệu nghiệm bội phần.

VÕ-VĂN-VÂN DƯỢC PHÒNG

Thudaumot

Chi-cuộc Hanoi: 86, rue du Coton — Haiphong: 75.
Paul Doumer — Hadong: 2/, Bd de la République —
Saigon: 229, rue d'Espagne

CHUYÊN TRỊ BỆNH TRÊN NHỎ

Docteur HỒ-TÀ KHANH

Ancien interne des Hôpitaux
Ancien chef de Clinique
à la Faculté de Médecine de Marseille

GIỜ KHẨN BỆNH: Từ 10 giờ đến 12 giờ trưa
Từ 3 giờ đến 6 giờ chiều

Góc đường Colbert số 8 và Pellerin số 106.

TEL: 20.369

Madame

Trương Văn Huân
800, rue d'Espagne - SAIGON

BÁN ĐỒ ĐỒ THÊU

REN, CHI LAINE (80% contre remboursement)

Một đêm mơ' mộng



Phần nhiều quý bà ở xa ao ước dùng đồ nữ trang Quận-Chúa.

Theo ý muốn, chúng tôi sẽ đi vòng Nam-kỳ kể từ ngày 16-17-18 Avril đến Tân-an, qua Mỹ-tho,

Gò-công, Bến-tre và các tỉnh khác. Mời làm rồi nhiều món đồ nữ-trang mới lạ, kính mời quý bà đến xem. Quận-Chúa 21, Rue Amiral Courbet - SAIGON.



Rời một ngôi sao sáng

MỞI đây, xem các báo Bắc Hà, chúng tôi mới hay tin rằng cụ Phó-băng HOÀNG TĂNG BÍ đã qua đời tại làng Đông Ngạc và tang-lễ đã cử hành một cách rất vinh-ai.

Cụ là một học chí-sĩ tiên-hồi đã nổi thình-danh từ lúc có phong trào Đông kinh Nghĩa-thục, và rồi cũng lao tù luân-lạc vì đó. Bài ca « Nam thiên phong-vân » mà báo này đã đăng, kể rõ chi-tiết tài năng của năm người Anh-vuấn trong thời kỳ nói trên, cụ Hoàng tăng Bí là một.

Sau khi ở Đền-kính được tự do trở về Hanoi, cụ thường viết báo Trung Bắc Tân-văn, với giọng văn rõ ràng, thiết-thực. Sanh-tánh rất giản dị, thanh-cao, thật người đáng làm mẫu mực ở đời.

Chúng tôi trông về phương Bắc thương khốc triết-nhơn, và xin trân trọng phần ưu cùng tang quyến N.

Cuộc du-lịch xưa nay ít ai tò-chức

Ai muốn đi Nhatrang xem sở cá và Viện Pasteur.

Ai muốn đi Huế xem các lăng và Cung-Điện.

Ai muốn đi Thanh-hóa xem đền thờ đức Thánh - Mẫu Liễu-Hạnh công-chúa, ở Phố-Cát có cá châu; biển Sầm-Son, các Lăng, cầu Hàm-Rồng, đền thờ đức Lê-Lợi.

Ai muốn đi Hanoi, Haiphong xem Vịnh Ha-long, đền thờ Trần-hưng-Đạo và chùa Hương-Tích? Xin mau viết thư đăng tên, đúng

45 người khóa sổ. Giá tiền: 62p.00. Ngày đi: 8 Mai, ngày về đến 21 Bất thăm cho lại hai người. Cha Mai 1939. Xin viết thư hỏi chương-mẹ vợ chồng, mấy thầy giúp việc trình. NGUYỄN-KHẮC-NGUỒN nhà nước và các sở được remise 98 Rue Lagrandière -SAIGON-

PHÒNG KHẨN BỆNH

N° 8, rue Sabourain (ngang hông chợ Bến-thành) - SAIGON

Docteur TRAN - VAN - CHI

Ancien Assistant de Gastro-Entérologie et de Radiologie de la Faculté de Médecine de Montpellier
Ex-Chargé de Consultation à l'Hôpital Suburbain
Diplôme d'Hygiène Médecin Colonial de l'Université de Paris
Membre Correspondant de la Société de Gastro-Entérologie du Littoral Méditerranéen.

CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH:

Bao tử, Ruột, Gan, Kiết, Nội trị, Nước dãi đường, Nhức mỏi v.v.

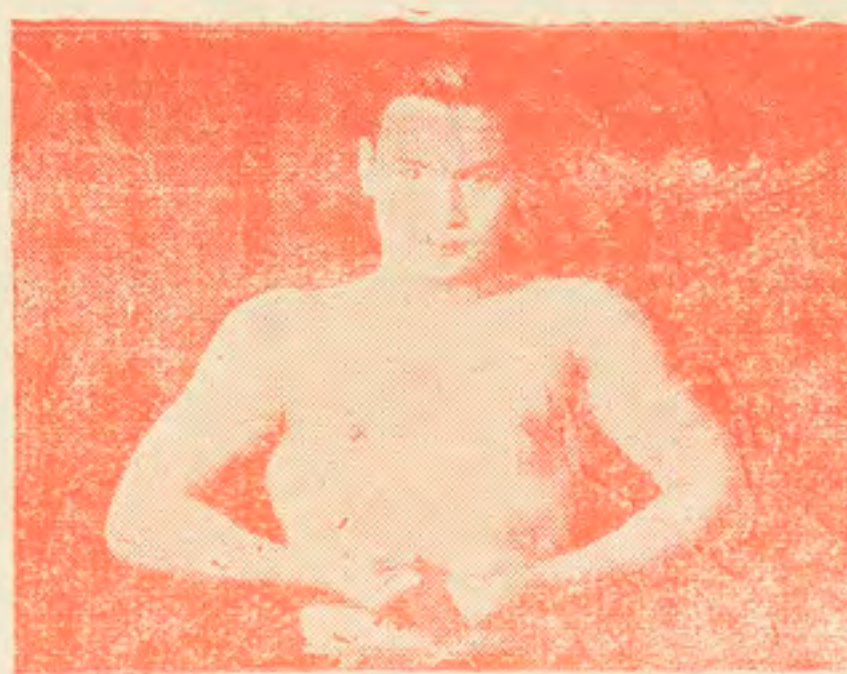
DÙNG QUANG-TUYẾN (Rayons X)

Rọi và chụp hình bao tử, ruột và gan

GIỜ KHẨN BỆNH:

Sớm mai từ 8 giờ tới 12 giờ Chiều từ 3 tới 7 giờ.

Lịch lợi của gông Trà Kha DO GIÁO-SƯ VŨ-ÔN HANOI-TONKIN



Một bí-thuật của Phật Giáo gốc từ Cao-miền do võ-sĩ Vũ-Ôn vô-dịch Quí-nhơn 1937 truyền dạy. Dao chém búa bổ không đứt, đòn đánh không đau, không bao giờ đau ốm vật. Ngay tới đầu đã có hiệu quả! Đàn ông, đàn bà ốm yếu, trẻ con từ 15 tuổi đều học được. Không phải kiêng kỵ, không hại sinh dục, được suốt đời. Ở gần xin mời lại tận nhà. Ở xa xin gửi ngỗng phiếu 3p. - kèm theo tên tuổi sẽ có bưu và kính luyến sẵn gửi đến. Viết thư kèm có 0p.06. Các bạn muốn biết rõ tương lai hạnh phúc của

minh, đường công danh ra sao, nhân duyên như thế nào, của hàng vắng khách tự nhiên đông hãy viết thư về cho tôi: M. Vũ-Ôn 120 bis rue Chancelma Hanoi, tôi còn viết bưu chiểu tài cho các nhà buôn đang vắng khách tự nhiên đông, về bưu yếu nhân đạo cho vợ chồng hòa hợp, và các bạn trai gái, khỏi phải thất vọng vì tình và chưa được bình thần kinh.

Nhân duyên	Học Gông Trà-Kha lối hàm thụ mandat 3p.
Vận hạn	Bùa chiểu tài, bùa yếu nhân đạo, bùa thương 3p.
Tiểu vận	Xem tướng tay (in rõ 2 bàn tay vào giấy kèm theo tuổi)
Hậu vận	Xem tướng mặt gửi ảnh 6x9 kèm tuổi.
Kế thù	Xem tướng chữ kèm theo tên tuổi, không phải kỵ có 1p.00
Sang bùa	viết một lá thư là đủ.

TAM KỲ DƯỢC PHÒNG

TỔNG CUỘC TẠI SAIGON SỐ 32 ĐƯỜNG CATINAT

Có đại-lý khắp các tỉnh thành lớn

BẢO CHẾ VÀ PHÁT HÀNH

THUỐC NGUYỄN-AN-CU

Bảo an số 10

Thuốc trị các chứng bệnh cho trẻ em nóng nhiệt, có gốc hàn trái, lâu lớn.

Mỗi hộp 0p.50

Bính tân hoàn số 15

Thuốc bổ cho trẻ em.

Mỗi hộp: 0p.60

Thuốc rượu số 39

Chữ trị tê bại, phong, ngứa, trừ độc, bổ huyết. Hay như thuốc thánh ngâm một lít rượu uống 15 ngày.

Mỗi hộp: 1p.00

Thiên kim bảo thai số 28

Dưỡng thai và trị các chứng bệnh cho đàn bà trong lúc có thai.

Mỗi hộp 6 hoàn giá 1p.00

Từ quý hoàn số 36

Trị các chứng ho phong, ho gió.

Mỗi hộp giá 0p.50

Các nhà Đại-lý ở các tỉnh các quận

Chaudoc: Nguyễn-thành-Lợi

Rachgia: Nguyễn-ngọc-Thái

Travinh: Librairie Liên Hiệp

Sadec: Quang Anh

Bentre: Tân Thanh

Longxuyen: Crème Nippone

Tanan: Huỳnh-duy-Thinh

Soctrang: Hồng Điều

Bienhoa: Huỳnh-công-Chép

Mytho: Nam Thành

Baria: Lưu-xiêu-Ninh

Dakao: Đức Thắng

Chợ Saigon: Nguyễn-thị-Kính

Cailay: Hồng Hiệp

Cái tàu thượng: Phạm-ngọc-Xinh

Camau: Nguyễn-dạo-Đức

Cầu-ngân: Phan-văn-Lý

Tiểu cần: Phan-tấn-Triều

Lấp vò: Trần-kim Tuyền

Mộc hóa: Đặng-văn-Đặng

Ngã năm: Trần-phùng-Kiệt

Phong thành: Cao-tài-Hóa

Cholon: Bạch Loan

Vinhlong: Nguyễn-văn-Nghiêm

Gocong: Gocong Photo

Cantho: Au Petit Gain

Baclieu: Trương-hữu-Thành

Namvang: Huỳnh Tri

Battambang: Sangkè Bazar

Phanthiet: Minh Nguyệt

Phanri: Ung-văn-Cánh

Huê: Tổng đại-lý: Khuynh Diệp

Kratié: Tân Tân

Tandinh: Tân-dịnh thư xã

Thotnot: Trần-vĩnh-Tường

Traon: Phan-dăng-Chúc

Vàm cồng: Nguyễn-ngọc-Tỷ

Giadinh: Trương Văn

Bãi xau: Vương thị Sây

Cao lãnh: Lê-văn-Trực

Tân châu: Đức Hòa Đường

Phủ nỗ: Lâm-thành-Gia

Bazar Vạn Tân Saigon

Điều kinh bổ huyết số 26

Sửa đường kinh cho đều, bổ huyết, trừ các chứng bệnh cho quý bà, quý cô. Thiết là một phương thuốc rất quý báu cho phụ-nữ.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.00

Thuốc trừ ho lao số 35

Trị tuyệt bệnh ho lao, thổ huyết, lạc huyết. Hay vô cùng. Bệnh lao mà không gặp thuốc này thì rất vô phước.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.20

Khâm ly bổ thận tinh số 34

Bổ khí huyết cho những người sức yếu kém. Trị đau thận, di tinh, mộng tinh, huột tinh.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.00

Tế sạch hoàn số 40

Trị tuyệt bệnh bón uất, trâm bệnh trị lãnh một trâm, người ta thường tặng là Vua thuốc bón.

Mỗi hộp uống 5 ngày giá 0p.50